

Khởi Hành

TẠP CHÍ SÁNG TÁC SINH HOẠT VĂN HỌC NGHỆ THUẬT

NĂM THỨ SÁU ■ SỐ 167 ■ Chủ Nhiệm kiêm Chủ Bút Sáng Lập: Anh Việt TRẦN VĂN TRỌNG

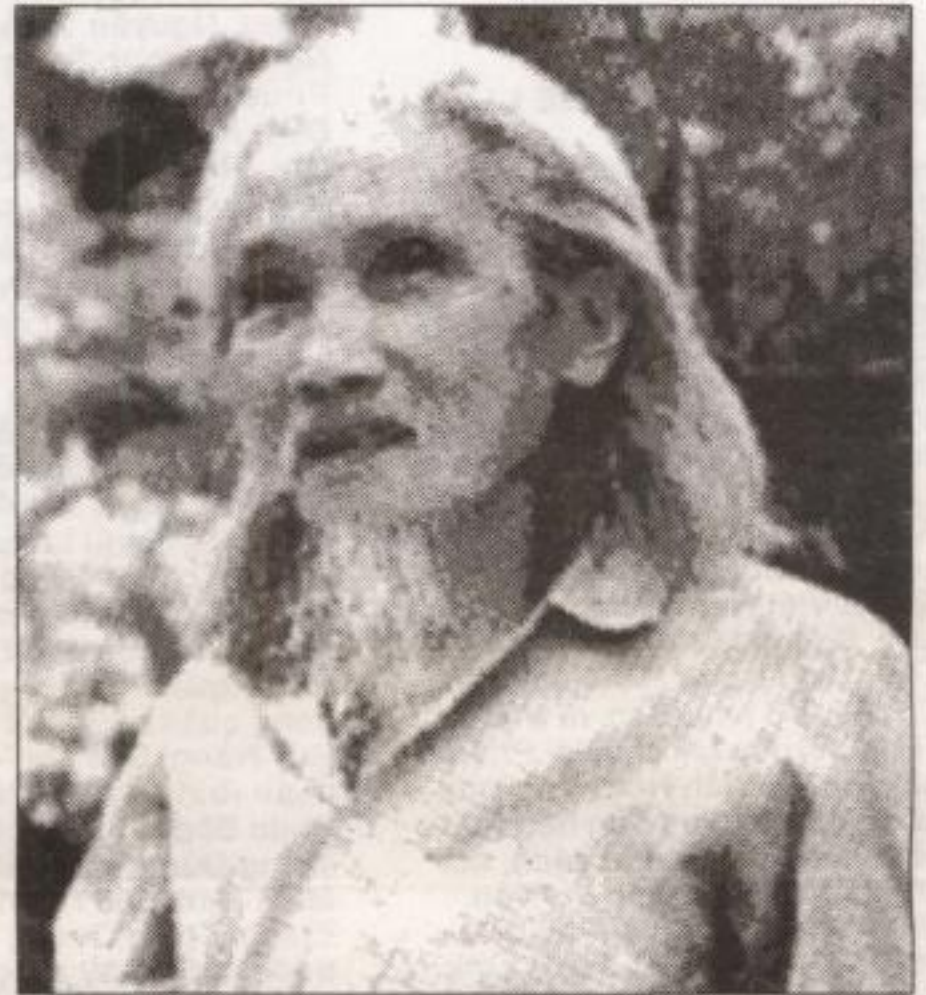
BỘ MỚI ■ SỐ 11 ■ Chủ Biên: VIÊN LINH ■ Tháng 09/1997 ■ GIÁ 3.50 MK

ĐỖ KHÁNH HOAN
TRÁI TIM CÔ ĐƠN

VŨ ĐÌNH TRÁC
NHO HỌC VIỆT NAM

VIÊN LINH
MAI THẢO RIÊNG TÂY II

TRẦN VĂN NAM
NHẦM LẤN KHI ĐỌC THƠ



HỮU LOAN

HỮU LOAN
PHỎNG VẤN
TÂM SỰ VÀ
TOÀN VĂN BÀI
MÀU TÍM
HOA SIM



JOHANN GOETHE

VIẾT LẠI TIỂU SỬ GOETHE?



GIỚI THIỆU SÁCH

Trong các tháng qua Khởi Hành nhận được từ nhà xuất bản, hoặc từ tác giả, nhiều sách gửi tặng. Chúng tôi sẽ lần lượt giới thiệu trên Khởi Hành, tất cả những sách nhận được. Cảm ơn quý bạn đã gửi, và trân trọng giới thiệu cùng bạn đọc.



GIẢI PHẨM KHÔNG ĐẾ I.

Hình thức như một cuốn sách, dày 296 trang, bìa 4 màu in một tấm tranh của nhà thơ Trần Bất Nhã, Giải Phẩm Không Đế I là một tuyển tập thơ văn do Nhóm Sinh Hoạt Văn Hóa Louisiana thực hiện, và do cơ sở Đường Việt xuất bản, 1997. Các tác giả có tác phẩm in bên trong được xếp theo thứ tự ABC, là Anh Lê, Anh Thái Phương, Chủ Tiểu Lan, Lê Ngọc Châu, Nguyễn Tử Đóa, Người Việt Nam, Phạm Ngọc Lũy, Sương Mai, Thái Quốc Mưu, Trần Đình Ngọc, Tô Tịnh, Việt Cường, Vũ Như Sơn và Vương Thiện. Trước khi có Giải Phẩm này, nhóm Sinh Hoạt Văn Hóa Louisiana thường vẫn họp mặt sinh hoạt như ra mắt sách, nói chuyện và trình diễn thơ văn. Đây là công trình tập thể đầu tiên của nhóm. Giá bán 11 mk. Liên lạc: P.O. BOX 1555 Gretna, LA 70054.



TRẦN VÀO GIẤC MƠ EM,

thơ, Nguyễn Thị Thanh Bình, Thanh Văn, Los Angeles, xuất bản, 1997. Đây là tác phẩm thứ tư của Nguyễn Thị Thanh Bình. Ba cuốn trước, mở đầu là tập truyện ngắn Ở Đời Sống Này, năm 1989, Giọt Lệ Xé Hai, truyện dài, 1991, và Cuối Đêm Dài, tập truyện ngắn, năm 1993. Trong khoảng 8 năm, xuất bản thành sách 4 tác phẩm, có là một cây viết đều đặn. Về Thơ,

Thanh Bình sử dụng quen thuộc thể thơ tự do, và sau đó, những đoạn 4 câu 7 chữ, nhưng không phải thất ngôn tứ tuyệt vì không theo niêm luật của thất ngôn tứ tuyệt. Có có sức sáng tạo. Sách dày 140 trang, bìa Đình Cường, phụ bản Thái Tuấn, Ngọc Dũng, Võ Đình, Khánh Trường, nhạc phổ Phạm Duy. Bài Dẫn Nhập do Thụy Khuê viết.

ĐƯỜNG XUÔI NÈO NGƯỢC,

tuyển tập truyện ngắn, Cội Nguồn xuất bản, San Jose, 1997. Sách dày hơn 300 trang, bìa 4 màu, gồm truyện ngắn của Kiêm Ái, Nguyễn Châu, Khuê Dung, Nguyễn Trung Dũng, Nguyễn Phúc Sông Hương, Phúc Hữu, Vi Khuê, Duy Năng, Diên Nghi, Cao Mỹ Nhân, Song Nhị, Thịnh Quang, Diệu Tấn, Nhật Thịnh, Hoàng Hương Trang, Khải Vinh, Lê Vũ. Các tác giả xuất hiện theo thứ tự ABC, và vần tính từ chữ chót trong bút hiệu. [Với cuốn Giải Phẩm Không Đế giới thiệu ở trên, các tác giả cũng được xếp theo ABC, song vẫn được tính ở chữ đầu của bút hiệu. Vấn đề này đã được giải quyết từ trước 1975 ở Saigon, chúng tôi sẽ nhắc đến ở một chỗ khác, trên mặt báo này.] Nhiều tác giả trong Đường Xuôi Nẻo Ngược nổi tiếng từ thời còn trong quân ngũ, như Diên Nghi, Duy Năng, Cao Mỹ Nhân, Thái Luân, (bút hiệu mới là Nguyễn Phúc Sông Hương), Nguyễn Trung Dũng, hay trên báo chí Miền Nam như Hoàng Hương Trang, Thịnh Quang... Hai năm trước nhóm này cũng đã góp mặt trong Gởi Người Dưới Trắng, tuyển tập 20 tác giả.

BÊN BẠN BÊN THÙ,

thơ, Phạm Kim Khôi, 180 trang, tác giả xuất bản, California, 1997. Tác phẩm thứ năm của Phạm Kim Khôi tiếp theo Thơ Đụng, truyện dài, 1994; Khôi Sùng, truyện dài, 1991; Chinh Khách, thơ, 1991 và Cai Từ Việt Cộng, tập truyện, 1989, Đại Nam tái bản năm 1991. Thơ Phạm Kim Khôi châm biếm nhẹ nhàng, ví dụ như "Sinh hoạt tự do nên lắm hội/Hội phe này phá thối phe kia/Cơ quan ngôn luận đầy hè/Tha hồ mà chửi văng tẻ sướng mồm" (Hội Đùn, trang 93); hoặc "Tay ngang thợ phụ sửa xe/In danh thiếp chủ ga ra đảng hoàng/Chạy xuôi chạy ngược đưa cơm/Lại lên mặt có nhà hàng cao lâu...Dẫn mỗi dụng xe ngoài đường/Xung là phụ tá văn phòng luật sư" (Việt Kiều Rỡ, trang 94). Giá 10 mk. Liên lạc Nguyễn Thị Việt Nga, 7891 E. 23rd St, Westminster, CA. 92683.

TÌNH XUÂN ĐỊA TRUNG HẢI,

truyện, Văn Phan và Phạm Trọng Phúc, Văn Phạm, Calif. xuất bản, 288 trang, giá bán 15 mk. Cuốn sách chia làm hai phần, từ đầu tới trang 161 của tác giả Văn Phan, phần còn lại của Phạm Trọng Phúc. Trên phương diện văn chương, cuốn sách không trình bày một lý do nào cho thấy sự kết hợp của hai

tác giả trong một tác phẩm. Có thể là một lý do riêng tư người đọc không được thấy. Tình Xuân là tự sự kể của một nữ tù, theo Cộng Sản hai năm chót trước khi Miền Nam sụp đổ, gặp tình yêu trong trại và sau đó vượt biên. Văn Phan viết mạnh, đi thẳng vào câu chuyện, bố cục của câu chuyện tự nhiên là bố cục của truyện ngắn. Đến truyện Mầu Thôi Gian, nhân vật cũng lại là nữ, tự kể, và truyện thứ ba, Cánh én Mùa Xuân, hai nhân vật chính cũng là nữ. Truyện của Văn Phan luôn luôn có một kết cục tốt đẹp. Ông không bi thảm hóa sự việc để làm văn chương, đó là một đặc điểm nổi bật.

VÙNG KÝ ỨC,

thơ Nam Giao và Phạm Ngọc, Hội Nhà Thơ Tài Tử V.N. xuất bản, Arizona, 1997. Vùng Ký Ức là một thi phẩm được nâng niu từ ngoài vào trong, đẹp như một giải phẩm. Tác giả Nam Giao được trang trọng giới thiệu (bởi nhà thơ Duy Năng), thơ được trình bày cùng các họa phẩm màu in lụa. Tác giả Phạm Ngọc được giới thiệu (bởi Nguyễn Phương), phần thơ in xen kẽ với phụ bản do chính ông vẽ. Tập thơ chung của hai người cho thấy một tình bạn trân trọng, những lời đề tặng và cảm ơn ở đầu sách khiến Vùng Ký Ức có đúng cái cốt cách tài tử của những người chơi thơ. Nhà thơ Nam Giao là một nhà giáo trước 1975, đã có thơ in từ 1973; nhà thơ Phạm Ngọc có thơ in chung trong Cụm Hoa Tình Yêu của 45 tác giả trước đây.

ONG MẬT,

thơ Trần Quốc Bình, 100 trang, tác giả xuất bản, San Diego, 1997. Thi phẩm Ong Mật của ông Trần Quốc Bình có một vẻ đơn giản và trực diện, không thêm hoa lá cành, hoặc bạn thích ngay, hoặc bạn chê ngay. Bìa tập thơ chỉ có 4 dòng chữ, đen đỏ, bìa sau là chân dung tác giả trong áo the / gấm, nhìn thẳng, tiểu sử không có gì, ngày sinh tháng đẻ, quê quán: Sinh ngày 03-4-1940 tại làng Trá Bồ, huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam. Trong Lời Nói Đầu, ông xác nhận đã làm thơ trên 30 năm, bây giờ mới tìm ra một thể thơ riêng: Thể Thơ Ba Câu. Câu có thể ngắn dài, nhưng toàn bài chỉ có 3 câu. Ông ưa câu 3 chữ. Ba câu, ba chữ, nhìn như những tổ ong, nên ông Trần Quốc Bình đặt nhan đề cho thi phẩm của ông là Ong Mật. Lời Nói Đầu của thi sĩ là một tuyên ngôn thơ. Khởi Hành rất trân trọng với những xác định như vậy, bởi vì từ đó mà có sáng tạo. Tuy nhiên với 3 chữ, 3 câu, chỉ có 9 từ, thơ dễ trở thành chằm ngôn. Ví dụ:

Tình mẹ cha
Vừa đậm đà
Vừa bao la.

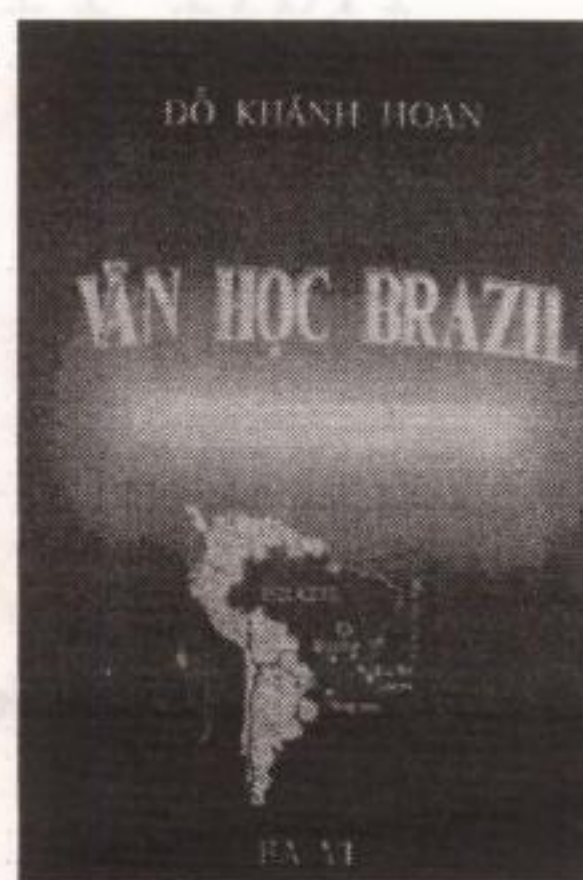
Tuy nhiên chúng tôi thích bài thơ này:

Từ thiên thu
Những người mù
Thường hát ru.

VĂN HỌC BRAZIL CỦA DỊCH GIẢ ĐỖ KHÁNH HOAN

Văn Học Brazil (Ba Tây) của dịch giả Đỗ Khánh Hoan, vừa do nhà Ba Vì ở Gia Nã Đại ấn hành, là cuốn sách Việt ngữ đầu tiên đã giới thiệu với độc giả Việt Nam những tác giả, những truyện ngắn của một phần đất Nam Mỹ xa xăm mà đa số chúng ta chưa có dịp, hoặc thẳng hoặc, biết đến.

Từ trước 1975, giáo sư Đỗ Khánh Hoan, nguyên khoa trưởng phân khoa Anh Văn Đại học Văn Khoa Saigon, là người đầu tiên đã khai phá những lãnh vực mà trước ông chưa có ai làm. Chẳng hạn năm 1971 ông đã dịch ba tập thơ của Tagore, như Lối Dâng (tái bản 8 lần), Tâm Tình Hiến Dâng,



cũng năm này, và cũng tái bản 8 lần, hay Tặng Vật, tái bản 3 lần. Đỗ Khánh Hoan cũng dịch một số tác phẩm của Shakespeare như Hamlet năm 1973, viết một cuốn sách về kịch tác gia này: Cuộc Đời và Tác Phẩm Shakespeare. Và đặc biệt ông là dịch giả duy nhất đã soạn và in ấn cuốn Lịch Sử Văn Học Anh, dày hơn 2000 trang.

"Văn Học Brazil" là phần đầu của cuốn Văn Học Châu Mỹ La Tinh mà Đỗ Khánh Hoan đang soạn thảo. Ông cho độc giả biết rằng Ba Tây với dân số 140 triệu người, là nước đông dân nhất châu Mỹ La tinh, diện tích gấp ba mươi lần Việt Nam (8.500.000 cây số vuông) với ba thành phố kỹ nghệ lớn là Sao Paulo, Rio de Janeiro và Belo Horizonte. Sắc dân chính là người Bồ Đào Nha, kể là da đen trước kia là nô lệ, và Da Đỏ thuộc lưu vực sông Amazon. Tại châu Mỹ La tinh có 20 quốc gia nổi tiếng Tây Ban Nha, trong khi Ba Tây duy nhất nổi tiếng Bồ Đào Nha, và đó là hàng rào ngăn cách lớn giữa xứ sở này với thế giới bên ngoài. Giáo sư Đỗ Khánh Hoan đã dùng các tài liệu Anh và Pháp ngữ để đi vào thế giới này.

"Văn Học Brazil" dày 326 trang, chia làm ba phần: phần một là Quá Khứ, từ trang 4 tới trang

thời sự văn nghệ



48, sơ lược lịch trình sinh hoạt ngôn ngữ của nước này, với những thi sĩ, tác giả đầu tiên, phần lớn là các Linh mục Bồ Đào Nha đến khai khẩn. Với hơn 40 trang sách, ông cho độc giả một cái nhìn khái quát về Văn học Ba Tây thời thuộc địa, thời khai phá, bắt đầu từ thế kỷ XV, nhất là thế kỷ XVI. Phần này lại được chia thành các phần nhỏ, như Thơ, Văn, giới thiệu những nhà thơ và những nhà văn điển hình trong quá khứ Văn học Ba Tây, dĩ nhiên rất khái quát, chỉ làm nền cho độc giả bước vào phần chính: Văn học Ba Tây Hiện Tại. Phần Hiện Tại kéo dài từ trang 49 tới hết cuốn sách.

Trong phần Văn học Ba Tây Hiện Tại, Đỗ Khánh Hoan không khái quát nữa, ông đi thẳng vào từng tác giả. Mỗi tác giả được giới thiệu tiểu sử, văn nghiệp, và sau đó là một vài truyện dịch. Ông giới thiệu với chúng ta 10 tác giả với 10 bài giới thiệu, và 14 truyện ngắn của các tác giả được giới thiệu. Căn bản, ông chỉ dịch mỗi người một truyện, song có hai tác giả được dịch hai truyện và đặc biệt với nhà văn Jorge Amado, ông dịch tới 3 truyện. Người mở đầu phần Hiện Tại là Machado de Assis (1839-1908). Trên Khởi Hành số 2, tháng 12-1996, chúng tôi đã đăng truyện ngắn Lễ Đêm của de Assis, nhân dịp Giáng Sinh.

Tại sao Đỗ Khánh Hoan giới thiệu Văn học Ba Tây với chúng ta? Trong Lời Nói Đầu, ông viết: "Khi biên soạn phần văn học và chuyển ngữ phần sáng tác nhằm giới thiệu với bạn đọc tình hoa văn nghệ xứ người, chúng tôi chỉ muốn thực hiện công việc của

người làm vườn hiếu kỳ hề thấy cây cỏ, hoa lá vườn người tưới đẹp, mới lạ là đem về nhà cho gia đình, lối xóm để xem chơi."

Thật sự, tôi không nghĩ đọc Văn học Ba Tây là để xem chơi. Tác phẩm này, cũng như các công trình dịch thuật khác của Đỗ Khánh Hoan, đã giúp nhiều người, nếu không nói ít ra là một thế hệ, nếu không hơn, mở tầm mắt ra những chân trời mới của thế giới.

Muốn mua sách, giá Gia Nã Đại là 25 gia kim. Ngoài Gia Nã Đại là 20 mỹ kim, cộng thêm 5 mỹ kim cước phí. Liên lạc với: Ms Đỗ Như Hằng, 27 Maitland Dr., Markham, ONT. L3R 4M6, Canada. Mời bạn đọc thưởng thức Trái Tim Cô Đơn của Rubem Fonseca, một truyện ngắn hấp dẫn của Ba Tây, qua ngòi bút tài tình của Đỗ Khánh Hoan, được đăng trong số báo này.

LOLITA MỚI CỦA NABOKOV: MỒ CÔI?

Cuốn phim Lolita mới, phỏng theo tác phẩm của Vladimir Nabokov, gặp rất nhiều trở ngại trong việc phát hành. Vào năm 1962, khi tác phẩm này được mang lên phim với Sue Lyon, cô gái 14 tuổi với cặp kính hình trái tim đang mút kẹo, nhưng là đối tượng tình dục mê đắm của một ông năm mươi tuổi, nó không gặp rắc rối bao nhiêu. Trái lại, cuốn phim gây sóng gió, trở thành đề tài hấp dẫn để bàn đến.

Ba mươi lăm năm sau, Lolita mồi côi. Nói một cách khác, không hãng phim nào muốn tài trợ, vì xã hội Âu Mỹ đang đối đầu với nạn khai thác tình dục trẻ em. Cuối cùng một hãng phim Pháp đã làm việc này. Họ chịu bỏ ra 63 triệu mỹ kim để cô bé Dominique Swain làm sống lại mối dục tình của ông già Jeremy Irons. Trong phim của Stanley Kubrick năm 1962, James Mason đóng vai ông già ưa chanh cốm. Không thích hợp lắm. Chưa rõ tài tử Jeremy Irons đóng vai này ra sao trong phim do Adrian Lyne đạo diễn.

Tiếc thay, Âu Châu năm ngoái rúng động với những vụ bắt cóc trẻ em đồng phim con heo, nhất là các vụ ở Bỉ và Pháp. Nhiều đám biểu tình đông đảo ngoài đường phố buộc tội cảnh sát đã lơ là với tội ác này, cũng như kêu gọi xã hội lưu tâm tới vấn đề. Thành ra Lolita bơ vơ.

Theo dự định, đã quảng cáo, Lolita sẽ được chiếu khắp Âu Châu vào mùa thu này. Bây giờ thì hãng Chargeurs cũng ngại, phải đình hoãn ngày chiếu. Dù thế nào, người ta không thể đình hoãn lâu. Ngày 26 tháng 9 Lolita chiếu ở Ý, một tuần sau chiếu tại tây Ban Nha. Phải tới năm 1998 cô này mới ra mắt toàn thể Âu Châu nếu không có gì xảy ra.

Ronni Chasen, phụ trách quảng cáo cho cuốn phim, tin rằng thế nào Lolita cũng trở lại Hoa Kỳ. bà không tin rằng năm 1962 dân Mỹ thích Lolita mà 35 năm sau, lại sợ!

BẢO NHẬN ĐƯỢC

Trong tháng qua, các đồng nghiệp dưới đây đã gửi báo cho Khởi Hành, và phần lớn đã giới thiệu Khởi Hành với độc giả các nơi. Chúng tôi chân thành cảm ơn quý đồng nghiệp, và trân trọng giới thiệu với độc giả:

THỜI BÁO Texas, Nguyệt san, chủ nhiệm chủ bút Lê Văn Ninh, Tổng thư ký Nguyễn Khởi. Bia 4 màu, trên 120 trang mỗi kỳ, bài vở giá trị. P.O. BOX 180755 Arlington, TX 76096-0755. Báo được sự cộng tác của GS Toàn Phong Nguyễn Xuân Vinh, GS Trần Huy Bích, Nguyễn Ngọc Ngạn, Nguyễn Đức Vinh, Khuất Duy Trác...

VIỆT NAM MỚI, Seattle, Wa., Tuần báo, chủ nhiệm Vũ Văn Hoa, Tổng thư ký Vũ Mạnh Hùng. Báo khổ lớn, chính trị, kinh tế, văn học nghệ thuật và sinh hoạt khắp nơi. Phổ biến chủ yếu các vùng Seattle, Portland, Vancouver, BC. P.O. BOX 58784 Seattle, WA 98138.

VIETNAM Weekly News, tuần báo lâu năm nhất tại Dallas, phát hành vào mỗi thứ sáu. Báo khổ lớn, 4 màu, tràn ngập tin tức bài vở, 4 phần (section) tin tức, xã hội, văn nghệ, đời sống, mỗi phần 12 trang. Chủ nhiệm, chủ bút Trần Lộc, phụ tá Nguyễn Xuân Thiệp. 3250 W. Walnut St, Garland, TX 75042.

VIỆT NAM, nguyệt san thông tin văn học nghệ thuật xã hội khoa học thời sự bình luận chính trị, chủ biên Hải Triều. P.O. BOX 74013 Hillcrest Park PO, Vancouver, BC, Canada, V5V 5C8. Số 12, tháng 9, 1997, một tờ báo đầy lửa chiến đấu "chấp nhận đương đầu và đụng chạm với những vấn đề vi tế nhất của đất nước."

HẢI NGOẠI NHÂN VĂN, Tạp chí sáng tác nghị luận chính trị văn học. Chủ biên Hồ Công Tâm. P.O. BOX 1898 Lowell, MA 01853.

FLORIDA VIỆT BÁO, thông tin thời sự, diễn đàn cộng đồng, duy trì và phát huy văn hóa dân tộc. Chủ nhiệm Chu Bá Yến, chủ bút Thân Văn Lai, tổng thư ký Hồng Nhật. P.O. BOX 821286 South Florida, FL 33082-1286. Tờ báo có uy tín trong cộng đồng Việt Nam vùng Đông Nam Hoa Kỳ, có bài vở của Lê Bá Kông, Lâm Lễ Trinh...



MẪU ÁO DÀI VIỆT NAM ĐOẠT GIẢI THỜI TRANG CHÂU Á TẠI TOKYO

Ngày 25 tháng 8-1997, ban tổ chức cuộc thi vẽ kiểu Asia Collection "Makuhari Grand Prix 1997" (Giải thưởng lớn Makuhari về thời trang châu Á), đã chính thức công bố hai mẫu dự thi của nhà vẽ kiểu Minh Hạnh (nhà họa sĩ) tại Sài Gòn đoạt giải New Designer Award. Hai mẫu này đều là hai kiểu cải biến áo dài Việt Nam. Phát biểu ý kiến sau khi được tin trúng giải, nhà họa sĩ Minh Hạnh cho biết: Trên nền áo dài dân tộc với chất liệu thổ cẩm kết hợp với tơ tằm và nhung, cô muốn giới thiệu vài nét độc đáo của các chất liệu và vài kiểu dáng đặc trưng Việt Nam trong sự giao tiếp giữa truyền thống và hiện đại.

Theo lời mời của ban tổ chức cuộc thi, ngày 17/9/1997, họa sĩ Minh Hạnh đến Nhật để tham dự lễ trao giải và cuộc biểu diễn 60 mẫu trang phục vào chung kết tại Nhà triển lãm quốc tế Makuhari ở Shiba-Tokyo.

**NHẮC NHỞ
BẠN ĐỌC DÀI HẠN:
CHỈ CÒN
MỘT THÁNG NỮA**

**Khởi Hành
SANG NĂM THỨ 2,
VẪN \$24 MK
MỘT NĂM 12 SỐ**

**VUI LÒNG TÁI HẠN
NGAY TỪ BÂY GIỜ.**

TRÂN TRỌNG CẢM ƠN

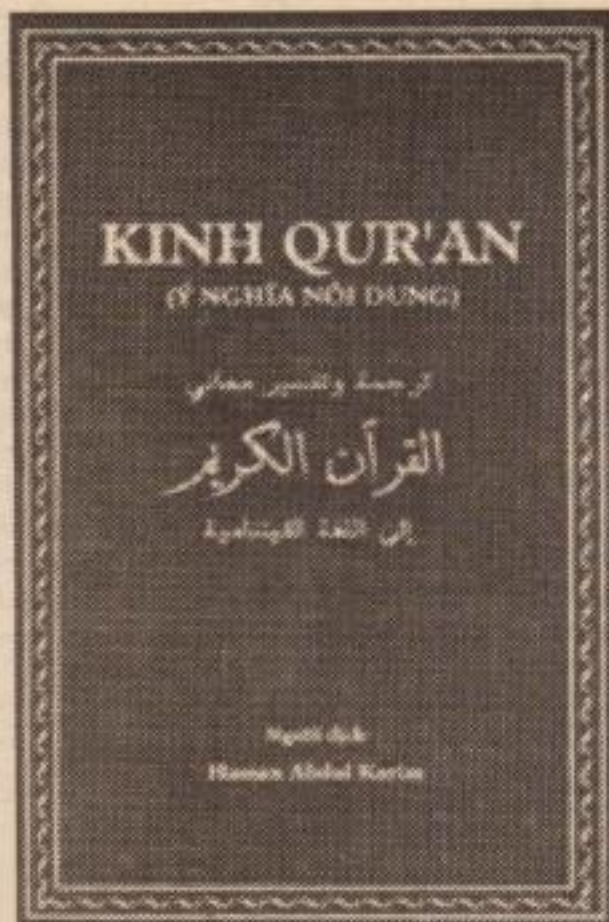
GIAO ĐIỂM, nguyệt san văn hóa tôn giáo thời sự. Đại diện ban chủ trương: Hồng Quang, Minh Tánh, Minh Trí. Tổng thư ký: Trần Văn Chí. P.O. BOX 2188 Garden Grove, CA. 92842. Số 27, đặc biệt Mùa Vu Lan Báo Hiếu. Một vài đề tựa: Đào Duy Anh và sách Khảo Hư Lục, Giê Su qua cái nhìn của người Phật tử.

HƯƠNG QUÊ, photo & arts magazine, nguyệt san, bìa bốn màu hình chụp nghệ thuật, chủ nhiệm chủ bút Văn Vũ, phụ tá Ngọc Minh. P.O. BOX 770903, Houston, TX 77215-0903. Tạp chí duy nhất do một nhiếp ảnh gia tên tuổi phụ trách, bài vẽ phong phú nhiều mặt, dày gần 200 trang. SỐ 36, tháng 9-1997, hình bìa Hoa Hồng của Văn Vũ, kỷ niệm Vu Lan 1997.

VĂN HÓA, tạp chí văn hóa văn nghệ thời sự, bìa 4 màu, chủ nhiệm chủ bút Lý Kiến Trúc, giám đốc trị sự Madalenna Lai. P.O. BOX 2054 G22 Westminister, CA. 92683. Tuy mới xuất bản, VĂN HÓA có tầm hoạt động mạnh trong sinh hoạt cộng đồng Nam California, bài tường thuật kèm nhiều hình ảnh và tài liệu.

HỢP LƯU, Tạp san văn học nghệ thuật biên khảo, chủ biên Khánh Trường. P.O. BOX 277, Garden Grove, CA. 92842. Phát hành 2 tháng một kỳ. Số 36, tháng 8 và 9, 1997. Chủ đề Thanh và Tục Trong Văn Chương. Bìa 4 màu, dày 260 trang, giá bán 8 mỹ kim. Khánh Trường là một họa sĩ cấp tiến, tờ báo qui tụ các tác giả khác biệt khuynh hướng.

THỜI ĐIỂM CÔNG GIÁO, tạp san khảo cứu bình luận mục vụ thần học tu đức. Chủ nhiệm Quyền Di. Chủ bút LM Trần Công Nghị. P.O. BOX 2847 Garden Grove, CA. 92842-2847. Đây là một chuyên san thiên chúa giáo, thông tin và bình luận về các đề tài liên hệ tới giáo đồ Vatican và các tin đồ đạo Thiên chúa.



BẢN VIẾT NGỮ KINH QUR'AN CỦA TỪ CÔNG PHU

Không có một "ý thức Chân Lý và say mê đi sâu vào (sự) tìm hiểu Islâm", ông Hassan Abdul Karim Từ Công Thu không thể nào hoàn tất bản dịch cuốn Kinh Qur'an như tập sách chúng tôi có trên tay. Tập sách dày tới 906 trang khổ lớn (6x9 inches), thân chữ 11, do ông dịch từ tiếng Ả Rập và tiếng Anh ra Việt ngữ.

Trong Lời Cảm Tạ, ngoài câu trích dẫn trong ngoặc kép ở trên, ông Karim Từ Công Thu còn viết rằng "Nếu Allah (Đấng Chủ tể của Vũ trụ và muôn loài) không tận tình giúp đỡ thì công trình dịch thuật" của ông nhất định sẽ dở dang. Chúng tôi tin như vậy. Đây là một công trình quý giá, hẳn nhiên là lần đầu tiên cuốn "kinh thánh" của người Muslims được dịch ra tiếng Việt.

Kinh Qur'an là gì?

"Al-Qur'an (Koran, Coran) là Kinh Sách của người Muslim. Tín đồ Muslim khẳng định Al-Qur'an là lệnh phán truyền của Allah, Đấng Thượng Đế, đã được Đại Thiên Thần Jibril mang xuống đọc cho Nabi Muhammad, Sứ giả của Allah, để người đọc lại cho nhân loại bằng tiếng Ả-rập. Theo tiếng Ả-rập, 'Al-Qur'an' là bản văn được đọc ra, bắt nguồn từ từ ngữ 'qara'a'-có nghĩa là 'y đọc ra.'" (trang 1b).

Trong Lời Cảm Tạ, dịch giả viết: "Kinh Qur'an là một di sản văn hóa vô giá mà nhân loại nói chung và người Muslim nói riêng đã và đang thụ hưởng. Qur'an đã giúp con người và xã hội phát triển về đủ mọi mặt, từ vấn đề nhỏ nhất như việc ăn uống bổ dưỡng, ăn ở sạch sẽ, cư xử lễ độ, nói năng mực thước, tìm tòi học hỏi, trao đổi kiến thức, kinh doanh làm ăn, v.v...cho đến các vấn đề rộng lớn như việc xây dựng một xã hội lành mạnh, việc trị quốc bình thiên hạ, v.v...Qur'an đã không bỏ sót một điểm nào cả."

Như đoạn trên ta đã biết, Kinh Qur'an do thiên thần Jibril mang xuống đọc cho Nabi Muhammad trong hang núi Hirâ'. Ông này nhớ thuộc lòng. Trong các buổi lễ, ông đọc lớn tiếng cho các tín đồ nghe, và khuyến khích họ học thuộc, hay ghi chép lại. "Vào thời kỳ đó chưa có giấy viết, ...mỗi người tùy theo khả năng của mình, đều dùng các vật dụng khác biệt để ghi Qur'an cho riêng mình, chẳng hạn như loại da thuộc, hoặc da phơi khô, các mảnh gỗ, mảnh xương lạc đà, đá trắng mịn để khắc chữ, thân giữa của cành cây chà là, miếng đồ gốm bể, v.v..."

Khi Nabi Muhammad qua đời, kinh Qur'an vẫn chưa được đóng tập. Mỗi bận tâm chính của ông là đánh dẹp kẻ phản đạo, nhất là trận chiến Yamamah đâm máu giữa 13.000 quân Muslims và 100.000 quân Musaylimah. Về sau tướng Salim đã phải dùng đến 700 cấm tử quân của đội quân riêng 3000 người mới phá tan được đội quân địch. Sau đó người ta mới thu thập các mảnh ghi chép lại, đóng tập cuốn kinh.

Bộ cục kinh gồm những ayah (dấu hiệu), không nên gọi là câu, bởi vì kinh không phải là một bản văn, một tập thơ, mặc dù mỗi ayah cũng giống như một câu. Sở dĩ người Muslim không gọi nó là một câu mà gọi nó là một dấu hiệu, vì nó được hiểu như là "một dấu hiệu chỉ đường cho nhân loại", theo lời giải thích của dịch giả Từ Công Thu. Các ayah hợp lại thành surah (là hàng, hàng rào), hay là Chương.

Trên đây là những ghi nhận sơ khởi của người giới thiệu sách, để thấy dịch giả đã làm việc cẩn trọng và tận tụy khi dịch cuốn

kinh này.

Không cần phải là người Muslim, chúng ta cũng nên đọc kinh Qur'an, để tìm hiểu tinh thần của một tôn giáo lớn của nhân loại. Vào 4 giờ 30 chiều thứ bảy 27 tháng 9-97, cuốn kinh này được Hội Islam Quận Cam, Nam California, tổ chức ra mắt tại Hội trường Hội Islam Quận Cam, số 9752 W. 13th stre Garden Grove. Trân trọng giới thiệu bản dịch cùng bạn đọc, và cảm ơn dịch giả Từ Công Thu.

VÌ MỘT BÀI THƠ NHIỀU HỌC SINH PHẢI BỎ HỌC

Một nhà giáo mang một tập thơ của nữ thi sĩ Maya Angelou tới thư viện nhà trường, một bé gái 9 tuổi, học lớp 4, mượn tập thơ về nhà, việc đó đang gây xáo trộn cho một trường học, một cộng đồng. Maya Angelou là nữ thi sĩ da đen đã được tổng thống Bill Clinton mời đọc thơ của bà trong lễ đăng quang lần thứ nhất của ông.

Nhà giáo Les Seaver-Davis nói rằng vợ ông, cũng nhà giáo, dùng cuốn sách này ở trường khác mà không sao cả, do đó ông mang đến trường ông. Bà Elaine Harris, mẹ cô học trò 9 tuổi, tuyên bố: "Thật là ghê tởm. Đó là bài thơ X-rate, loại con heo." Cuốn sách có bài thơ Bốn Không (No, No, No, No) trong có danh từ "con diêm", mô tả việc làm tình bằng miệng, và dùng chữ tục tằn để chỉ chất bài tiết của con người. Chính giáo sư Davis cũng ngạc nhiên khi biết có bài thơ đó trong tập thơ. Bấy gia đình học sinh đã rút con em ra khỏi trường South Mebane. Hiệu trưởng Andy Phillips đồng ý những câu thơ đó không hợp cho học sinh lớp 4.

Báo chí không liên lạc được với nữ thi sĩ Maya Angelou. Giáo sư Seaver-Davis tuyên bố Ông không tưởng tượng được một người đọc thơ trong lễ đăng quang tổng thống có thể làm một bài thơ như trên.

CA SĨ ANH DŨNG ĐÃ PHÁT HÀNH



Yêu Văn Học, Mời Đọc Hàng Tháng

Khởi Hành

Tạp Chí Sáng Tác Sinh Hoạt Văn Học Nghệ Thuật Và Thư Tịch

Nhiều Tài Liệu, Hình Ảnh, Tiểu Sử và Giai Thoại Văn Học Việt Nam và Thế Giới. Tác Giả Tên Tuổi. Bài Vỡ Chosen Lọc.

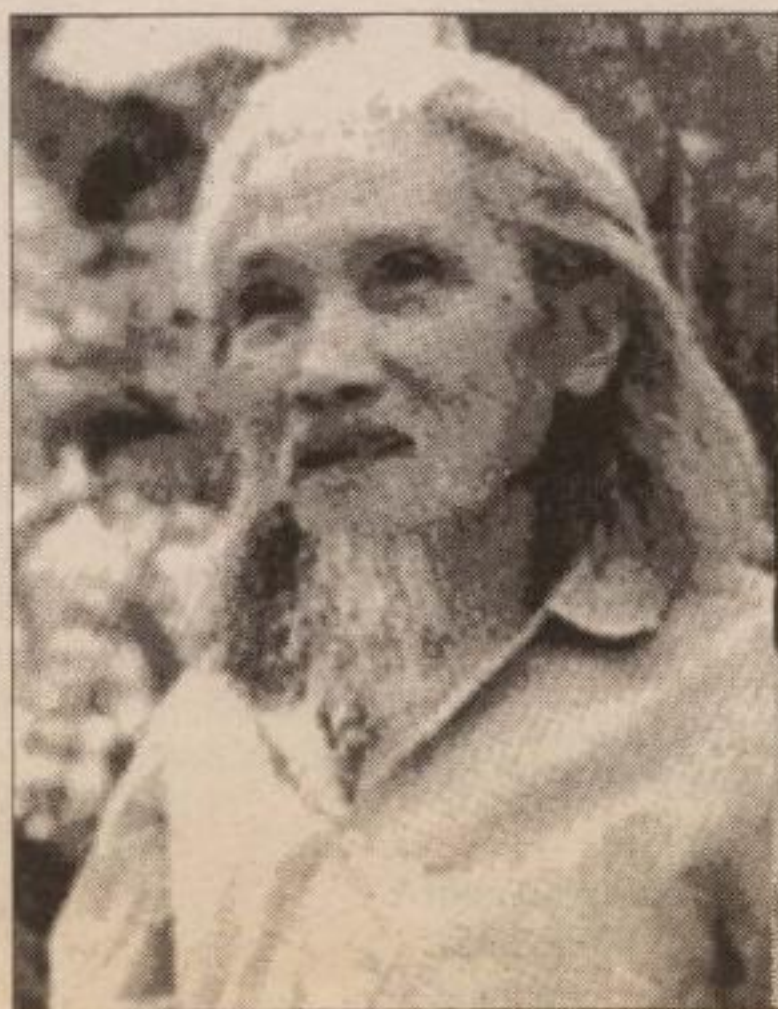
Mua Dài Hạn \$ 24 Mỹ Kim Một Năm 12 Số. Bài Vỡ Thư Từ Đẽ

Khởi Hành

P.O. BOX 670, MIDWAY CITY, CA. 92655

TÂM SỰ HỮU LOAN

HAI TÁC GIẢ



HỮU LOAN

Báo trong nước hồi tháng 6 và tháng 7-1997 có dịp đăng lại bài thơ Máu Tim Hoa Sim của nhà thơ Hữu Loan, và những giai thoại quanh bài thơ này. Qua hai bài báo, một của Lê Thọ Bình (gọi là giai thoại 1), và một của Lê Đình Bích (gọi là giai thoại 2), người đọc lần đầu tiên được thấy một bài Máu Tim Hoa Sim đầy đủ, nghĩa là dài hơn bài thơ chúng ta thường được nghe tới 20 dòng. Mặt khác, có những tiếng được chính Hữu Loan sửa lại, và ông cho biết tại sao là tiếng đó mà không là tiếng khác.

Giai thoại 2 có nhắc đến hai nhà thơ trẻ từng có thơ đăng trên Khởi Hành trước 1975, là các anh Đinh Trầm Ca và Mưỡu Mán.

"Lần đầu tiên Hữu Loan cùng bạn hữu đến Cần Thơ, gặp gỡ sinh viên đại học Cần Thơ cách nay đã gần mười năm. Đêm, vây quanh ông bên bàn rượu có Mưỡu Mán, Đinh Trầm Ca, tôi (Lê Đình Bích), và nhiều bạn bè khác: những người rất yêu Hữu Loan vì bài thơ Máu Tim Hoa Sim của ông."

Trong cuộc họp mặt này, toàn thể bài Máu Tim Hoa Sim đã được chính tác giả đọc lên, ngâm lên.

"Đinh Trầm Ca sau khi ngâm một đoạn Máu Tim Hoa Sim, Hữu Loan khóc...Sau đó anh và bạn bè hát hai bản nhạc quen thuộc phổ từ thơ ông trước 1975: Những Đồi Hoa Sim của Dzũng Chinh và Áo Anh Sứt Chỉ Đường Tà của Phạm Duy."

"Nghe xong, ông lau nước mắt và nói Những Đồi Hoa Sim của Dzũng Chinh gần với ông hơn. Tuy nhiên, ông chỉnh lại đôi chỗ sai trong bài hát, như "biết tin em gái mất" mới đúng, chứ không phải được tin, vì lúc bấy giờ chiến tranh ác liệt, nghe mà biết thôi."

"Sau đó, theo yêu cầu của Mưỡu Mán, ông đã đọc toàn bộ nguyên bản bài thơ (rất hay và khác với những bản được lưu hành), và tôi đã ghi âm trọn bài cùng với tiếng khóc của ông. Giọng ông sang sảng, bi hùng, khẳng khái - một tâm hồn thơ và một nhân cách sống lạ lùng. [...]"

Vì sao Hữu Loan lại khóc, khóc nhiều lần, khi nghe lại và khi chính ông đọc lại bài Máu Tim Hoa Sim, bài thơ mà ở ngay dưới nhan đề, có viết câu này: "Khóc Lê Đỗ Thị Ninh".

"Gần 30 năm sau ngày tang tóc ấy của chị tôi, tôi mới được may mắn gặp Hữu Loan tại căn nhà đơn sơ của ông dưới chân núi Văn Lỗi, làng Văn Hoàn, xã Nga Lĩnh, huyện Nga

Sơn (cách thành phố Thanh Hóa chừng 50km),- sinh quán của nhà thơ.

"Hữu Loan trẻ hơn nhiều so với tuổi 82. Mái tóc dày rậm mới ngả màu muối tiêu xòa tự do ngang vai, bộ râu thưa thớt làm tăng thêm vẻ mặt phong trần, trông ông giống một dân thảo dã ngang tàng vùng sơn cước hơn là một nhà thơ-lãng tử. Chừng đoán được ý nghĩ của tôi, Hữu Loan cười: "Hồi còn học ở trường phổ thông Trung học Đào Duy Từ, (thành phố Thanh Hóa), thầy Hoàng Khôi cho cả lớp dịch bài thơ La Fuite de la Jeunesse của nhà thơ Pháp Ronsard, thầy dịch là Ngày Tháng Thoi Dưa, tôi đứng lên và tôi dịch là Ngày Xuân Thắm Thoát. Thầy nhìn tôi rồi nói với cả lớp: "Anh này có năng khiếu về thơ, nếu chịu khó trau dồi có thể tiến xa..."(*)"

"Nhà nghèo không có tiền ăn học, tôi trường bữa được bữa không, vậy mà khi thi cao đẳng tiểu học, Hữu Loan đỗ đầu. Không có điều kiện học tiếp, Hữu Loan xin ra dạy ở trường tư thục và vừa dạy vừa học. Năm 1941, Hữu Loan ra Hà Nội thi tú tài...Đỗ tú tài, Hữu Loan quay về quê dạy học."

Năm 1943 ông tham gia phong trào Việt Minh, làm chủ tịch Ủy ban Kháng chiến Nga Sơn. Vài năm sau được Tướng Nguyễn Sơn mời gia nhập Quân đội, làm chủ bút báo Chiến Sĩ của sư đoàn 304 ở Huế. Năm 1954 Việt Minh tiếp thu Hà Nội, Hữu Loan tham gia thành lập báo Văn Nghệ, nhưng hai năm sau thì tham gia phong trào Nhân Văn Giai Phẩm với ít ra là hai bài nổi tiếng: bài thơ Cũng Những Thằng Nịnh Hót đăng trên Giai Phẩm Mùa Thu tập II, tháng 9-1956 và truyện ngắn Lộn Sông đăng trên Giai Phẩm Mùa Đông, tháng 12 cùng năm. Ông chung số phận với những Trần Dần, Phùng Quán, Phùng Cung, bút bị bẻ, thân bị trù dập, sống trong tăm tối liên tiếp trong hơn 30 năm sau đó. (Xem bài Phỏng Vấn Hữu Loan đăng trong số này.)

Máu Tim Hoa Sim là bài thơ nổi tiếng từ thời kháng chiến, "từ trước vẫn do dân tự tiện truyền tụng ngầm" như chính tác giả cho biết, sau này nhà thơ Nguyễn Bính đã đem đăng báo Trăm Hoa ở Hà Nội, vào 1956. Đó là lần đầu tiên bài thơ được đăng công khai. Khi báo ra, Nguyễn Bính còn thuê xe taxi có loa phóng thanh chạy khắp Hà Nội quảng cáo rằng "báo Trăm Hoa số này có đăng bài thơ Máu Tim Hoa Sim của Hữu Loan."

"Bài thơ được rút ra từ máu thịt của tôi", Hữu Loan nói với người kể Giai thoại.

Đây là bài thơ ông khóc người vợ đầu tiên là Lê Đỗ Thị Ninh mà ông rất mực yêu thương. Theo giai thoại, bà Đái Thị Ngọc Chất, vợ ông Lê Đỗ Kỳ, tổng thanh tra Nông Lâm Đông Dương (gồm ba nước Việt Mên Lào thời Pháp thuộc), mướn một tài ba của cậu Tú Tài Hữu Loan nên mời nhà giáo trẻ về dạy dỗ cho các con của ông bà. Lúc ấy Hữu Loan 24 tuổi, còn Lê Đỗ Thị Ninh tám tuổi. Cô bé đã để lại trong lòng cậu giáo một ấn tượng đặc biệt. "Còn nhỏ tuổi nhưng cô ấy đã tỏ ra có cốt cách riêng lẻ. Không thích đeo vòng vàng, vòng bạc, không thích mặc quần áo sặc sỡ. Và như duyên tiền định Hữu Loan tâm sự- cô ấy tỏ ra chăm chút riêng cho tôi."

Được một thời gian ngắn, Hữu Loan đi kháng chiến. Phải chín năm sau, duyên tiền định ấy mới kết, khi cô Ninh vừa qua tuổi 16, và Hữu Loan ở tuổi 33. Đó là năm 1948, cuộc kháng Pháp còn đang tiếp tục. Cuối xong, chàng lại ba lô lên đường:

*Tôi ở đơn vị về
Cưới nhau xong
là đi.*

Và tin xấu đến ngoài mặt trận:

*Nhưng không chết
người trai khỏi lửa
Mà chết
người gái nhỏ
hậu phương*

Cuộc hôn nhân chỉ mới được đúng ba tháng: Lê Đỗ Thị Ninh thiệt mạng khi ra bờ sông giặt giũ, trượt chân té xuống dòng nước cuộn băng băng. Nước cuốn cô đi, trắm đắm một mối tình, nhưng đưa vào thời gian vĩnh cửu một tuyệt tác thi ca. ■



MÀU TÍM HOA SIM

toàn văn

HỮU LOAN

Khóc Lê Đỗ Thị Ninh



Nàng có ba người anh đi bộ đội
Những em nàng
Có em chưa biết nói
Khi tóc nàng xanh xanh.

Tôi người về quốc quân
xa gia đình
yêu nàng
như tình yêu em gái.

Ngày hợp hôn
nàng không đòi
may áo mới
Tôi mặc đồ quân nhân.

Đôi giấy đính
bết bùn đất hành quân
Nàng cười xinh xinh
bên anh chống độc đáo
Tôi ở đơn vị về
cưới nhau xong
là đi.

Từ chiến khu xa
nhớ về ái ngại
Lấy chồng đời chiến binh
mấy người đi trở lại

Nhờ khi mình không về
thì thương
người vợ chờ
bé bỏng
chiều quê.

Nhưng không chết
người trai khói lửa
Mà chết
người gái nhỏ hậu phương.

Tôi về
không gặp nàng
Má tôi ngồi bên mộ con
đầy bóng tối.

Chiếc bình hoa ngày cưới
thành hình hương

tàn lạnh
vây quanh.

Tóc nàng xanh xanh
Ngấn chưa đầy búi
Em ơi
giây phút cuối
không được
nghe nhau nói
không được trông
thấy nhau
một lần.

Ngày xưa
nàng yêu hoa sim tím
Áo nàng
màu tím hoa sim.

Ngày xưa
đèn khuya bóng nhỏ
nàng vá cho chồng
tắm áo
ngày xưa.

Một chiều rừng mưa
ba người anh
từ chiến trường Đông Bắc
biết tin em gái mất
trước tin em
lấy chồng.

Gió sớm thu về
rờn rợn nước sông
Đứa em nhỏ lớn lên
ngỡ ngàng nhìn ảnh chị

Khi gió sớm thu về
cỏ vàng chân mộ chí.

Chiều hành quân
qua những đồi hoa sim
những đồi hoa sim
những đồi hoa sim dài
trong chiều
không hết.

Màu tím hoa sim
tím
chiều hoang
biên biệt.

Có ai ví như từ chiều ca dao nào
xưa xa

"Áo anh sút chỉ đường tà
Vợ anh chưa có
mẹ già chưa khâu..."

Ai hát vô tình
hay ác ý với nhau
Chiều hoang tím
có chiều hoang biết.

Chiều hoang tím
tím thêm màu da diết
Nhìn áo rách vai
tôi hát trong màu hoa

"Áo anh sút chỉ đường tà
vợ anh mất sớm..."

Màu tím hoa sim
tím tình tang
lệ rớm
Ráng vàng ma
và sừng rúc điệu quân hành

Vang vọng chấp chờn
theo bóng những binh đoàn
Biên biệt hành binh
vào thăm thăm chiều hoang
màu tím.

Tôi ví vọng về đâu?
Tôi với vọng về đâu?
Áo anh nát chỉ dù lâu. ■

PHỎNG VẤN HỮU LOAN

PHÓNG VIÊN

Trong thời gian "cởi trói" văn nghệ ở Việt Nam, khoảng 1987 trở đi, một số nhà văn từng tham gia Phong Trào Nhân Văn, Giai Phẩm (tên hai tờ báo) năm 1956 được thả lỏng đôi chút sau 30 năm bị tù đày, trong có nhà thơ Hữu Loan, tác giả bài thơ *Cũng Những Thằng Nịnh Hót*. Một vài phóng viên báo chí đã tới phỏng vấn ông, muốn chính ông nói về kinh nghiệm bản thân trong vụ Nhân Văn, Giai Phẩm. Bài dưới đây tóm tắt lại cuộc phỏng vấn ấy.

PHÓNG VIÊN: Từ mấy chục năm nay trong dân gian và trong văn học thường hay nói đến Nhân Văn Giai Phẩm, đến vụ án Nhân Văn Giai Phẩm như là một chuyện gì ghê gớm lắm mà những người đã tham gia vào vụ án là những tên đầu trộm đuôi cướp, lừa đảo không thể dung tha được, những bọn cần bả xấu xa nhất của xã hội. Nhưng trong thực tế thì thơ, nhạc của họ đều được nhân dân truyền tụng ngấm ngấm rồi đến công khai, cấm cũng không xong, càng ngày càng lan tràn công khai. Ngay cả đến nhà nước lại cũng di tuyên bố phục hồi cho họ, in lại thơ, nhạc (của họ). Như thế là trước kia không phải họ sai mà nhà nước sai hay sao? Nếu nhà nước sai thì làm gì còn có vụ án Nhân Văn?

Nhưng gần đây vẫn có người trình trọng tuyên bố vụ Nhân Văn là một vụ án. Ông là người trong cuộc, xin ông giảng lại cho: Thế nào là Nhân Văn? Thế nào là vụ án Nhân Văn?

HỮU LOAN: Tất cả mọi cái này tôi đã có ý kiến đầy đủ trong bản kiểm điểm của tôi ở trại chính huấn Nhân Văn. Các anh nên đến Cục Công An Hà Nội tìm đọc thì hơn.

PV: Bác ngại sao?

HL: [...] mấy năm trước đây, ảnh hưởng lời kêu gọi tự do báo chí, Nguyễn Ngọc (tổng biên tập báo Văn Nghệ) chỉ cho đăng một số bài của các nơi gửi về mà đã bị kết tội là sai phạm, lệch lạc nghiêm trọng, rồi hết cuộc họp này đến cuộc họp khác để kiểm điểm, để bàn cách đối phó. Nhưng dù sao khắp nơi báo chí đều dám lên tiếng ủng hộ Nguyễn Ngọc. Còn hồi tôi về thì không một người bạn nào dám hứa hẹn đưa chân ngay ở nhà, chứ đừng nói ra ga, mặc dù có những bạn tôi đã đấu tranh cho được vào biên chế, được vào Hội Nhà Văn mà mới cách đây vài năm đi công tác qua nhà tôi cũng vẫn còn sợ liên quan không dám vào. Cái gì cũng có giới hạn của nó. Đây là bạn bè, là người ngoài. Ruột thịt đối với tôi còn tàn nhẫn hơn nhiều.

TÚ NGUYỄN HỮU ĐANG...

Thật ra nếu bên Liên Xô không có ông Kruchev lật Stalin đưa ra phong trào chống sùng bái cá nhân thì bên Tàu không làm gì có Mao Trạch Đông đưa ra chuyện "Bách gia tranh minh, bách hoa tề phóng" và bên Ta hưởng ứng tức thời bằng phong trào mang tên dịch lại nhân hiệu Trung Quốc "Trăm hoa đua nở, trăm nhà đua tiếng". Nôm na của ta là "chống sùng bái cá nhân".

Trước đó thì ở ta có hiện tượng phổ biến

này: khi gặp nhau trước bất cứ ở đâu, câu đối đáp nào đều phải có nhóm thành ngữ "ơn Đảng, ơn Bác" đứng đầu. Thí dụ: - Ơn Đảng, ơn Bác lâu nay tôi ốm mãi; Ơn Đảng, ơn Bác tôi mới xuất viện được hai hôm nay.

Sau hàng tháng phát động đấu tranh, kiểm điểm ở từng cơ quan để bỏ chữ Bác đi thay thế bằng: "ơn Đảng, ơn Chính Phủ". Thí dụ: - Ơn Đảng ơn Chính Phủ vụ mùa này thu hoạch có đủ nộp không? - Ơn Đảng, ơn Chính Phủ nhà em có con lợn độ 30 kí đang lớn, thanh niên Cờ Đỏ vào bắt nợ rồi, được bảo đóng hết sạch mà còn thiếu phải bù bằng lợn...

Lòng dân tin vào Đảng không thước nào đo được, nên khi phát động để phủ nhận một điều gì Đảng đã chủ trương trước kia, thật là vô cùng khó khăn. Nguyên chỉ thay đổi câu: "ơn Đảng, ơn Bác" và kiểm điểm những việc làm trước kia có tính chất sùng bái cá nhân mà cũng còn mất hàng tháng phát động ở mọi cơ quan. Khẩu hiệu "nói thẳng, nói thật, nói hết" để xây dựng Đảng. Không những nói mồm mà còn viết lên báo. Không những viết lên các báo Nhà Nước mà còn khuyến khích mở báo tư nhân để viết. Vì thế mới có: *Nhân Văn, Giai Phẩm* của chúng tôi và *Trăm Hoa* của Nguyễn Bính.

Bài thơ *Màu Tím Hoa Sim* của tôi (từ trước vẫn do dân tự tiện truyền tụng ngấm bất chấp lệnh nghiêm cấm của những tướng trấn ải giáo điều) được đăng công khai lần đầu tiên trên báo *Trăm Hoa*. Nguyễn Bính còn cho thuê taxi có loa phóng thanh đi quảng cáo khắp Hà Nội là *Trăm Hoa* số này có thơ *Màu Tím Hoa Sim* của Hữu Loan.

Mấy tháng sau tôi đi cải cách ruộng đất, làm bài thơ "Hoa Lúa", 22 anh em nhà báo, nhà văn đi cải cách truyền tay nhau chép. Chị Bạch Diệp ở báo *Nhân Dân* xin chép đầu tiên, nhưng ý trung nhân của chị là anh Xuân Diệu báo *Văn Nghệ* không đăng, bảo là thơ tình cảm hữu khuynh mất lập trường. Trần Lê Văn đến mách với Nguyễn Bính, Bính lên xin ngay bài "Hoa Lúa" về đăng *Trăm Hoa*. Anh Bính còn làm một cử chỉ rất là hào hùng là đem cho vợ tôi 15 đồng nhuận bút, trong khi đăng *Văn Nghệ* chỉ được 7 đồng. Anh bảo với vợ tôi: "Hữu Loan ở nhà thì tôi xin (tôi vẫn viết không lấy tiền nhuận bút để giúp những tờ báo nghèo, mới ra) nhưng Hữu Loan đi cải cách chị cũng cần tiêu (15 đồng bằng 150,000 đồng bây giờ). Một chỉ vàng lúc ấy mới 20 đồng. Nói ra điều này để thấy rằng mức sống của người cầm bút hiện nay đã vô cùng xuống dốc. Nhuận bút của một cuốn sách hiện nay không bằng tiền một bài thơ Nguyễn Bính trả cho tôi.

Nhà thơ Tố Hữu đã có dự báo thiên tài: "Chào 61, đỉnh cao muôn trượng". Từ ấy đến giờ xuống dốc tuột tuột không phanh, không thăng. Chính sự xuống cấp thảm hại trong đời sống đã là nguyên nhân chính trong việc lưu manh hóa một số nhà văn đã phải uốn cong ngòi bút, cũng như trong việc in sách đen, sách trắng vừa rồi.

PV: Xin bác cho biết lại về vụ Nhân Văn?

HL: "Nói thẳng, nói thật, nói hết" để xây dựng Đảng. Không những chỉ có Nhân Văn hay *Trăm Hoa* mới nói thật mà cả nước nói thật. Cả nước kêu oan. Những "ban giải oan" đã thành lập để vào trong các nhà tù giải oan cho hàng vạn người bị cải cách quy oan...

Nhưng đã ăn thua gì. Đơn từ kêu oan từ các nơi gửi về tòa soạn Nhân Văn đã xếp thành văn kiện chuyển cho Trung ương Đảng nghiên cứu để thay đổi chính sách. Thật ra Nhân Văn chỉ khái quát tình hình để đúc thành lý luận. Bài báo bị cho là phản động, phản đảng, phản dân nhất của Nhân Văn là bài "Vấn Đề Pháp Trị" do Nguyễn Hữu Đang viết. Trong bài, ý nói sở dĩ chỗ nào cũng có áp bức chà đạp lên con người là vì chưa có pháp luật rõ ràng. Tòa án là một tòa án tha hồ tùy tiện còn hơn "Tôn giáo pháp đình" của giáo hội Trung Cổ. Muốn bắt ai thì bắt, muốn xử ai thì xử, bịa ra luật nặng nhẹ tha hồ để xử... Bài báo kêu gọi cần phải nhân quyền thì người dân mới có bình đẳng trước pháp luật. Sau hơn 30 năm do tình trạng pháp luật tùy tiện mà xã hội xuống cấp một cách tệ hại như hiện nay.

ĐẾN VẤN ĐỀ TRẦN DẪN...

Một vấn đề nữa Nhân Văn đặt ra là "Vấn Đề Trần Dần" đăng ngay trang đầu Nhân Văn số 1, có chân dung Trần Dần to tướng với một vết dao lam cửa cổ to hoác do danh họa Nguyễn Sáng vẽ.

Từ trước ai cũng một lòng tin Đảng, cả trong lãnh vực văn học. Từ Liên Xô đưa về rồi từ Diên An đưa sang, tài liệu hiện thực xã hội chủ nghĩa, tức là con đường đi lên trong văn học nghệ thuật. Nghĩ là văn nghệ chỉ nói đến xã hội đang diễn ra trước mắt. Rất hiếm những bí thư, chủ nhiệm, thủ kho, cửa hàng trưởng tốt, phải nói hầu hết là ăn cắp, thì nhau ăn cắp, nhưng văn học không được nói thật mà phải dựng lên toàn là những người lý tưởng. Luận điệu thuộc lòng là: Không có ăn cắp mới lạ, có ăn cắp là tất nhiên. Đây là thứ sốt rét vỡ da của nhân vật Khổng lồ, của một chế độ Khổng lồ!

Đường lối ở đó ta đã được ông Trường

TRẦN TRỌNG SAN dịch thơ BẢO CHIỂU

Bảo Chiếu (415-470): tự là Minh Viễn, người đất Đồng Hải (tỉnh Sơn Đông), thời Nam Bắc Triều. Đời Tống Văn Đế, làm đến chức Trung thư xá nhân. Khi Lâm Hải Vương Từ Húc trấn thủ Kinh Châu, Bảo Chiếu bị loạn quân giết chết. Thơ Bảo Chiếu được khen là có khí cốt vững mạnh, chữ tinh luyện, lời đẹp đẽ. Thể thơ thất ngôn đến ông đã phát triển rõ rệt. Ảnh hưởng của thơ ông rất lớn đối với các tác giả đời Đường. Đỗ Phủ từng sánh phong cách của Lý Bạch với Bảo Chiếu: "Hào hùng, phiêu dật như thơ của Bảo tham quân" "Tuần dật Bảo tham quân".

MAI HOA LẠC

Trung đình tập thụ đa,
Thiên vị mai tư ta.
Vấn quân hà độc nhiên,
Niệm kỳ sương trung năng tác hoa,
Lộ trung năng tác thất,
Dao đăng xuân phong mị xuân nhật,
Niệm nhữ linh lạc trực hàn phong,
Đỗ hữu sương hoa vô sương chất.

HOA MAI RỤNG

Trong sân nhiều loại cây,
Riêng than thở cho mai.
Hỏi cơ sao như vậy?
Nghĩ rằng: Trong sương biết nở hoa,
Trong móc biết kết trái;
Chập chờn gió xuân, vờn nắng xuân.
Nghĩ mi rụng rơi theo gió lạnh,
Chỉ có hoa sương, không chất sương.

Chinh tiếp thu và bảo vệ, và truyền giáo như một thánh tông đồ xuất sắc.

Một nhà báo hỏi ông:

- Như vậy là cách mạng đã cấm tự do ngôn luận?

Ông Trương Chinh sửng sốt:

- Anh nói sao? Các anh được tha hồ tự do chữ để quốc đó thôi.

Như thế là đường lối hiện thực xã hội chủ nghĩa đã cấm hẳn hiện thực phê phán là thứ vũ khí sắc bén nhất của văn học và báo chí để cải tạo kịp thời xã hội. Lý luận thực tiễn xã hội chủ nghĩa này được học tập ráo riết trong quân đội. Trung tâm đào tạo những tông đồ để áp dụng và đi phổ thuyết về "Con đường đi lên" là Tổng Cục Chính Trị lúc bấy giờ là do ông Nguyễn Chí Thanh là Tổng Cục Trưởng và ông Tố Hữu làm Tổng cục phó. Trong số văn nghệ sĩ phản đối đường lối hiện thực xã hội chủ nghĩa có Trần Dần, Lê Đạt, Hoàng Cầm, Tử Phác... Có lẽ quyết liệt nhất là Trần Dần, nên Trần Dần bị bắt giam và trong nhà giam Trần Dần đã dùng dao lam cắt ven cổ nhưng chỉ hoắc da chưa đứt đến ven thì đã kịp thời được chặn lại. Vì thế mà có bài "Vấn Đề Trần Dần" ở trang đầu Nhân Văn số 1 như đã nói ở trên.

Đây là một vấn đề văn học, hoàn toàn văn học. Đây là một cử chỉ khí tiết của nho sĩ Việt Nam trước cường quyền không bao giờ là không có, dù cường quyền có thiên la địa võng đến đâu thì cái truyền thống đáng tự hào ấy, của sông núi ấy không tà khí nào làm mờ nổi.

Trần Dần chỉ là hậu thân của những người đã viết Vạn Ngôn Thư, Thất Trảm Thư... cũng như Vấn Đề Pháp Trị của Nguyễn Hữu Đang. Vấn đề văn học mà Trần Dần đòi xét lại cách đây hơn 30 năm hiện giờ cũng đang rất là thời sự. Cái tai họa lớn nhất hiện giờ vẫn là do khuyến khích tông đồ, đề cao con người giả, việc giả, hàng giả... Những người thấy trước tai họa muốn ngăn chặn tệ nạn tô hồng thì bị gán ngay cho cái tội bôi đen.

Đáng lẽ những người như Nguyễn Hữu Đang và Trần Dần phải được một giải thưởng quốc gia, một cái giải vinh danh là đã đưa ra được giải pháp cứu nguy cho dân tộc. Nhưng trái lại, lại vu oan giá họa, đặt lên đầu họ cái án gọi là án Nhân Văn.

Hiện nay báo Văn Nghệ cũng đang làm việc như Nhân Văn ngày xưa làm, cũng do được kêu gọi, được giao trách nhiệm Nguyễn Ngọc mới dám làm, và báo Văn Nghệ cũng

đang bị khép tội là mắc những lệch lạc nghiêm trọng.

Có điều khác là: Nhân Văn ngày xưa đơn độc, khi bị đánh không ai dám bênh vực, cứ ngậm miệng cúi đầu mà mang án. Còn bây giờ thì hoàn cảnh trong nước và ngoài nước đã khác. Không thể đóng cửa mãi mãi trên những sai lầm vô định. Khi Nguyễn Ngọc bị đánh, đã có báo chí khắp nơi lên tiếng, những bản kiến nghị đang tiếp tục gửi về... Nếu phong trào tự do báo chí, phong trào ủng hộ Nguyễn Ngọc và báo Văn Nghệ mà bị dập tắt là bọn quan liêu cơ hội thắng thế, kết quả là xúc tiến sự sụp đổ toàn diện, sự tổng khủng hoảng kinh tế cũng như chính trị và uy tín của Đảng sẽ mất hoàn toàn vì bọn chúng. Quần chúng sẽ mất hết tin tưởng vào Đảng.

Từ trước đến giờ

làm sai cũng là bọn cơ hội

Kêu gào sửa sai cũng lại là chúng

rồi đàn áp sửa sai cũng lại là chúng.

Khi sai quá rồi không sửa thì dân không chịu nổi phải nổ. Nhưng xử đến triệt để thì cháy nhà lại ra mặt chuột nên cứ nửa chừng thì lại đàn áp sửa sai, họ vu cho những người đã từng làm theo họ tội rất nặng, càng nặng thì quần chúng càng dễ quên tội của chúng và cho rằng những rối loạn trước kia là do âm mưu bọn hướng ứng sửa sai gây ra. Chúng bàn nhau mưu kế dựng chuyện theo bài bản, những ông trên không sát cũng phải tin như vậy.

Chính Nguyễn Hữu Đang đã rơi vào trường hợp như vậy. Đang là người giác ngộ cách mạng sớm. Anh là linh hồn của Hội Truyền Bá Quốc Ngữ mà cụ Nguyễn Văn Tố là danh nghĩa. Dựa vào truyền bá quốc ngữ, Nguyễn Hữu Đang đã hoạt động cho mặt trận Văn Hóa Cứu Quốc. Những nhà văn như Nguyễn Huy Tưởng, Nguyễn Đình Thi... đều do Đảng tổ chức vào mặt trận, khi chính phủ vào Hà Nội, Nguyễn Hữu Đang là trưởng ban tổ chức Lễ Tuyên Ngôn Độc Lập, sau là Bộ Trưởng Thanh Niên. Khi rút khỏi Hà Nội (1952-53) vào Thanh Hóa, Nguyễn Hữu Đang là tổng thanh tra Bình Dân Học Vụ. Năm 1954 tiếp quản thủ đô, trung ương cho xe vào Thanh Hóa mời Đang ra muốn nhận bộ trưởng bộ nào thì nhận, mới sinh hoạt Đảng, nhưng anh cũng khước từ. Tôi hỏi vì sao, anh bảo:

- Nội bộ thiếu dân chủ trầm trọng, mình bây giờ chỉ một mình một đảng.

Sau anh xin về làm nhà in trình bày cho báo Văn Nghệ. Mãi đến khi gặp phong trào Trăm Hoa. Đảng phát động cho viết báo tự do, lại cho mở báo riêng thì anh Đang mới ra làm Nhân Văn. Anh Đang là một người rất có khả năng về chính trị, cả về lý luận lẫn tổ chức, lại

là một người đối với mọi người rất hay giúp đỡ anh em và rất giữ lời hứa.

Để một người có tài có đức như vậy thì bọn cơ hội hết đường xoay sở nên phải đánh. Một mặt phát động tổ điều động tội (như hồi cải cách dựng địa chủ) để đưa Nguyễn Hữu Đang lên thành phần động đầu sỏ. Một mặt sai điều động từ Thanh Hóa, từ các nơi về hàng sáu sư đoàn để vây thủ đô để phòng bọn Nhân Văn (trong khi Nhân Văn chỉ mấy thằng đi kháng chiến về, đói rách, trời gà không nổi). Việc điều động một lực lượng quân đội lớn như vậy mãi sau này tôi về quê gặp lại những người ở trong các đơn vị ấy nói lại tôi mới biết.

Khi học tập dựng tội cho Nguyễn Hữu Đang xong, cả lớp học sát khí đằng đằng hồ hết, nào là tên Đang, nào là thằng Đang phản động đầu xỏ. Mọi người ký tên vào bản kiến nghị lên Trung Ương Đảng đòi xử tội đích đáng Nguyễn Hữu Đang. Tôi là người duy nhất đã ký như sau:

"Khi Nguyễn Hữu Đang hoạt động chung với tôi, tôi thấy Nguyễn Hữu Đang là người có tài, có đức. Tội trạng mới đây của Nguyễn Hữu Đang tôi chỉ nghe, mắt không thấy, tôi không dám kết luận. Ký tên: Nguyễn Hữu Loan".

Thế là anh Nguyễn Hữu Đang bị kết án 17 năm tù, mới đi được 7 năm thì nghe đâu nhờ có sự can thiệp của Nhân Quyền Quốc Tế nên anh được tha. Đáng lẽ không thưởng, không giải oan cho Nguyễn Hữu Đang thì im quách đi cho nó xong, đằng này nay gào, mai gào "Vụ Nhân Văn là một vụ án chính trị". Gào như vậy nhưng nếu có ai hỏi đến để tìm hiểu lịch sử thì lại bảo: "Đó là vụ án đã qua, bọn Nhân Văn đã nhận tội không nên nhắc đến nữa!"

Nếu không nhắc Nhân Văn sao người ta vẫn nhắc đến Phát-Xít, Hít-ler, Stalin, đến Pol Pot. Thậm chí bọn vua chúa hay Pháp, Nhật, Mỹ đã đi từ lâu rồi mà bao nhiêu vụ án cấp cũng là do phong kiến đế quốc, bao vụ cường hiếp phụ nữ trong cơ quan cũng là do phong kiến đế quốc, mặc dù những người thực hiện các vụ ấy đều thuần túy xã hội chủ nghĩa gốc Việt.

Hitler, Stalin, Mao Trạch Đông có cấm nói đến mình được mãi không, dù đó là những bạo chúa, những nhà độc tài cỡ quốc tế?

Ngoài Nguyễn Hữu Đang còn thêm những người này: Phùng Cung, tác giả truyện ngắn "Con Ngựa Già Của Chúa Trịnh", 7 năm tù giam cứu, Vũ Duy Liên 5 năm tù cứu, Vũ Duy Liên (bộ Nông Lâm) bị nghi là cho Nguyễn Hữu Đang một áo len khi Đang đi tù, bị giam bảy năm mới tha. Nhà xuất bản Minh Đức bị án 17 năm tù như Đang. Nhà nước xuất bản thì lúc nào cũng kêu lỗ, mặc dù in nhiều hơn Minh Đức, mà trả quyền tác giả lại rất rẻ mạt. Mỗi bài thơ của tôi, báo Văn Nghệ trả 8 đồng thì Minh Đức trả 110 đồng, trả 10% theo giá bìa. Nhà xuất bản này xuất bản tác phẩm của Vũ Trọng Phụng, mời con gái anh Phụng lên lãnh nhuận bút và còn về Hà Đông xây mộ cho Vũ Trọng Phụng do tiền nhà xuất bản. Minh Đức định xuất bản Kiều để xây dựng cho mộ Nguyễn Du nhưng bị bắt nên phải dành việc này cho Vương Trọng. Ở đây ngụ ngôn "Tái ông thất mã" lại đúng. Nếu Minh Đức không phải tù, nếu mộ Nguyễn Du đã xây xong thì văn học mất đứt bài thơ bất hủ của Vương Trọng:

Tương rằng đây mộ Dạm Tiên

Chẳng hay cụ Nguyễn Tiên Điền nằm đây.

(Bài phỏng vấn ngưng ngang, không có kết luận. Dù sao, những gì còn lại cũng giúp người đọc hiểu được phần nào sự thật về vụ Nhân Văn Giai Phẩm, dù rất ít, nhưng có cái giá trị là do người trong cuộc nói ra.) ■

TRÁI TIM CÔ ĐƠN

ĐỖ KHÁNH HOAN *di* RUBEM FONSECA

Rubem Fonseca (1925 -) Cây bút không phải hiện tượng mới lạ trong văn nghệ mà là gai nhọn trước mắt chính quyền và độc giả Brazil. Đối với độc giả nghiêm túc, nhất là độc giả chịu ảnh hưởng chủ trương đạo đức Khổng, Mạnh, cây bút quả thật thuộc hàng khiêu dâm. Đáng đánh đòn. Đáng đuổi khỏi nhà ra chợ mà sống. Sáng tác văn hay thơ nên đời vì phương hại tới thuần phong mỹ tục. Ngược lại, đối với độc giả cởi mở, phóng khoáng, cây bút chưa hẳn tội lỗi đến thế. Theo họ, đừng về mặt đạo đức hiện thời, nhìn đến gia đình đến xã hội nhiều người thường thờ dài lể đẩu, như vậy nếu có lên án hãy lên án xã hội, chế độ như thế, thành phần xã hội như thế làm sao bây giờ? Im lặng, ngoảnh mặt làm ngơ là đạo đức giả, là tiếp tay làm cho xã hội băng hoại thêm nữa. Vì cây bút chỉ làm công việc phản ánh sự thật, vì cây bút thực hiện sứ mạng văn chương, do đó chẳng cần ngại ngùng trưng bày mặt đen tối, nhậy nhua của xã hội, vì cây bút nói rộng ra cũng chỉ làm công việc miêu tả nội tâm khúc mắc của con người trong môi trường khách quan trần trụi, tội lỗi như Oscar Wilde hồi đầu thế kỷ và David H. Lawrence thập niên 40, bởi bất văn nghệ phải phục vụ đạo đức lỗi thời, phục vụ chính trị cố chấp là sai lầm; thứ văn nghệ bồi bút, diều dóm, tạc thù, náng bi không bao giờ có giá trị chân thực. Đọc văn học bất kể nước nào cũng thấy.

Cảnh da đoan, ngang trái đã đến với Rubem Fonseca thập niên 70. Có lẽ vì vậy ông càng khép kín, không muốn tiếp xúc với ngoài và cũng không muốn ngoài biết đến mình. Và có lẽ vì vậy ông từ chối gặp báo chí, truyền thanh, truyền hình đến phòng văn khi nhận ra ông là cây bút giá trị. Và có lẽ cũng vì vậy đời tư trở thành khu rừng huyền bí. Hiện nay chưa mấy ai bước vào và không biết mai sau sẽ thế nào. Về mình ông chỉ nói qua loa với bạn bè thế này: Tốt nghiệp luật khoa, du học Hoa Kỳ chuyên về hành chính cộng đồng, làm việc tại cảnh sát cuộc tiểu bang, làm viên chức điện lực, viết báo giải trí trước khi quyết định viết văn... Có lẽ do công tác ở cơ sở vừa kể ông đã trực diện với móng tường vừa xù xì vừa loang lổ trong ngôi nhà nhân dân. Và có lẽ chính móng tường ấy đã thôi thúc ông phản ánh sự thật nhiều người mặc nhiên muốn bưng bít. Năm 1963 ông xuất bản tập truyện đầu tay. Mười hai năm sau ông xuất bản tập truyện thứ hai Chúc Mừng Năm Mới (Feliz Ano Novo trong đó có Trái Tim Cô Đơn). Năm sau tác phẩm bị Ủy Ban Kiểm Duyệt lên án là "xúc phạm đạo đức và thuần phong mỹ tục". Hai năm sau, để bênh vực tác phẩm của ông cùng sáng tác của hai nhà văn khác đang chịu búa rìu luật pháp, hàng ngàn nghệ sĩ, trí thức họp ở thủ đô Brasilia viết thư phản đối. Thư gửi Bộ Trưởng Tư Pháp, nhưng không có hồi âm. Thư cũng gửi chính quyền, báo chí ngoại quốc, song phản ứng rất hời hợt. May nhờ chính trị trong nước thay đổi từ độc tài quân phiệt sang "chính trị cởi mở" nên thái độ trừ dập cũng thay đổi. Nhân cơ hội ông đem nội vụ ra tòa mong tòa rộng xét. Song ông thất bại vì chánh án phán quyết: Cuốn truyện không những "xúc phạm như tòa sơ thẩm đã tuyên bố mà còn biến giải cho hành vi phạm pháp". Tuy nhiên, không phải tay vừa, phản ứng tức thì, ngoài mấy tiểu thuyết khá hay, ông lại viết tập truyện thứ ba (xuất bản năm 1979) nội dung khích dục, bạo hành hơn trước. Mười năm sau ông lại kháng án. Lần này thành công. Cuối cùng, tháng 11.1989 tòa giải tòa lệnh cấm. Từ đó, ông yên chí cầm bút viết văn theo đường hướng đã định.

Là phóng viên cảnh sát hàng ngày tôi viết bài tường thuật cho tờ nhật báo bình dân. Kể ra thì hơi lâu rồi, từ ngày thành phố chứng kiến tội ác ly kỳ liên quan tới mệnh phụ trẻ tuổi, nhan sắc, giàu có thuộc thành phần thượng lưu, và biết bao vụ sát nhân, mất tích, tham nhũng, lừa bịp, tình tọt, dã tâm, tiền bạc, hành hung, si-căng-dan.

"Anh không thấy ở đâu có tội ác nhiều như thế, ngay cả Rome, Paris, New York", chủ bút nói. "Vậy là mình đang sống trong thời kỳ tối tệ. Tuy nhiên sớm muộn tình hình sẽ thay đổi. Tất cả đều theo vòng lẩn quẩn. Trong lúc chẳng mong đợi dùng một cái si-căng-dan nổ bùng, thế là anh có tài liệu khai thác cả năm

mới hết. Mọi chuyện đều nát rữa, đúng thế, song điều phải làm ấy là chờ đợi, anh ạ".

Trước khi si-căng-dan nổ bùng họ sa thải tôi.

"Anh chỉ thấy chuyện tiểu thương giết người hùn hạp, chuyện thằng trộm vặt giết tiểu thương, chuyện cảnh sát giết thằng trộm vặt. Toàn chuyện vô văn, tin lặt vặt không à", tôi nói với Pecanha, chủ nhiệm kiêm chủ nhân tờ Phụ Nữ.

"Có cả chuyện viêm não, hoại huyết, nhiễm trùng trong máu nữa chứ", ông ta phụ họa.

"Ngoài phạm vi của tôi", tôi tiếp lời.

"Anh đọc Phụ Nữ chứ?" Ông ta hỏi.

Tôi nói chưa đọc. Thích đọc sách hơn.

Ông ta với lấy hộp xì-gà để trên bàn giấy đưa cho tôi một điếu. Chúng tôi bật lửa hút. Chẳng mấy chốc căn phòng khó thở vì ngộp khói. Xì gà loại thường, trời đang mùa hạ, cửa sổ đóng kín, máy lạnh lại chạy cả rịch cả tăng.

"Phụ Nữ không in màu trang trọng như mấy tờ khác dành cho phái đẹp trường giả đang kiêng khem giữ gìn sức khỏe và thân hình. Tờ báo dành cho phái yếu hạng C, cơm rau đậu hàng ngày và nếu phát mậ đó là may mắn khủng khiếp. Đọc thử xem."

Ông ta thấy cho tôi một tờ. Khổ nhỏ, út màu xanh da trời, mấy hình mờ tối. Truyện tình minh họa, tử vi, phỏng vấn tài tử truyền hình, mẫu may.

"Anh lo hộ mục 'Phụ Nữ Tâm Sự Với Phụ Nữ', cột gợi ý, khuyên nhủ có được không? Tay trách nhiệm mục đó mới bỏ đi."

"Phụ Nữ Tâm Sự Với Phụ Nữ" là tên cột báo, phía dưới ghi tên tác giả Elisa Gabriela. Elisa Babriela thân mến... Tối nào về nhà chồng em cũng say mê và...

"Vâng, tôi nghĩ có thể lấp chỗ trống đó," tôi nói.

"Tuyệt. Bắt đầu hôm nay nhé. Muốn để tên gì nào?"

Tôi nghĩ một lát.

"Nathanael Lessa."

"Nathanael Lessa hả?" Ông ta nhắc lại, ngạc nhiên ra mặt và có vẻ không bằng lòng, như thể tôi vừa nói chữ tục tĩu hay dùng từ xúc phạm đến thân mẫu.

"Tên đó có sai trái gì đâu? Cũng như bất kỳ tên nào chứ gì. Dùng tên đó là tôi tỏ lòng tôn kính hai lần đó."

Ông ta phà khói thuốc, có vẻ bức tức.

"Thứ nhất, không giống bất kỳ tên nào.

Thứ hai, không thuộc hạng C. Ở đây bọn tôi chỉ dùng tên nghe hợp tai với hạng C, tên nghe hay hay. Thứ ba, tờ báo chỉ tỏ lòng tôn kính đối với người tôi muốn, hơn thế tôi chẳng biết Nathanael Lessa là ai. Và sau hết", về tức giận tăng dần, như thể ông ta cảm thấy thích thú sao đó, "trong tòa soạn không có ai, kể cả tôi, dùng bút hiệu tên đàn ông. Tên tôi là Maria de Lourdes!"

Tôi lại nhìn tờ báo, cả ban biên tập. Không gì khác ngoài tên đàn bà.

"Ông không nghĩ tên đàn ông sẽ làm cho phần giải đáp thắc mắc, trả lời tâm sự thêm trang trọng hay sao? Cha, bố, chồng, sếp... Họ không có gì trừu tượng ông sai bảo họ làm. Nathanael Lessa sẽ lỗi cuốn đọc giả hơn Elisa Gabriela, ông ạ".

"Thì đó đúng là điều tôi không mong muốn. Ở đây họ cảm thấy họ là sếp, họ tin tưởng bọn tôi như thể hai bên là bạn bè thân thiết. Tôi bước vào dịch vụ hai mươi lăm năm rồi. Đừng đến với tôi với mở lý thuyết chưa được thử nghiệm. Phụ Nữ đang cách mạng hóa báo chí Brazil, tờ báo khác hẳn báo khác, không chạy tin truyền hình hâm nóng qua loa hôm qua.

Ông ta tức giận đến độ tôi không buồn hỏi Phụ Nữ chủ trương thế nào. Sớm muộn ông ta sẽ nói. Tôi chỉ muốn có việc làm.

"Tôi có người anh họ tên Machado Figueredo, cũng có hai mươi lăm năm kinh nghiệm, hiện đang làm ở Ngân Hàng Quốc Gia, anh ấy thường nói sẵn sàng đón nhận lý thuyết chưa trải nghiệm." Tôi biết tờ Phụ Nữ mắc nợ ngân hàng. Trên bàn giấy ông ta có lá thư giới thiệu của anh ấy.

Nghe nói đến tên anh họ tôi, ông ta tái mặt, ông ta cắn chặt điều xì-gà để trấn an, sau đó mím miệng như thể sắp huyết sáo, cặp môi đầy run run tựa hồ lưỡi ngâm phải ớt cay. Ông ta há miệng toang hoác, đưa móng tay cái chà hăm răng đen sì vì nicotine trong lúc nhìn tôi với vẻ dường như chắc mẫm ý nghĩa lắm.

"Thôi để tôi thêm hai chữ 'Bác sĩ' vào tên ông nhá. Bác sĩ Nathanael Lessa."

"Chà! Thế thì được, đạt quá chứ lị," ông ta nhe răng thốt lời, "anh bắt đầu hôm nay đi."

Tôi trở thành nhân viên ban biên tập tờ Phụ Nữ như thế đấy.

Bàn tôi ngồi làm việc gần bàn Sandra Marin, phụ trách mục tử vi. Ra ngoài phòng vấn anh này mang tên Marlene Katia. Mặt mũi xanh xao, hàng râu mép thưa dài, anh này còn mang tên João Duval. Vừa mới ra trường truyền thông, nhưng lúc nào cũng than vãn: "Tại sao mình không học nha nhĩ? Tại sao không mới được chứ?"

Tôi hỏi anh ta có ai mang thư độc giả đến cho tôi không. Anh ta bảo nên hỏi Jacqueline trong văn phòng xem sao. Tay này là chàng Da đen to lớn, răng trắng nhớn.

"Ở đây mà không mang tên đàn bà con gái là không ăn khách đâu, bố ơi, họ nghĩ tôi là nạng tiên đấy. Thư hả? Hôm nay không có. Bố tưởng phụ nữ hạng C viết thư thật hả? Nàng Elisa Gabriela viết hết đấy."

"Thân gửi Bác sĩ Nathanael Lessa. Con gái tôi 10 tuổi vừa được học bổng theo học trường nghệ thuật trang điểm trong khu gia cư dăng hoang. Bạn cùng lớp với cháu nằng tới hiệu uốn tóc phụ nữ ít nhất mỗi tuần một lần. Bọn tôi thực tình không đủ khả năng cho cháu như vậy, nhà tôi lái xe buýt tuyến đường Jacare - Caju, nhưng anh nói sẽ làm thêm giờ để cho cháu Tania Sandra tới chỗ đó. Bác sĩ có nghĩ cháu xứng đáng được hy sinh như thế không? Người Mẹ Tận Tâm. Villa Kennedy."

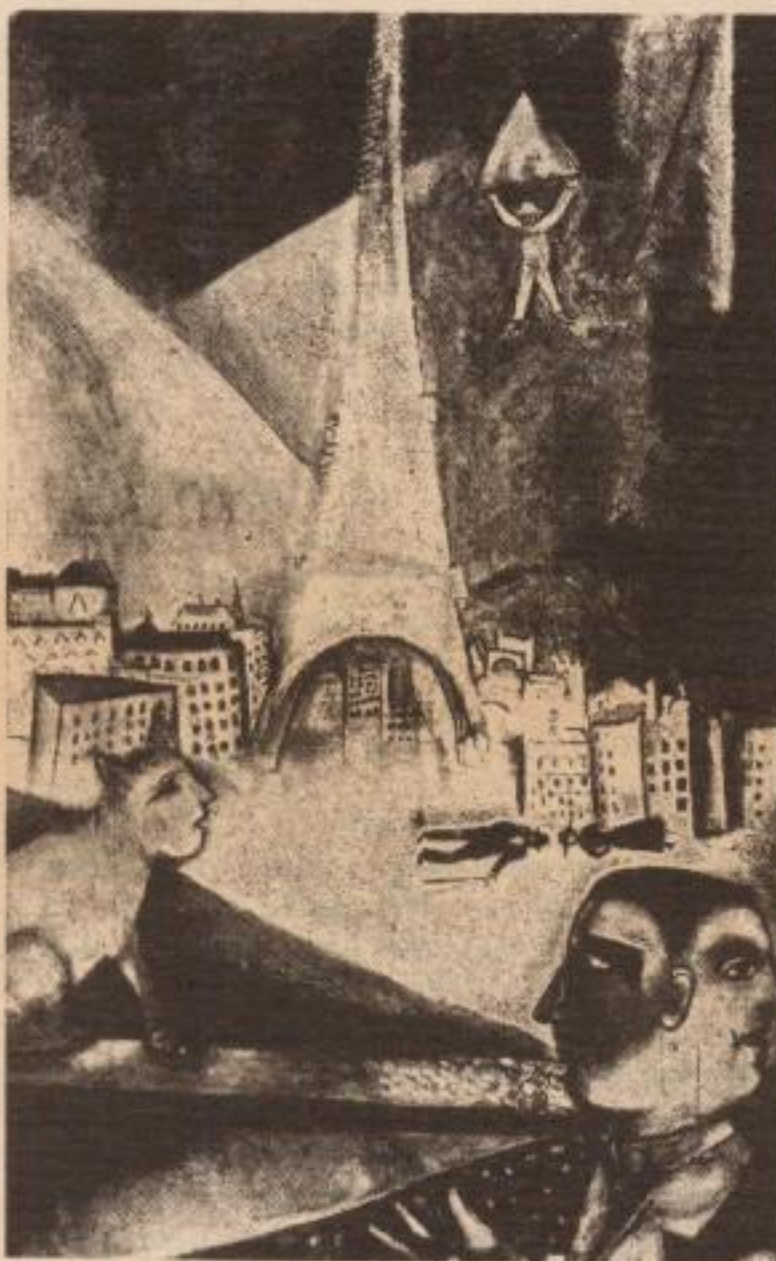
Phúc đáp: Bà mẹ tận tình nên dùng sà-bông cùi dừa gội tóc cho cháu nhỏ, sau đó lấy giấy quần quần trùm lên đầu. Làm vậy chẳng khác gì thợ uốn tóc phụ nữ đâu. Tuy nhiên cần nhớ cháu nhỏ không phải chào đời để là búp bê trưng bày ngoài tiệm. Con gái ai cũng vậy, đối với chuyện này. Nên lấy tiền phụ trội mua cái gì ích dụng hơn. Thực phẩm chẳng hạn.

"Bác sĩ Nathanael Lessa quý mến. Tôi lùn, mập và nhút nhát. Mỗi lần ra ngoài đi chợ, vào hiệu sắm đồ, mua rau củ đều bị họ lột hết chẳng còn xu nào. Họ bịp đủ thứ - cần thiếu, thổi tiền không đủ, dầu ve dầy bọt, bột bắp cũ rích hôi rình, đại loại như vậy. Bực mình hết sức nhưng bây giờ tôi nghĩ việc rồi. Chúa sẽ chứng giám việc họ làm. Đến ngày phán xét họ sẽ đến tội. Người ở nghỉ việc. Penha."

Trả lời: Chúa không có thì giờ để mất hết mọi người. Người Ở phải tự mình canh chừng. Đề nghị người Ở hét to, la lớn, làm rùm beng cho họ bề mặt. Chẳng hay Người Ở có thân nhân bà con làm cảnh sát không? Một tay hạng bét, cà trồn cũng được. Tiến hành đi, bầu phị.

"Bác sĩ Nathanael Lessa thân thương. Tôi năm nay 25, nghề nghiệp đánh máy và là trình nữ tự thuở nào. Bữa nọ tôi gặp một thanh niên, anh ấy nói thực lòng yêu tôi. Anh ấy làm ở bộ Giao Thông Vận Tải, anh ấy còn nói muốn lấy tôi làm vợ, song trước hết muốn thử một cái xem sao. Theo Bác sĩ, có nên không? Trình Nữ Thất Kinh. Parada de Lucas."

Hồi Âm: Này, Trình Nữ Thất Kinh ơi, hãy hỏi chàng sẽ xử sự thế nào nếu không được trải qua kinh nghiệm. Nếu chàng nói sẽ đoạn tuyệt thì Trình Nữ nên chiều theo cái chàng muốn, vì là người thành thật. Thực ra Trình Nữ đâu phải trái đầu hay mở rau đem ra chợ bán làm hàng mẫu. Nhưng kệt một nỗi quanh mình làm gì có nhiều người thành thật, vậy cũng



nên thử xem sao. Hãy vững lòng tin và tăng tốc độ tiến lên.

Tôi ra ngoài ăn trưa, vừa trở về ông ta gọi vào phòng, tay đang cầm bài tôi vừa viết.

"Ở đây có mấy chỗ tôi không đồng ý," ông ta nói.

"Chỗ nào vậy?" Tôi hỏi.

"A, đây này, ý kiến người ta nghĩ về hạng C," ông ta vừa rít lên vừa lắc đầu đáng vẻ suy tư trong lúc đưa mắt nhìn trần nhà đồng thời tru môi. "Đàn bà hạng A là hạng muốn được đối đãi bằng chữ bôi và đánh đập. Xin nhớ lại lời nhà quý tộc Anh, ông ta nói ông ta thành công với đàn bà là do đối xử với mệnh phụ phu nhân như gái làng chơi và gái làng chơi như mệnh phụ phu nhân."

"Đồng ý. Vậy tôi phải làm thế nào để vận dụng độc giả?"

"Xin đừng đem biện chứng pháp đến đây. Tôi không muốn anh coi họ như gái bán hoa. Vứt chuyện nhà quý tộc Anh đi. Xin anh pha chút hạnh phúc, chút hy vọng, chút an tâm,

chút vững lòng vào thư hồi âm, đó là điều tôi mong muốn."

"Thân gửi Bác sĩ Nathanael Lessa. Nhà tôi qua đời để lại cho chút tiền trợ cấp chẳng đáng là bao, tuy nhiên điều khiến tôi lo ấy là sẽ sống cô đơn trong khi ngũ tuần rồi. Nghèo, già, bình dân, còn phải sống nữa, tôi sợ cái đang chờ đợi mình. Cô Đơn ở Santa Cruz."

Phúc đáp: Xin Cô Đơn ở Santa Cruz nên khắc vào tim câu này: Tiền bạc, nhan sắc, tuổi tác hay địa vị không mang lại hạnh phúc. Biết bao người giàu có, xinh đẹp tự tử quyền sinh hoặc đắm mình vào thói hư tật xấu ghê tởm? Hạnh phúc ở trong ta, trong tim ta, trong lòng ta. Nếu ăn ở tốt và tử tế ta sẽ có hạnh phúc. Hãy đối tốt và tử tế với mọi người, yêu lắng giềng như chính bản thân, mỉm cười với người kế toán khi đến lãnh tiền trợ cấp nhá.

Hôm sau ông ta gọi tôi vào phòng hỏi chẳng hay tôi có thể viết truyện tình để minh họa không. "Mình tự sáng tác truyện của mình, chứ không phải phiên dịch mấy tay hí họa fumetti Ý đâu. Chọn tên đi."

Tôi chọn tên Clarice Simone, lại hai lần tỏ lòng tôn kính, dù không nói cho ông ta hay. Phóng viên nhiếp ảnh theo dõi lô truyện tình đến gặp và thảo luận với tôi.

"Tôi là Monica Tutsi," anh ta khơi mào, "nhưng cứ gọi Agnaldo không sao. Anh có sẵn đầu vú rồi chứ?"

Đầu vú là lô truyện tình. Tôi giải thích cho anh ta hay chủ nhiệm vừa giao cho thực hiện nên cần ít nhất hai ngày mới viết xong.

"Ngày, ha, ha," anh ta cười hô hố, tiếng oang oang, khàn khàn nghe như tiếng chó ngoan ngoãn sửa khi thấy chủ trở về.

"Cái gì buồn cười đến thế hả? Tôi hỏi."

"Norma Virginia chỉ mất 15 phút là viết xong truyện đó. Hẳn có công thức hẳn hoi."

"Tôi cũng có công thức. Tản bộ mười lăm phút trở về là truyện của anh sẽ sẵn sàng."

Không biết phó nhòm ngu xuẩn nghĩ tôi thế nào? Chỉ vì là phóng viên cảnh sát không có nghĩa tôi dẫn dộn. Nếu Norma Virginia, hay tên thế nào đi nữa, mười lăm phút viết xong một truyện tôi cũng có thể làm như thế. Tôi hậu tôi còn đọc kịch Hy Lạp, kịch O'Neills, kịch Beckett, kịch Chekov, kịch Shakespeare, Bốn Trăm Kịch Phẩm Hay Nhất Truyền Hình nữa kia. Điều cần làm ấy là mượn đây một ý kia một ý thế là xong.

Một thiếu niên con nhà giàu bị bọn bô-hê-miêng chuyên nghề bói toán, tướng số đánh cắp mang đi. Tìm mãi không thấy gia đình nghĩ chắc là chết rồi. Khi khôn lớn thiếu niên nghĩ bụng mình thực là người bô-hê-miêng lang bạt kỳ hồ. Một hôm chàng gặp thiếu nữ xinh như mộng con nhà giàu. Hai người yêu nhau. Nàng sống trong biệt thự nguy nga, đầy xe hơi còn chàng chui rúc trong va-gông xe cũ. Gia đình hai bên không chịu cho hai người lấy nhau. Mâu thuẫn bùng nổ. Đám triệu phú liền yêu cầu cảnh sát đến bắt giữ bọn bô-hê-miêng. Một bô-hê-miêng bị cảnh sát bắn chết. Một người bà con giàu có của thiếu nữ bị bọn bô-hê-miêng ám sát. Tuy thế tình yêu giữa đôi trai gái vẫn khăng khít, mãnh liệt át cả mọi chuyện đa đoan. Hai người rủ nhau đi trốn, đi thật xa, xa lánh gia đình. Trên đường đào thoát hai người gặp tu sĩ nhân từ, độ lượng; ông dẫn hai người đến nhà tu kín rồi làm lễ kết duyên; tu viện cổ kính; ngoạn mục, thơ mộng núp trong rừng đầy hoa. Cặp trai gái động phòng. Cả hai đều xinh đẹp, mảnh dẻ, tóc vàng mắt xanh. Cả hai bắt đầu khóa thân. Ô, "chuỗi vàng nạm kim cương anh đeo ở cổ là thế nào vậy?" Nàng cũng có chuỗi vàng như thế! Thì ra hai người là anh em!

"Anh là anh em mất tích thuở nào!" Thiếu nữ nước nở. Hai người ôm chầm lấy nhau. (Lưu ý Monica Tutsi: Nghĩ sao về cấu kết mơ hồ? Để cảm giác ngây ngất phicôtnhục tươt nở trên mặt họ chứ." Tôi có thể thay đổi kết cấu và làm cho kết cấu giống kết cấu kiểu Sophocle: Sau khi tận hưởng khoái lạc xác thịt cả hai nhận ra là anh em; giết mình hoảng hốt thiếu nữ bên lao đầu nhảy qua cửa sổ nhà tu kín, vừa rơi xuống đất vừa kêu thất thanh.)

"Tôi khoái truyện của anh," anh ta nói.

"Một chút Romeo & Juliet, một tí Quốc vương Oedipus có gì đặc biệt đâu," tôi khiêm tốn tiếp lời.

"Nhưng vĩ nhân ơi làm sao thân này chụp hình. Phải làm đủ thứ trong vòng hai tiếng. Kiểm đầu ra biệt thự bảy giờ? Dãy xe hơi nữa? Nhà tu kín ngoạn mục? Rừng hoa nở từng bình?"

"Đó là chuyện riêng của tiên sinh."

"Tìm đầu ra mới chết chứ," anh ta tiếp tục như thể không nghe tiếng tôi nói. Cặp trai gái mảnh dẻ, tóc vàng, mắt xanh? Người mẫu của mình đều là mulatto không à. Kiểm đầu ra va-gông xe cũ nữa nhỉ? Tính lại xem sao vĩ nhân. Mười lăm phút thân hèn sẽ trở lại. À mà này, kiểu Sophocle là thế nào hở?"

Roberto và Betty đã đính hôn sắp sửa lấy nhau. Roberto chịu khó đi làm, để dành tiền mua căn hộ trong cao ốc, trang bị đầy đủ - bàn ghế, tủ sập, TV màu, dàn Stereo, tủ lạnh, máy giặt, máy đánh bóng sàn nhà, máy rửa bát, máy nướng bánh mì, bàn ủi điện, máy sấy tóc. Betty cũng đi làm. Hai người đều trong trắng. Ngày cưới đã định. Bạn Roberto tên Tiago đến hỏi: "Vẫn còn tâm cho đến khi lấy vợ cơ à? Cần người mở đường dẫn lối vào cõi huyền bí mới ổn mày ơi." Nói rồi Tiago đưa bạn tới biệt thự Nữ Chúa Lầu Xanh Betatron. (Lưu ý Monica Tutsi: tên nàng có vẻ tiểu thuyết khoa học.) Tôi nơi Roberto ngã ngựa khi thấy Nữ Chúa Lầu Xanh là Betty, hôn thê triu mến của mình. Trời đất ơi! Ngạc nhiên khủng khiếp! Thấy thế có người nói: "Lớn lên là đau khổ không ngờ." Biết không người nói câu ấy là anh gác đàn. Truyện chấm dứt.

"Một chữ bằng ngàn tấm hình," anh ta nói. "Khốn thay bản chức kém cỏi, chậm chạp quá chừng. Sẽ trở lại tức thì."

"Thân gửi Bác sĩ Nathanael. Tôi thích làm bếp nấu ăn. Tôi cũng ưa thêu thùa, đan lát. Và nhất là khoái tới đến mặc gao dài rộng, đánh môi son đỏ chót, mắt thoa đậm màu. Chà, cảm giác thích thú làm sao! Thật đáng thương cứ phải ngồi trong phòng khóa kín cửa. Không ai hay tôi ham làm thế. Như vậy có sai trái không hở Bác sĩ quý mến? Pedro Redgrave. Tijuca."

Trả lời: Tại sao lại sai trái? Anh có làm hại ai đâu? Một độc giả vừa thư cho tôi hay, cũng như anh, người đó thích phục sức như đàn bà. Người đó cuộc sống đời bình thường, ích dụng và có năng suất về mặt xã hội tới mức đáng khen nên được chọn làm công nhân gương mẫu. Cứ mặc gao, cứ đánh môi son đỏ chót, cứ thoa màu lên cuộc đời anh ạ.

"**T**hư từ đều phải do phụ nữ viết anh nhớ cho," ông ta lưu ý.

"Nhưng lá này thực," tôi tiếp lời.

"Tôi không tin."

Tôi đưa cho ông ta lá thư. Ông ta nhìn với vẻ mặt cảnh sát soi mói tờ giấy bạc giả.

"Anh nghĩ vậy là chuyện bông đùa hả?"

Ông ta hỏi.

"Rất có thể đúng," tôi đáp. "Và có thể không đúng."

Ông ta đổi nét mặt thành đăm chiêu, rồi thêm lời:

"Để nghị thêm vào thư vài câu có vẻ khuyến khích, chẳng hạn như 'viết nữa đi'."

Tôi ngồi xuống đánh máy: "Viết nữa đi, Pedro, tôi biết đó không phải tên bạn, song không sao. Viết nữa đi, tôi tin là đủ. Nathanael Lessa."

"Mẹ kiếp," Monica Tutsi nói, "tôi đi thực hiện vở kịch vĩ đại bọn nó lại bảo tôi đạo văn chứ gì."

"Kệ chúng nó, để ý làm quái gì thêm một xác, Virginia."

"Virginia? Ờ hay tôi là Clarice Simone cơ mà!" Tôi nói. "Nếu nghĩ chỉ có hôn thê người Ý mới là gái làng chơi có phải là ngu không? Đây này, tôi biết có lần một cô đã đính hôn chàng hoàng, đoan trang dễ sợ, hơn thế lại là sơ tử thiện, thế mà họ khám phá ra nàng cũng là gái làng chơi mới độc chứ."

"Đồng ý, đại ca cứ yên chí lớn, hèn dẽ sẽ giương máy bắn truyện đó cho mà xem. Beta-tron là mulatto hả? Nhưng làm gì mới được chứ?"

"Cô nàng tóc đỏ, mặt đầy tàn nhang. Beta-tron nghĩa là máy sản xuất điện tử, có tiềm lực năng lượng mạnh, tốc độ cao, phát động do tác dụng của từ trường thay đổi rất nhanh," tôi nói.

"Mẹ kiếp! Đúng là tên gái bán hoa rồi còn gì," anh ta vừa đi vừa nói có vẻ mê thích.

"Nathanael Lessa hiểu đời ời. Tôi đã mặc chiếc gao dài rộng, đẹp mê hồn. Môi đỏ như máu hổ và tươi như bình minh. Định bụng mặc chiếc gao sa-tanh rồi đi xem diễn kịch ở Hi Viện Thành Phố. Bác sĩ nghĩ thế nào? Bây giờ xin kể bác sĩ hay tâm sự kỳ diệu, khôn lường, nhưng nhớ phải giữ bí mật nhé. Thế đi! A, chẳng biết có nên nói hay không nhỉ. Suốt đời đau khổ, thất vọng nào nề vì cả tin người. Cơ bản mà tôi nói là người không bao giờ đánh mất vẻ ngây thơ trong trắng của mình. Phản bội, lừa dối, trơ trẽn và ti tiện thường khiến bản thân giết mình do mặt. Ồi, tôi mới thêm sống cô đơn làm sao trong thế giới lý tưởng đầy yêu thương và ân cần! Nathanael đa cảm của tôi ơi, hãy để tôi nghĩ và dành cho tôi chút ít thời gian nhé. Thư tôi sẽ kể nhiều, có lẽ kể hết. Pedro Redgrave."

Hồi âm: Pedro. Đang chờ thư bạn, kể cả bí mật tâm tư. Hứa sẽ giữ kín trong vòng đai bất khả xâm phạm bao che tiềm thức sâu thẳm. Cứ tiếp tục như thế nhá, lạnh lùng trực diện với đồ kỹ tâm thường bội tín gian trá của những kẻ nghèo túng về tinh thần. Hãy tô điểm thân hình hằng khát khao nhục cảm bằng cách vận dụng thái độ thách thức xuất phát từ tư tưởng dũng cảm của mình.

Ông ta lại hỏi: "Mấy thư này cũng thực ư?"

"Thư của Pedro Redgrave đấy."

"Kỳ, kỳ quá," vừa nói ông ta vừa lấy ngón tay gõ lách tách trên hàm răng. "Anh làm thế nào với số thư này?"

"Chẳng làm gì cả," tôi đáp.

Ông ta dường như đang suy nghĩ điều gì. Ông ta hỏi xem truyện tình mình họa đến đâu rồi nhưng không màng câu trả lời.

"Thư của thiếu nữ mù thì sao?" Tôi hỏi.

Ông ta cầm thư của thiếu nữ mù và thư trả lời của tôi rồi đọc to: "Nathanael quý mến. Em không thể đọc những gì anh viết. Bà nội thân thương đọc cho em nghe đó. Tuy nhiên đừng tưởng em mù chữ. Em chỉ mù mắt thôi. Bà yêu quý của em viết thư này hộ em, nhưng lời trong thư là lời của em. Em muốn gửi lời an ủi tới độc giả của anh để họ, từng đau khổ quá nhiều vì bất hạnh nhỏ nhoi, sẽ nhìn chính mình trong gương. Em khiêm thị, song sung sướng, anh ạ. Em cảm thấy thư thái trong tâm hồn, bình yên với Thiên Chúa và thân hòa với đồng bào. Mong tất cả đều sung sướng, hạnh phúc. Brazil và dân tộc Brazil muôn năm! Mù nhưng sung



NGUYỄN SỸ TẾ BẠC MỆNH

Một đóa thiên hương thoát gẫy cành
Xôn xao vườn thúy, yển nhìn oanh
Tiệc hoa chưa cạn hồi chuông đổ
Ôn ngửa trông với nắm cỏ xanh!

THÁNH TÍCH

Song lạnh, âm thầm nhện kéo tơ
Ngoài hiên, chim dơi với hoa chờ
Từng mùa tiếp nối mùa, canh giữ
Cùng bụi thư phòng một quyển thơ.

TRANG CHÂU DẶN CON KHI KHÔN LỚN

Ngày ra đi cha ấm trên tay
Con mới khôn ba tháng một ngày
Con không biết nhà tan, nước mất
Không biết mình sao lạc phương Tây

Con lớn lên quê người ấm no
Đất yên vui tươi thắm bốn mùa
Con đâu biết quê mình gấm vóc
Chỉ nghèo hèn từ độ can qua

Con sống đời bình đẳng tự do
Tâm trí con không ngại không ngờ
Con đâu biết tự do, bình đẳng
Ở xứ mình như nắng chiếu mưa

Con có quyền mong, có quyền chờ
Có quyền rất thực, có quyền thơ
Con đâu biết những gì con hưởng
Là những gì đất nước đang mơ

Tên con cha phải đặt thêm tên
Cho người dễ gọi người nghe quen
Nhưng con nhớ: người, người ta trọng
Là người không chối bỏ tổ tiên

Con hãy là gương sáng cần cù
Hãy là khiêm nhượng, hãy là nhu
Nhưng con phải biết niềm kiêu hãnh
Là người thua thiệt có suy tư

Nơi chốn ganh đua để sống còn
Trường đời con hãy nhớ luôn luôn
Thù con chưa chắc thù của bạn
Bạn bạn con chưa hẳn bạn con

Nếu con thấy đêm đen mịt mùng
Con đừng ngồi đó để mong trăng
Đừng ngồi đó chờ ai nhóm lửa
Tự đốt con ơi, ngọn nến hồng.

Có một thế hệ các thi sĩ Miền Nam Việt Nam nhiều người không có chân trời, đó là một số những người thơ trẻ, khoảng gần 30, sự nghiệp gì cũng chưa thành mà Đất Nước trong cơn binh lửa khốc liệt, Cái Chết có thể là đêm nay, Đời Sống chưa chắc còn ngày mai. Đó là khoảng cuối thập niên '60, đầu thập niên '70. Trong số những người này có Vũ Hữu Định, lời thơ được biết đến nhiều nhất qua nổi nhạc Phạm Duy: Còn Chút Gì Để Nhớ: Phố núi cao phố núi đầy sương/Phố núi cây xanh trời xuống thật buồn/Anh khách lạ đi lên đi xuống/May mà có em đời còn dễ thương... Bốn câu thơ đó không đọc thì thôi, hễ đọc là phải đọc hết. Bởi thơ Vũ Hữu Định có một sâu dai dẳng, thân thiết, êm đềm mà não ruột. Thơ ấy có một định mệnh. Định mệnh ấy dở dang. Nói Vũ Hữu Định không có chân trời trước 1975 càng đúng khi nói Vũ Hữu Định mất chân trời sau 1975. Mỗi sáu chiến tranh đã đảo não, niềm đau hòa bình còn thể lương hơn. Bởi thế, cái chết của anh ở Đà Nẵng năm 1981 cho tới nay không ai hiểu vì sao. Có gia đình, có quê quán, có Đất Nước, Vũ Hữu Định vẫn thêm đi, và thêm say. Từ lầu sáu bay xuống đất sau những hồ trường, anh chết vì quyết định chết, không phải Lý Bạch tìm bóng trăng mà trầm tịch thì cũng là ta thấy sỏi đá mà tan chảy. Hay anh chết vì ngộ nạn. Có kẻ bảo anh chết vì bạo bệnh. Hay anh chết vì "anh khách lạ đi lên đi xuống/ Không còn có em đời hết dễ thương?" Để nhớ một nhà thơ có nhiều điều để nhớ, mời bạn đọc lại Vũ Hữu Định qua những tuyển chọn sau đây. V.L.

thơ Vũ Hữu Định

KỶ NIỆM

con đường đất, cỏ màu xanh bữa nọ
cây bên đường màu lá lục hôm kia
con chim bỏ đi có bạn quay về
cất tiếng hót chào niềm vui của gió

anh ra đứng sau hè nghe để ngó
không thấy chim mà thấy tiếng kinh chiều
vui trong lòng anh đã bước chân theo
em có nói là em không trở lại

hôm em nói em đi buồn biết mấy
anh có nghe bên đường tiếng chim kêu
con chim chi buồn chết cả buổi chiều
từ bữa đó anh nhớ đường ra ngõ

con đường đất bàn chân từ lúc nhỏ
một ngày vô ra bốn bận đi về
cây bên đường, cỏ bụi hàng tre
quen đến nỗi không nhớ gì tha thiết

hôm em đi anh bắt đầu thấm mệt
thấy trường xa, con đường ngại đi về
mắt anh nhìn lên đọt ngọn tre
dối mấy bụi cây tìm con chim nhỏ

con chim nhỏ có nằm trong vạt cỏ?
bữa hôm nay anh mới thấy cỏ vàng
con chim nào lại sống trong hang
anh vô cớ soi tìm trong đụn đất

tuổi mười một anh biết mình đã mất
một cái chi không nên ảnh thành hình
cho tới bây giờ hết tuổi học sinh
râu đủ bộ vẫn còn ngơ ngẩn mãi

con chim nhỏ có bao giờ trở lại
em năm nay không biết mấy con rồi?
con chim lạ lòng năm nọ của tôi ơi
hóa mấy kiếp mà sao tôi vẫn vậy.

ĐÊM NGHE CÒI TÀU

nhà anh ở gần ga
đêm thao thức nghe còi tàu giục giã
giữa đêm vắng chợt thấy lòng xa lạ
mấy năm không đi trời đất nhỏ dần
ôi tiếng còi tàu như một nhát gươm
rướm máu lòng khao khát.



BÌNH MINH TRONG NÚI

buổi mai vô núi thở hơi rừng
xanh cả hồn ta vốn đứng đưng
gọi em có đá lên lời đáp
ta thấy ta không còn cô đơn

buổi mai cây cỏ lắng lời chim
gió hát lời ta gọi chút tình
rồi khi sương khói tan thành giọt
thì hồn ta cũng thoáng rưng rưng

ĐỪNG GIỮA ĐỒNG KHÔNG

một bầy sáo nhỏ qua sông
một em tôi đã cầm lòng đi xa
như con sông nhỏ thật thà
sớm lều hắt tạnh, chiều sa mưa nguồn

một bầy sáo đã đi luôn
một em tôi đã để buồn lại đây
con chim quên đã lạc bầy
xuống sông vọc nước đợi ngày xế ngang

một bầy sáo nhỏ bay hoang
một em tôi đã bỏ làng đi xa
tôi ngu ngơ giữa chiều tà
em đi để lại mình ta giữa đồng.

NGÀY XUÂN Ở QUÁN

con gái ngày xuân như mới tám
buổi mai sương ướt cổ hoa ngời
lòng đá chợt mềm chao rất nhẹ
nhớ mình vừa vượt tuổi ba mươi

năm nay ăn Tết cùng ông quán
mỏng một đời cay miếng mứt gừng
chén rượu ngày xuân sao đắng miệng
giang hồ nghe cũng đã đau lưng

vẫn đi như một anh hành khách
đuổi sức nhưng quê đâu mà về
ta sống một đời mây nhuộm bệnh
bồng bênh sáu dụn màu nhiều khê

sáng nay nghe pháo ran ngoài phố
ngồi pháo đời ta cũng cháy ngấm
thấy gái xuân tươi lòng cũng thẹn
chuồn chuồn xếp cánh đậu băng khuâng

sống. Đường Kỳ Lân. Nova Iguacu. Tái bút. Quên cho anh hay em còn bị tê liệt nữa cơ!”

Ông ta bật lửa đốt điếu xì-gà. “Cảm động, nhưng Đường Kỳ Lân nghe không thực tí nào. Nên đổi thành Đường Thống Nhất hoặc đại loại như thế. Ừ, bây giờ xem anh trả lời nào.”

“Mù nhưng sung sướng, xin có lời khen em kiên cường như thế, và xin có lời mừng em tin tưởng sắt đá vào hạnh phúc, điều thiện, dân tộc và đất nước Brazil. Tâm hồn những ai tuyệt vọng trong nghịch cảnh, tại ương sẽ tìm thấy chất sống bồi dưỡng trong gương khuyến thiện em nâng cao, được sáng trong bóng tối day dứt chấp chùng.”

Ông ta đưa lại tôi bản thảo. “Anh có tưởng lại trong văn học. Chúng ta có trường đào luyện vĩ đại ở đây. Học hỏi, học hỏi, dâng tron thân mình, đừng ngã lòng, làm việc hăng say.”

Tôi ngồi vào bàn đánh máy: “Tesio, nhân viên ngân hàng, cư ngụ tại Boca do Mato, Lins de Vasconcelos, tức huyện với Frederica, có con trai tên Hipolito, dời vợ trước. Frederica đem lòng yêu Hipolito. Tesio khám phá thấy tình yêu loạn luân giữa con trai và vợ kế. Frederica treo cổ tự tử dưới cây soài trong vườn sau nhà. Hipolito xin bố tha tội rồi bỏ nhà ra đi, lang thang tuyệt vọng trong thành phố tàn bạo đến lúc bị xe cán chết trên đại lộ Brazil.”

“Gia vị ở đây là gì thế hở quý nhân?” Monica Tutsi hỏi.

“Euripide, tội ác và sự chết. Để tôi nói anh hay: Tôi hiểu lòng da, tâm hồn con người, không cần kịch gia cổ điển Hy Lạp gợi ý. Đối với người thông minh và đa cảm như tôi thế là đủ để quan sát quanh mình. Hãy nhìn sát mắt tôi mà xem. Anh có thấy ai lạnh lẽo, tỉnh táo hơn không?”

Anh ta nhìn sát mắt tôi rồi nói: “Tôi thấy đại ca gần bất sách.”

Tôi tiếp tục: “Kể tên văn nhân, thi sĩ cổ điển là tôi muốn chứng tỏ cho đời biết tầm mức hiểu biết của mình: Vì là phóng viên cảnh sát nếu không làm vậy bọn bất thành nhân không nề mình đâu. Tôi đã đọc hàng ngàn, hàng vạn cuốn sách. Theo anh ông ta đọc bao nhiêu sách rồi hở?”

Đọc mẹ gì đâu. À mà này có thể nào Frederica là Da đen không hở?”

“Ý kiến hay. Nhưng Tesio và Hipolito đương nhiên phải Da trắng.”

“Nathaneal. Tôi yêu, tình yêu ngăn ngừa, tình yêu cấm đoán, tình yêu thâm kín, tình yêu giấu giếm. Tôi yêu một người. Người ấy cũng yêu tôi. Nhưng chúng tôi không thể dắt tay nhau tung tăng ngoài phố như người khác, không thể trao đổi nụ hôn trong vườn cây, trong rạp hát như người khác, không thể nằm bên nhau tay trong tay trên bãi biển như người khác, đến tôi không thể tới câu lạc bộ khiêu vũ như người khác. Tôi không đủ sức kháng cự và chống trả, Nathaneal ơi. Chỉ muốn chết cho xong cuộc đời. Vĩnh biệt. Đây là thư cuối cùng. Xin lễ cho tôi nhé. Pedro Redgrave.

Hồi âm: Đang lăm bắm gì thế hở Pedro? Bây giờ có bố tay đầu hàng khi tìm thấy người yêu không? Oscar Wilde chịu đắng nuốt cay chẳng khác gì quí dữ. Bị chế giễu, truy tố, xử tội, song vẫn hiên ngang chấp nhận. Nếu không thể lấy làm bạn đời, cứ chung chăn chung gối, trả thù dân tộc tận tình. Người này viết chúc thư cho người kia. Phải bảo vệ mình. Sử dụng luật lệ và pháp thức bảo vệ quyền lợi cá nhân. Hãy vị kỷ như mọi người; cần xảo quyết, cứ bất cộng đái thiên, không bao dung độ lượng và giả nhân giả nghĩa. Khai thác. Cường đoạt. Đó là tự vệ. Tuy nhiên, nhớ đừng làm gì tỏ ra mất trí.

Tôi đưa cả thư nhận lẫn thư đáp cho ông

ta xem. Chỉ thư nào ông ta chấp thuận mới được phép in.

Monica Tutsi tới cùng lúc với thiếu nữ.

“Giới thiệu đây là Monica,” anh ta nói.

“Trùng nhau,” tôi tiếp lời.

“Trùng nhau là thế nào?” Thiếu nữ tên Monica hỏi.

“Hai người cùng tên chứ gì nữa,” tôi đáp.

“Tên anh ấy là Monica hả?” Monica vừa hỏi vừa chỉ tay về phía phóng viên nhiếp ảnh.

“Không, Monica Amelia.”

Monica Amelia đứng im, vừa nhấm móng tay vừa nhìn Monica Tutsi.

“Anh nói với em tên anh là Agnaldo cơ mà,” nàng nói.

“Ồ ngoài anh là Agnaldo. Ở đây bên trong anh là Monica Tutsi.”

“Tôi là Clarice Simone,” tôi góp lời.

Monica Amelia chăm chú nhìn chúng tôi mà không hiểu gì. Nàng thấy trước mặt hai thanh niên kín đáo, thần trọng không thích bông đùa, không thêm để ý cả tên mình.

“Khi có gia đình có con trai hay con gái tôi sẽ đặt tên là Huệ Vũ,” tôi tiếp lời.

“Tên Tẩu phải không?” Monica hỏi.

“Hay Huýt Huýt Ô,” tôi huýt sáo.

“Anh trở thành đại biểu phái vô thần, phủ định, hoài nghi rồi đó,” Monica Tutsi nói rồi dẫn Monica kia đi ra.

“Thần gửi Nathanael. Bác sĩ có biết cái gì khiến hai người thích nhau không? Đó là trường hợp tôi và Maria. Và bác sĩ có biết cái gì khiến hai người hòa hợp hoàn toàn với nhau không? Đó là trường hợp hai đứa chúng tôi. Tôi thích ăn cơm với đậu ve, kale thái mỏng, củ mì hấp và xúc xích chiên! Thử đoán xem Maria thích ăn gì nào? Cơm với đậu ve, kale thái mỏng, củ mì hấp và xúc xích chiên! Ngọc quý tôi thích nhất hồng ngọc. Đoán đi. Maria cũng thích hồng ngọc đấy. hồng ngọc đấy. Số hên là 7, màu là màu xanh, ngày thứ hai, xi-nê là phim Cao Bồi Miên Tây, truyện *Le Petit Prince*, bia là bia block, nệm là nệm Anatom, đội banh là đội Vasco da Gama, âm nhạc là điệu samba, giải trí là tình yêu, cái gì giữa nàng và tôi cũng giống nhau. Tuyệt vời. Những gì bọn này làm trên giường lúc nằm bên nhau, biết không, không khoe đầu nhá, nhưng nếu là xem xiệc biểu diễn hai đứa sẽ giàu to, vé vào cửa choảng nặng. Trên giường chưa có cặp nào lại điên cuồng lộ liễu đến thế, có khả năng thực hiện khéo léo, bay bướm, độc đáo, dẻo dai, ngoạn mục và trọn vẹn như hai đứa. Và hai đứa lặp lại nhiều lần trong ngày. Nhưng không phải cái đó liên kết chúng tôi lại với nhau đâu. Nếu anh cụt chân em vẫn yêu, nàng nói. Nếu em gù lưng anh vẫn yêu như thường, tôi đáp. Nếu anh cầm và diếc em vẫn yêu như ngày trước, nàng nói. Nếu em lác mắt anh vẫn yêu như thuở nào, tôi đáp. Nếu anh bụng phệ, xấu xí em vẫn tiếp tục yêu, nàng nói. Nếu em đổ hoa vì đậu mùa anh vẫn yêu như ngày đó, tôi đáp. Nếu anh già và liệt dương em vẫn yêu anh như ngày trước, nàng nói. Hai đứa trao đổi lời thề như thế lúc ước muốn tỏ ra mình thủy chung dâng cao, đâm sâu vào lòng như lưỡi dao sắc nhọn, tôi hỏi nếu chẳng may anh rụng hết răng em còn yêu không? Nàng đáp nếu anh móm nhún nhui em vẫn yêu chứ sao.

Đến lúc đó tôi bèn rút hàm răng giả ra rồi vớt trên giường, dăng điếu nghiêm trang, cung kính và trù tượng. Hai đứa nằm im mắt nhắm nhắm nhìn hàm răng giả trên mặt nệm đến lúc nàng nhồm dậy, khoác vội áo và nói: Em ra ngoài mua gói thuốc lá. Đến hôm nay vẫn chưa trở lại. Nathanael ơi, giải thích cho tôi hay chuyện gì xảy ra đến nông nổi như thế. Có phải tình yêu thường chấm dứt bất chợt không?

LỜI TÁC GIẢ

NGUYỄN TÀ CÚC sưu tầm



HENRY TAYLOR

(Chính Trị Gia, 1800 - 1886)

SỰ KÍN GIẤU

Trong những vấn đề của một quốc gia hay cả những việc cần giữ kín giữa riêng bằng hữu, chỉ có một thứ bí mật được trồng cấy sẽ khỏi bị tiết lộ ra khi sự im lặng không chỉ là một sự thỏa thuận giữa hai người. Mà là một sự cần trọng bất buộc và cần thiết.

Để bảo vệ quyền lợi của công chúng, trong những cuộc bàn luận công cũng như tư, một chính trị gia phải biết cân nhắc hết sức thận trọng để quyết định điều gì nên hay không nên phổ biến ngay trong cả những trường hợp không có lệnh giữ bí mật.

Sự bí mật sẽ không thể nào bảo toàn được nếu những đương sự can dự không tự tránh né nhắc nhở đến.

Loại khó giữ bí mật nhất là loại dễ làm người ta thấy khôi hài và có cơ trở thành một đề tài để điều cợt. Một nhà chính trị càng phải cẩn thận và phải nghiêm chỉnh trước hơn ai hết thấy khi bàn đến chúng.

Những kẻ rụt rè và không đủ bản lĩnh sẽ là những người khó giữ bí mật nhất vì không có cái gì thúc hối người ta ghê gớm hơn là ý muốn phải bắt chuyện, phải nói ra bất kỳ một điều nào đó vào một lúc nào đó. Những kẻ này cần được biết đến lời bảo đảm trong sách Ecclesiasticus “Nếu người có nghe được điều chi, hãy sống để dạ chết mang đi: và cũng đừng sợ hãi mà can đảm lên, sự kín giấu này chẳng thể làm thân thể người nổ tung được đâu”

SẼ ĐĂNG TRÊN KHỞI HÀNH
THƠ CHƯA PHỔ BIẾN CỦA
VŨ ĐÌNH LIÊN
TÁC GIẢ BÀI
ÔNG ĐỒ



TRẦN VĂN NAM: NHẦM LẤN KHI ĐỌC THƠ

Nhầm lẫn khi đọc thơ khác với sáng tạo khi đọc thơ. Tuy vẫn cùng một cách thức là thêm thắt phần mình vào thơ của người khác, nhưng sáng tạo có tính chủ động, còn nhầm lẫn thuộc tính thụ động bị đẩy đi do chính sự lẫn lộn của mình.

Sáng tạo bắt nguồn từ kiến thức hay hỗn cảm. Thông thường là kiến thức về triết học khi người đọc thơ được trang bị những hiểu biết về siêu hình học hay tâm lý học, từ đó nảy ra xu hướng "phê bình sáng tạo". Còn nhớ, ở miền Nam Việt Nam trước năm 1975, ta thấy có vài người làm việc đó, như Đỗ Long Vân (viết về truyện Võ hiệp Kim Dung), như Đặng Tiến (viết về thơ Đinh Hùng), như Lê Tuyên (viết về ca dao Việt Nam)... Hướng phê bình sáng tạo không làm tác giả vui hay buồn, vì không mấy khi họ nêu ra ưu khuyết điểm, chỉ thấy bao trùm lên là bóng dáng sáng tác của nhà phê bình.

Và sáng tạo do hỗn cảm rất năng động, rất thông thường cho những ai vốn sẵn có tâm hồn thi sĩ, vốn giàu có tâm linh. Đọc thơ là một lần làm thơ. Hỗn cảm do tự động, hỗn thơ bất dấy, nhưng cũng là chủ động, bởi vì người đọc rất tỉnh táo khi "tự do thả trôi" theo dòng tưởng tượng. Nhầm lẫn khi đọc thơ là để cho sự hoan lạc khai mở một thế giới. Vấn đề tái cấu trúc khi đọc thơ lục bát, hoá chuyển ngược xuôi những thi đoạn trong hai câu sáu tám, chính là sáng tác bằng hỗn cảm khi đọc thơ.

Còn nhầm lẫn khi đọc thơ cũng làm giàu có, làm phì nhiêu cho thơ bằng phù sa ngoại nhập. Tuy nhiên, sự giàu có này không do tâm hồn mình mà do ngôn từ bị ta hiểu sai, do sự vật bị ta nhầm lẫn. Nhầm lẫn chân trời cát thành ốc đảo mượt mà, đó chính là một bài thơ của kẻ kiệt sức trên sa mạc. Ví dụ, đây là một nhầm lẫn khi đọc thơ của Trần Huyền Trân:

*Muta bay trắng lá rau tần
Tàu ai bốc khói xa dần bến mơ*

Đọc giả có thể lẫn lộn (như người viết bài này) giữa "rau tần" dây lá màu xanh lợt với "rau tía tô" lá mỏng màu đỏ tím. Nhầm lẫn (khi chưa kiểm chứng) làm cho bài thơ có màu sắc tương phản hơn (không dám nói là hay hơn) trong bối cảnh một cơn mưa tác giả nhìn ra vườn và nhìn ra con sông rộng lớn có chiếc tàu vừa rời bến. Ta chợt nhớ đến đóa hồng nhưng dưới cơn mưa phùn trong văn Khái Hưng.

Sự nhầm lẫn làm giàu có mà lắm khi cũng làm nghèo nàn thi ca. Nghèo nàn là do định kiến, do một ý tưởng tiền chế, có sẵn như một cái khuôn chụp vào thơ của người khác. Ví dụ, vào cuối thập niên 1950 ở miền Nam Việt Nam, ta nghe lời thơ trong bài tình ca "River of No Return" (cũng là nhan đề một cuốn phim có bài hát đó). Ta liền liên tưởng

đến ý tưởng dòng sông ly biệt, dòng sông đào hải bất phục hồi trong Đường Thi, hay lẽ biến dịch vĩnh viễn trong triết lý Hy Lạp. Thực ra, sau khi kiểm chứng lại mới biết, lời thơ có ý tưởng nói về "tình yêu như một trái tuyết lăn" không kềm lại được, tình yêu lắm lỡ khi đã trao trái tim cho ai thì không thu hồi được nữa.

*The love, a traveller on the river
of no return.*

Trong bối cảnh hoang dã thời lập quốc Canada, với con sông chảy xiết vùng Banff mà người da đỏ gọi là "Sông lạc đường về", có một nàng ca sĩ (do Marilyn Monroe thủ diễn) đã trao trái tim lắm lỡ cho một gã phiêu lưu cờ bạc rất đẹp trai, trong khi đó có một người yêu nàng thực sự (do Robert Mitchum đóng vai), dĩ nhiên không được nàng đáp ứng. Trái tim lắm lỡ như tiếng vọng của con sông mãi mãi không về:



*I can hear the river's calls:
No return, No return...
I can hear my love's calls:
No return, No return...*

Nhầm lẫn khi đọc thơ thường xảy ra khi ta không biết rõ nghĩa một Hán tự, hay nghe không rõ lời trong một bài hát ngoại ngữ. Vì ngộ nhận, ta đã vô tình có được một tứ thơ, một thi tứ. Phải chăng đây cũng là một vấn đề văn chương khi đọc thơ. Ta cần xem xét lại để thu lượm những rơi rớt có khi cũng lóng lánh trên dọc đường thường ngoạn. ■

Phải chăng vài chiếc răng, mấy miếng ngà đáng thương quan trọng đến thế hử trời? Odon-tos Silva.

Đúng lúc định trả lời không ngờ Jacqueline đi qua cho biết ông ta muốn gặp tôi.

Trong phòng ông ta có người đàn ông đeo kính đen, râu cằm như râu dê.

"Giới thiệu anh đây là Bác sĩ Pontecorvo, anh ấy là, à quên, anh làm gì nhỉ?" Ông ta hỏi.

"Nghiên cứu động cơ thúc đẩy tâm lý," bác sĩ đáp. "Như tôi vừa nói, trước hết giám định đặc điểm đối tượng chúng tôi đang tìm hiểu, chẳng hạn ai là độc giả Phụ Nữ? Hãy tạm ví dụ đó là người phụ nữ hạng C. Trong điều kiện trước chúng tôi quan sát kỹ lưỡng mọi thứ liên hệ tới người phụ nữ loại C đó. Nàng mua thực phẩm ở đâu, có mấy chiếc quần yếm đính sát đùi, lúc nào làm tình, lúc nào xem tivi, theo dõi chương trình truyền hình nào, nói tóm lại, hồ sơ đầy đủ.

"Nàng có cả thấy mấy chiếc quần yếm bó sát người hử anh?" Ông ta hỏi.

"Ba," bác sĩ trả lời không đắn đo.

"Mấy giờ làm tình?"

"Chín rưỡi tối," bác sĩ ứng lời tức thì.

"Làm thế nào anh biết mọi chi tiết? Có tới vấn an Dona Aurora ở khu cư xá bình dân không, nàng mở cửa và anh nói, chào em, lúc nào mặc quần yếm hử? Nay bạn ơi, tôi vào nghề 25 năm rồi, chẳng cần ai chỉ biểu đồ phụ nữ hạng C thế nào. Do kinh nghiệm cá nhân tôi biết. Họ mua báo của tôi, hiểu chứ? Ba quần yếm đính sát thật... Ha!"

"Chúng tôi dùng phương pháp điều tra khoa học. Trong ban thường vụ chúng tôi có chuyên gia xã hội, tâm lý, nhân chủng, thống kê và toán học," bác sĩ nói thần nhiên.

"Tất cả để mọi tiền bấy thỏ ngây thơ," ông ta nói, khinh khỉnh ra mặt.

"Theo nguyên tắc, trước khi tới đây tôi đã thu thập chút ít tư liệu về tờ báo của anh, tôi nghĩ sẽ ứng ý," bác sĩ tiếp lời.

"Như vậy thành tiền là bao nhiêu?" bác sĩ khẳng định, toàn thân như cục đá lạnh.

"Chúng tôi có điều nghiên nho nhỏ về độc giả tờ báo, mặc dù bài mẫu khổ nhỏ, song tôi bảo đảm, không mấy may nghĩ ngờ, đa số độc giả, hầu như toàn thể độc giả của anh đều là đàn ông hạng B."

"Cái gì?" Ông ta hét to.

"Đúng thế, đàn ông hạng B."

Thoạt đầu ông ta tái mặt. Sau đó đỏ mặt, cuối cùng tím mặt như thế đang bị bóp cổ. Miệng há hốc, mắt trợn trừng, ông ta rời ghế đứng dậy, hai tay dang rộng, lao đảo bước tới phía bác sĩ như con dưới ưi động cõn. Cảnh thật khó hiểu khiến mình nín thở, ngay cả người sắt thép như bác sĩ, ngay cả phóng viên cựu cảnh sát. Bác sĩ lùi dần, ông ta cứ tiến lại gần.

Đến lúc lưng chạm tường cố giữ bình tĩnh và điềm nhiên, bác sĩ thốt lời:

"Rất có thể chuyên viên của chúng tôi sai lầm."

Đứng cách bác sĩ có mấy phân ông ta run cầm cập, nhưng trái với điều tôi nghĩ ông ta không nhảy chồm vào người đối diện như con chó hóa dại. Vừa nắm tóc vừa giạt phình phịch ông ta rít lên:

"Bọn kịch sĩ, bọn bịp bợm, bọn trộm cắp, bọn bóc lột, bọn lừa đảo, bọn cặn bã trần gian."

Bác sĩ Pontecorvo lẳng lặng lên ra cửa lúc ông ta đuổi theo ném mớ tóc vừa giựt khỏi đầu.

"Đàn ông! Đàn ông! Hạng B!" Ông ta gắm hồng học như người mất hồn.

Sau đó, sau khi bình tĩnh trở lại, tôi nghĩ thuyết khách đã lên theo cầu thang, vào bàn ngồi như cũ, ông ta nói với tôi: "Đó là hạng người Brazil đã rơi vào tay - bọn bóp méo

KÉO ĐỔ THẦN TƯỢNG GOETHE?

TUỆ PHÁP



Johann Goethe (1749-1832)

Lịch sử văn học sẽ phải viết lại về thi hào Johann Wolfgang von Goethe, niềm tự hào của nước Đức, nếu những khám phá trong cuốn sách vừa xuất bản của Karl Hugo Pruys, 59 tuổi, là đúng.

Ông K.H. Pruys được biết đến nhiều nhất từ năm 1995 với cuốn tiểu sử về thủ tướng Helmut Kohl, và cuốn sách đang gây sôi nổi của ông có nhan đề là *The Tender Cares of The Tiger*, vừa phát hành hôm thứ hai 15 tháng 9, 1997 tại Đức. Sang năm cuốn sách này dự trù sẽ được phát hành tại Pháp, Nhật và Hoa Kỳ.

"Tôi tin chắc chắn rằng Goethe là một người đồng tính luyến ái," Pruys cả quyết, "giai thoại ông là một nhà thơ được phụ nữ theo đuổi chỉ là tưởng tượng. Suốt đời ông chỉ có một người đàn bà, đó là vợ ông, Christiane Vulpius. Họ có con với nhau, tuy nhiên không ngủ chung phòng và bà vợ ông đã uống rượu cho đến chết." Tác giả Karl Hugo Pruys nói như trên trong một cuộc phỏng vấn. "Từ căn bản người ta đã hiểu sai về Johann Goethe. Chúng ta hãy kéo tượng ông xuống khỏi các bệ đá và hủy đi các huyền thoại tạo ra bởi một nền học vấn cứng nhắc."

Johann Wolfgang von Goethe ra đời ngày 28 tháng 8 năm 1749 tại Frankfurt, con của một luật sư, ông Johann Kaspar Goethe, và bà Katherine Elizabeth Textor. Là con trưởng trong một gia đình có 8 anh chị em, chỉ có ông và một người em gái sống sót. Được gửi đi học luật năm 1765 tại Đại học Leipzig, ông chỉ mê Văn chương cổ. Anh văn ảnh hưởng tới Goethe hơn cả. Trong tác phẩm *Faust*, một vở kịch viết năm 1790 về một kẻ bán linh hồn cho quỷ để được trẻ lại, Goethe gọi Leipzig là Ba Lê Nhỏ. Tác phẩm của ông như rừng, đủ thể loại, từ thơ đến kịch, từ truyện đến trường thiên, từ phê bình đến tiểu sử. Ông còn dịch thuật nhiều tác phẩm của văn học thế giới ra tiếng Đức.

Ông mất năm 1832. Goethe đối với dân Đức như Shakespeare đối với dân Anh. Cho tới nay, 165 năm sau, có trên một ngàn cuốn tiểu sử về Johann Goethe đã xuất bản.

Cuốn *The Tender Cares of The Tiger* dự trù sẽ do Weimar Classic Foundation phát hành, bày bán tại 23 bảo tàng viện, giờ chót thỏa thuận này bị hủy bỏ. Nhà văn kiêm ký giả Karl Hugo Pruys, hội viên của nhiều Hội và Học viện Goethe, cho rằng đây là một sỉ nhục đối với ông. Ông ngưỡng mộ Goethe, song đã đọc 2500 lá thư của các nhà văn đương thời với tác giả *Faust*, đã nghiên cứu Goethe hơn mười năm trước khi viết cuốn sách, cho rằng bí ẩn về cuộc đời tình dục của Goethe là một cuộc che đậy lớn nhất trong lịch sử văn học thế giới. "Goethe chỉ có những liên hệ nồng ấm với đàn ông. Ông rất sợ hãi đàn bà." Tác giả cuốn sách đã chứng minh bằng thư từ mối tình đầu của Goethe với người đồng phái là triết gia Friedrich Heinrich Jacobi.

Để bệnh vực Johann Goethe, một học giả danh tiếng của Đức, ông Werner Keller, 67 tuổi, nói rằng tác giả K.H. Pruys đã hiểu sai về tình bạn giữa đàn ông với nhau của thế kỷ thứ 18 ở Âu châu. "Chúng ta không thật sự hình dung được phong cách thời đó ngày hôm nay. Đó là một thế giới hoàn toàn khác biệt." Ông cũng nói rằng lần đầu Goethe "biết đàn bà" là năm ông đã 38 tuổi, ở La Mã, với một phụ nữ Ý. Ông này cũng nói một sinh viên trẻ ngày nay có những kinh nghiệm mà phải 50 tuổi Goethe mới có.

Nhưng vấn đề không thể giản dị như tác giả Karl Hugo Pruys nói, là kéo tượng Johann Goethe xuống khỏi các đền đài. Chuyện đồng tính luyến ái của ông, nếu có thực, không phải là tội ác với đồng loại. Goethe được tôn sùng do tác phẩm văn học, không phải do quyền lực chính trị hay các vận động của người đương thời, của xã hội đương thời. Các tác phẩm văn học vượt khỏi con người tác giả, ở trên đời sống riêng tư của họ. ■

thống kê, bọn giả mạo tin tức, bọn lừa đảo điện toán, tất cả cố tìm cách sáng tạo Đại Bịp. Nhưng chúng không thành công với tôi đâu. Tôi đã đá thằng khốn kiếp xuống hố đúng không?"

Tôi ầm ừ tỏ vẻ đồng ý. Ông ta rút ngăn kéo lấy gói El Ropos đưa cho tôi một điếu. Hai đứa cùng hút và nói chuyện về Đại Bịp. Sau đó ông ta đưa thư của Pedro Redgrave, cả thư tôi phúc đáp, ông ta đồng ý để tôi mang về phòng sắp trang lên khuôn.

Trên đường trở về phòng dần dựng sắp trang tôi nhận thấy thư của Pedro Redgrave không phải thư tôi đưa cho ông ta. Thư khác hẳn:

"Nathanael quý mến, thư anh là dầu thơm đối với trái tim đau khổ của em. Thư đem đến cho em sức mạnh để chống trả. Em sẽ không làm gì có vẻ loạn óc mất trí đâu. Em hứa..."

Thư chấm dứt ở đó. Thư bị cắt đoạn ở giữa. Kỳ lạ. Tôi không hiểu. Chắc có gì sai trái. Tôi tới bàn ngồi xuống và bắt đầu viết thư trả lời Odontos Silva:

"Người móm tất nhiên sẽ không đau răng. Cũng như nhân vật trong vở kịch nổi tiếng

từng nói: Trên đời từ xưa tới nay không hề có triết nhân nào đau răng mà im lặng không kêu bao giờ. Ngoài ra, răng cũng là phương tiện để trả thù như Ngũ Thư trong Cựu Ước đã ghi: Mất đổi mất, răng đổi răng, tay đổi tay, chân đổi chân. Lành tự độc tài nào cũng ghét răng. Xin nhớ lời Hitler nói với Mussolini về buổi gặp gỡ Franco: Quả nhân muốn thấy tận mắt có người nhổ liền một lúc bốn chiếc răng của đầu linh. Lúc ấy chắc hẳn đầu linh sẽ rơi vào trường hợp nhân vật trong kịch phẩm *Mọi Chuyện Đều Êm Thắm Nếu Không Ai Bị Đóng Răng*. Không răng, không ăn, không gì hết. Lời khuyên: Lấp răng vào rồi cắn tước hạt sen. Nếu cắn mà vẫn chưa đạt mưu kế thì dấm và đá chí tử."

Đang đến giữa thư trả lời Odontos Silva bất thành linh tôi hiểu mọi chuyện. Thì ra ông ta là Pedro Redgrave. Thay vì gửi trả lá thư trong đó Pedro Redgrave hỏi tôi xin lễ ở nhà thờ cho anh ta, tôi đưa cả thư này lẫn thư tôi trả lời về Oscar Wilde ông ta lại đưa tôi thư khác, viết dở dang, tất nhiên do ngẫu nhiên, đáng lẽ theo đường giấy bưu điện tới tay.

Tôi cầm thư của Pedro Redgrave tới

phòng ông ta.

"Vào được chứ?" Tôi hỏi.

"Chuyện gì thế? Cứ tự nhiên," ông ta trả lời.

Tôi đưa cho ông ta thư của Pedro Redgrave. Ông ta đọc và nhận ra lỗi lầm mình đã phạm, ông ta tái mặt như mấy lần trước. Ông ta luống cuống xếp tới xếp lui giấy tờ trên bàn.

"Chỉ là chuyện đùa thôi," vừa nói ông ta vừa đốt điếu xì-gà. "Anh có giận không?"

"Chuyện thực hay đùa với tôi đều như nhau," tôi tiếp lời.

"Đời tôi có thể viết thành tiểu thuyết..." ông ta nói. "Xin giữ kín chỉ hai đứa mình biết thôi nhá, chịu chứ?"

Tôi không rõ ông ta muốn giữ kín cái gì giữa hai đứa mình, đời ông ta là cuốn tiểu thuyết hay đời ông ta là Pedro Redgrave. Tuy thế tôi đáp:

"Dĩ nhiên, chỉ hai đứa mình."

"Đa tạ," ông ta nói, rồi thở dài; tiếng thở dài có thể làm nát tim bất kỳ ai nếu không phải phóng viên báo chí cảnh sát. ■

MAI THẢO RIÊNG TÂY *thêm*

VIÊN LINH

Mồng 3 tháng 9, 1997

Chúng tôi đang làm việc tại tòa soạn nhật báo Việt Báo Kinh Tế, số 14922 B đường Moran, thành phố Westminster, Nhã Ca đi vào nói có ai muốn đi thăm Mai Thảo, thì phải đi ngay, ảnh yếu lắm rồi. Trần Dạ Từ, Phan Tấn Hải vội đứng dậy, đi ra. Tôi gọi điện thoại cho anh Mặc Thu, hẹn 10 phút nữa sẽ đón anh. Anh chị Mặc Thu qua Hoa Kỳ thăm con cháu, hiện đang ở với Mặc Lan và con rể là anh Chữ Vương Anh, một nhà tướng số nổi tiếng ở quận Cam. Chúng tôi cầm theo Khởi Hành số 10, là số báo có chủ đề Sinh Niệm Mai Thảo, tới bệnh viện Fountain Valley. Kẹt một cuối tuần Lễ Lao Động Hoa Kỳ, tờ báo chỉ mới in xong vào lúc 11 giờ 30 đêm hôm trước.

Lúc sáng sớm, cầm mấy số báo tới nhà Mai Thảo, khu chung cư Christian Home ở đường Bolsa, tôi chứng hững trước cửa phòng. Một tờ yết thị thật lớn, to bằng khổ tờ nhật báo, nét đại tự, viết bằng hai màu tô đậm, gạch dưới, đóng khung, đọc thấy: *"Cùng quý vị tới thăm ông Mai Thảo, Quý vị tới thăm ông Mai Thảo, xin đừng mang rượu tới. Đêm qua một người mang rượu tới cho ông Mai Thảo, chúng tôi đã phải chở ông vào bệnh viện cấp cứu. Mang rượu tới cho ông Mai Thảo, là giết ông Mai Thảo. Nay bố cáo. Gia đình nhà văn Mai Thảo."*

Hôm trước anh Mặc Thu và tôi tới thăm Mai Thảo, có mang một chai rượu, nhưng là rượu bổ: rượu nho. Dù thế, cái yết thị làm tôi bực. Tây nó gọi rượu là bánh lỏng, vì bánh mì làm bằng bột lúa mạch đặc, còn whisky cũng làm bằng hạt lúa mạch, có khác gì. Nếu có khác, thì chỉ khác ở cách nấu nướng, một đàng vo thành bánh, bỏ lò nướng; một đàng cắt qua nước ngâm hơi, cho nhỏ giọt xuống. Bánh nào thì cũng là bánh mà thôi. Hạt gạo lúa đồng Việt Nam, thổi trên bếp lửa thì thành cơm; cũng hạt gạo ấy, cắt qua chõ thì thành rượu đế, cũng từ một hạt gạo mà ra, có khác gì nhau? Cũng như rượu nho, mang bán ngoài tiệm thì là rượu vang, đem vào nhà thờ thì là

rượu thánh, có khác gì nhau? Nếu có khác, ấy là ở cách dùng. Nhiều hay ít. Sáng hay tối. Khi mặt trời lặn, hay lúc bình minh. Đúng Ngọ, hay nửa đêm. Trừ tịch, hay nguyên đán. Ngồi hay nằm. Bò hay nhảy, cũng đến một chỗ mà thôi, có khác gì nhau?

Còn đang bực mình, bà quản đốc khu chung cư đi tới. Phòng bà ở cách phòng bạn tôi khoảng 15 thước. "Ông đến thăm ông Mai Thảo hả? Ông vào nhà thương rồi. Đêm qua một cậu mang biếu ông Mai Thảo một chai rượu, đến quá nửa đêm, ông uống hết. Tôi đang ngủ, nghe tiếng động loảng xoảng, choàng dậy. Tôi nghe tiếng ổng ú ớ. Vào thì thấy ông không còn tỉnh táo nữa, tôi vội gọi âm-bu-lăng. Tôi cũng báo cho bà Yến hay."

Chị Yến là em út anh Mai Thảo, và là em kế anh Khánh, cả hai tôi đã được gặp. Người anh cả của Mai Thảo (tên khai sinh của nhà văn Mai Thảo là Nguyễn Đăng Quý) tên là Thiện, ở Nữ Ước, người mà khoảng 1980 gì đó, tôi đã cùng một người bạn là anh Lê Kim Đỉnh chở Mai Thảo từ Virginia tới thăm, lần đầu từ trại ty nạn qua, nhưng anh Thiện không muốn gặp. Một người anh nữa của Mai Thảo là Nguyễn Đăng Viên, nguyên quận trưởng Phố Hiến, Hưng Yên, nguyên phó tỉnh trưởng Hải Dương, Bắc Việt, tôi đã có dịp biết từ khi anh ở đường Quán Thánh, Hà Nội, năm 1953. Những chuyện liên hệ với họ, tôi sẽ có dịp nói tới sau này.

Bà quản đốc cho tôi số phòng trong bệnh viện của người ở thuê nổi tiếng nhất khu chung cư, trong khi nói thêm: "Nếu ổng có rời bệnh viện, cũng không trở lại đây nữa đâu. Nếu không có người nhà săn sóc, người ta sẽ gửi ổng vào Viện Dưỡng Lão." Tôi bàng hoàng, bước ra. Hóa ra bạn tôi đã già. Tới khung cửa chan hòa ánh sáng mùa hạ California, chợt nhớ mình hấp tấp, tôi quay lại chào bà quản đốc, cảm ơn bà, và nghĩ rằng có lẽ mình sẽ không trở lại thăm bạn ở nơi này nữa. Trở về tòa báo, tôi tự nhủ sau khi xong việc chiều nay, sẽ cùng anh Mặc Thu vào thăm Mai Thảo. Song chuyện xảy ra sớm hơn thế, ngay sáng hôm đó...

I.

Trên xe, ngắm nghía tờ báo, anh Mặc Thu gật gù: "Này Viên Linh, hai chữ Sinh Niệm hay đấy." Sinh Niệm, tôi nghĩ, là Tưởng Niệm Khi Còn Sống, đúng như tinh thần anh Mặc Thu và tôi đã bàn với Mai Thảo trước khi anh vào bệnh viện: Khởi Hành làm một số nhớ Mai Thảo khi Mai Thảo còn đọc được. Để đúng với một câu dao ngữ: Khi sống thì chẳng cho ăn...

Dinh ninh Mai Thảo nằm ở phòng 24, chúng tôi vào. Anh không còn ở đó, mà đã được chuyển tới phòng hồi sinh, ở một khu khác. Phải 10 phút sau chúng tôi mới tới tòa cao ốc thứ tư của bệnh viện bao la này. Vừa bước vào, chúng tôi đã lo âu: có quá nhiều người đang đứng đợi. Đâu như trên mười người. Có khi không kịp...

Rất may anh Mặc Thu nhanh ý, chỉ cho tôi một người, một bác sĩ có đeo danh biểu bệnh viện trên chiếc áo choàng y sĩ. Tôi đi theo, nhờ bác sĩ T. đưa vào thăm Mai Thảo. "Không thì không kịp..." Nhờ thế, chúng tôi vào thẳng bên giường. Bên ngoài, nhắc thấy những người quen, trong có Kiều Chinh. Phía tay trái Mai Thảo, một ông già đang khóc. Đó là ông Nhân ở Seattle, một bạn thân thiết của nguyên chủ nhiệm Sáng Tạo.

Anh Mặc Thu đưa cho Mai Thảo tờ Khởi Hành chủ đề Mai Thảo. Anh cố mở mắt nhìn. Anh cố nói. Anh cố đưa tay phải lên, nhưng không được. Anh nhìn Mặc Thu, và nhìn tôi, gật đầu. Mai Thảo mệt lắm rồi.

Y tá vào, đuổi tất cả mọi người ra, chỉ trừ hai mà thôi. Ngoài cửa phòng quá đông. Mai Thảo, lúc ấy, không còn nói được gì nữa. Anh đang chống trọi với Tử Thần. Bên ngoài, có chị Yến. Chị Kiều Chinh cho biết, bác sĩ bảo Mai Thảo sẽ ra đi, chậm lắm là 3 giờ chiều. Có thể là 2 giờ thôi. Được chị Yến cho biết, gia đình có ý kéo anh ở lại tới ngày mai, chờ anh Thiện ở Nữ Ước về. Chị Yến, thay mặt gia đình, nói rằng bằng hữu của người anh viết văn đã khiến gia đình chị cảm động. Còn hơn là ruột thịt, chị nói.

Tôi nhớ đến chuyến lái xe 17 năm trước, cùng Lê Kim Đỉnh đưa Mai Thảo lên Nữ Ước. Anh đưa cho tôi cái địa chỉ, thấy



VĂN NGHỆ SĨ SAIGON THẢO LUẬN CHỐNG CHỦ NGHĨA CỘNG SẢN TRONG NGHỆ THUẬT

Cuộc thảo luận diễn ra tại Câu Lạc Bộ Văn Hóa, đường Tự Do Saigon. Trong hình, từ trái qua phải: Ca sĩ Anh Ngọc, nhà văn Mai Thảo (chủ bút Kịch Ảnh), các ca sĩ Tuyết Mai, Minh Hiếu, Hoàng Cẩm, Thanh Lan, nhà báo Quốc Phong (chủ nhiệm Kịch Ảnh), ký giả Trần Nhã (chủ bút báo Anh ngữ The Saigon Post), các ca sĩ Thái Thanh, Duy Khánh và tác giả Viên Linh (thư ký tòa soạn Kịch Ảnh). Hình chụp lại từ The Saigon Post số ra ngày 10 tháng 12 năm 1962.

ghi tên, hình như Nguyễn Đăng Thiện. Sau bảy giờ đồng hồ đi từ Fairfax, Virginia lên, chúng tôi tới đúng con đường phải tới. Hơi mệt, tôi bảo Đình vào hỏi trước, xem có đúng nhà không. Lúc ấy cũng khoảng 10 giờ đêm. Rồi người bạn trán cao bước ra, gót giày lạo xạo trên đường. Đình dừng lại cách xe một quãng, đốt thuốc, vẫy tay gọi tôi. Tôi rời xe, bước tới, không hiểu chuyện gì. Cặp mắt anh dữ dội. Anh chỉ nói cho một mình tôi nghe. Tôi nổi quạu, nhưng cười nhạt. "Làm sao?", Đình hỏi. "Không biết phải làm sao. Một là tôi đưa Mai Thảo trở về Virginia; hai là tới..." Cuối cùng, đó không phải chuyện của chúng tôi. Đình tới xe, cho Mai Thảo biết đúng nhà rồi. Anh chỉ có một cái va li rất nhỏ. Chúng tôi chia tay

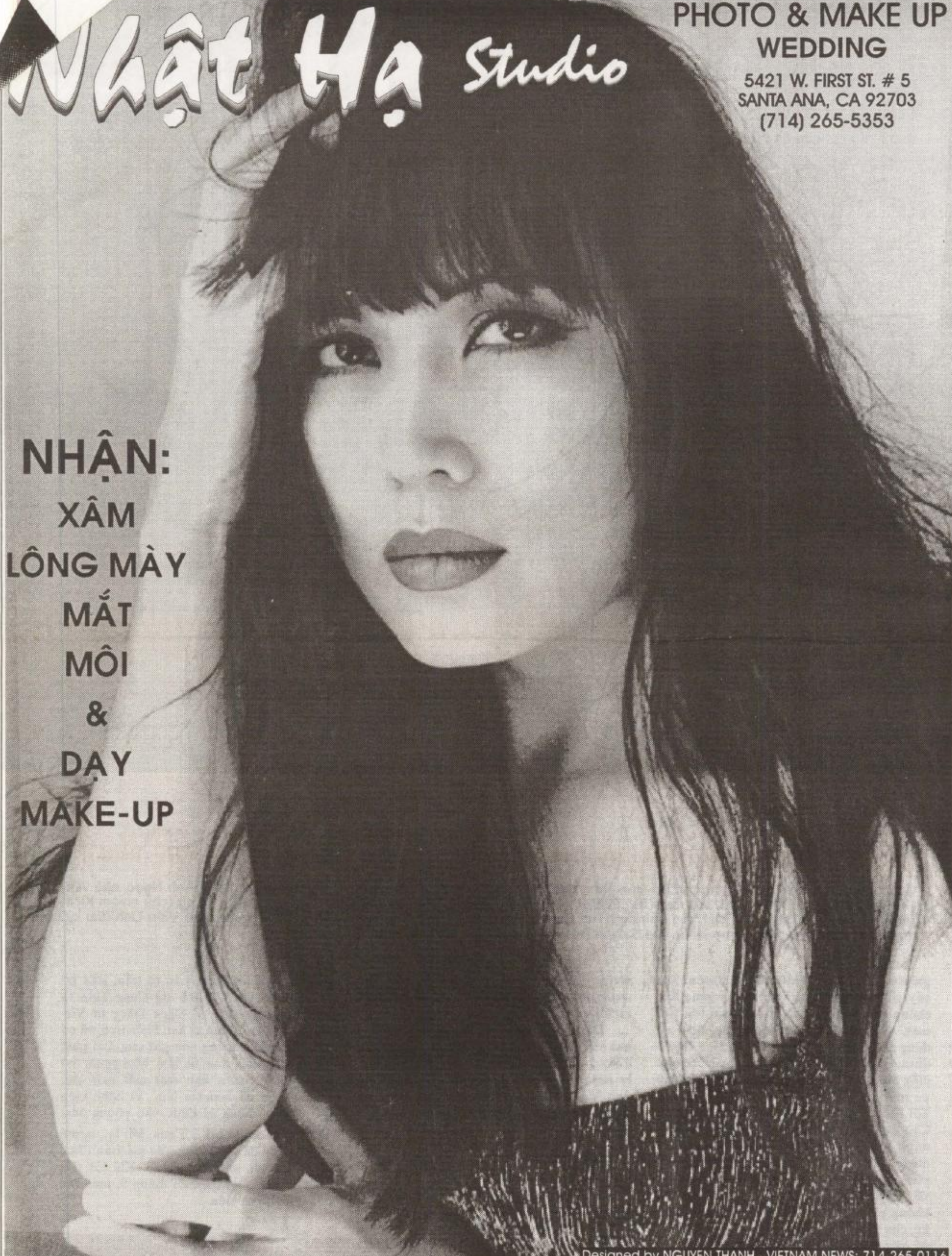
nhau. Dời Mai Thảo bước được hăm vào trong nhà, chờ vài phút không thấy anh trở ra, tôi mới quay xe đi.

Đưa anh Mặc Thu về, chúng tôi vào nhà uống một ly rượu, dù đang giờ đi làm. Tôi nói với anh Mặc Thu: Tôi thấy cần một ly rượu. Anh Chữ Vương Anh nói: "Tương ông Mai Thảo...Nếu qua giờ ngọ mà chưa đi, là ông còn sống nữa à..."

II.

Liên tiếp mấy ngày, các đài phát thanh lấy bài ở Khởi Hành ra đọc. Mọi người đều chờ đợi một tin buồn phải đến. Lúc 12 giờ 30 thứ sáu mồng 5 tháng 9, Đài Little

Saigon loan tin Mai Thảo từ trần. Bạn bè các nơi đổ về. Có anh chị Cung Tiến từ Minnesota, có họa sĩ Ngọc Dũng từ Virginia, có Duy Thanh từ San Francisco, và có Thái Thanh. Khoảng nửa giờ sau, Đài phát thanh cải chính, loan tin lầm. Mọi người thở phào. Trước viễn ảnh một mất mát lớn, phóng viên đã loan tin lầm. Vì bệnh viện quá đông, không ai được vào phòng Mai Thảo nữa, do đó mà hỏi qua, hỏi lại, người phóng viên đã nghe lầm. Tác giả Bản Chúc Thư...chưa đi, như bác sĩ nói. Khi tôi viết những dòng này, đã cuối tháng 9, anh vẫn còn trong bệnh viện.



Nhật Hạ Studio

PHOTO & MAKE UP
WEDDING

5421 W. FIRST ST. # 5
SANTA ANA, CA 92703
(714) 265-5353

NHẬN:
XÂM
LÔNG MÀY
MẮT
MÔI
&
DẠY
MAKE-UP

Designed by NGUYEN THANH - VIETNAM NEWS: 714-265-0116

TÌNH LINH

TÌNH SỬ TRUNG HOA

VỢ NGHIÊM MÃNH

Vợ Nghiêm Mạnh vào rừng nhặt củi bị cộp hại. Một hôm Mạnh cũng vào rừng, chợt thấy vợ hiện lên bảo rằng:

- Hôm nay chàng đi thế nào cũng gặp sự không may, nhưng không sợ, đã có tôi che chở cho.

Người vợ nói rồi cùng đi với chồng. Tình linh một con cộp nhảy ra vỗ Mạnh, người vợ giơ tay ra như che cho chồng, vụt có người Mán vác giáo đi tới. Người vợ chỉ con cộp, người Mán đưa giáo ra đâm cộp chết, Mạnh mới khỏi nạn.

VƯƠNG TƯỚNG QUÂN

Ở phường Sĩ Cung, trong thành Đông Đô có người ả đào tên Chu Thất Nương, Vương tướng quân hay đi lại với ả.

Đời Khai Nguyên, Vương ốm rồi chết được đến nửa năm rồi mà Chu vẫn không biết. Một đêm về tháng Bảy, Chu thấy Vương lại, ở đến chiều, rồi hỏi Chu có đi theo mình về nhà được không? Chu thuận đi, Vương đeo ngay lên ngựa đưa về nhà, vui vầy cùng nhau như thường.

Sáng sau, vợ Vương sai người nhà lên dọn dẹp bàn thờ chồng, thì lũ đầy tớ thấy ở dưới chân có một người đàn bà, vội vàng chạy đi báo chủ. Các con Vương tướng quân đều lấy làm kinh hãi, chạy lên xem và hỏi nguyên do thì mới rõ là hồn cha dẫn Chu về nhà.

BẠCH NỮ

Bạch Nữ là một đào nương có tình với Viên Tiết, người Ngõ; hai người thương yêu nhau lắm. Bạch Nữ thế không để thất tiết với Viên, người mẹ nuôi ngăn trở hết cách cũng không được.

Sau có một nhà buôn giàu có muốn lấy Bạch Nữ. Bạch Nữ không thuận. Mẹ nuôi đánh đến ốm đờn. Bạch Nữ viết thư mời Tiết cho được thấy mặt. Tiết sợ mẹ nuôi không dám đến. Bạch Nữ trời lại rằng:

- Đợi khi nào cậu Viên Tiết lại rồi hãy đem chôn tôi.

Dặn thế rồi chết.

Đến khi khiêng đi chôn, áo quan nặng lắm, bao nhiêu người khiêng cũng không nổi. Mẹ nuôi nói rằng:

- Thôi phải rồi, Viên lang chưa có đây!

Lập tức cho mời Tiết. Tiết đến, mẹ nuôi vỗ vào áo quan nói rằng: "Viên lang đã đến

kia".

Nói dứt lời, khiêng ngay đi được. Ai cũng lấy làm lạ. Tiết về mời sư tụng kinh làm chay như cho vợ vậy.

GIÓ THẠCH VƯU

Tục truyền rằng xưa có người con gái họ Thạch lấy chồng người họ Vưu. Vợ chồng thương yêu nhau lắm. Vưu đi buôn xa, vợ giữ ở nhà thế nào cũng không được. Vưu đi vắng lâu, vợ nhớ quá thành bệnh, lúc sắp tắt nghỉ, than rằng:

- Ta hối hận lắm, ta đến nỗi này là tại

không giữ được chồng ở nhà. Ta chết sẽ làm thần gió giữ chồng giúp cho bạn gái.

Từ đấy những thuyền buôn hễ gặp gió ngược thì gọi là gió "Thạch Vưu" lấy hai chữ họ vợ họ chồng nhà ấy đặt tên gió.

Sau có người nói có phép trừ nỗi gió ấy.

Ai thuê trăm đồng tiền thì làm cho gió thuận được.

Người nào thuê tiền, quả nhiên được thuận gió.

Sau lại có người nói chỉ viết mười bốn chữ "Ngã vị Thạch nương hoàn Vưu lang qui giả, tu phóng ngã chu hành" (Ta đi gọi Vưu lang cho Thạch nương đây, để cho thuyền ta đi) bỏ xuống nước thì gió đổi chiều ngay.

SÁCH MỚI VĂN NGHỆ

- **Đêm Giữa Ban Ngày** 28MK
hồi ký chính trị Vũ Thư Hiên
- **Thư Gửi Bạn Ta Tập III** 16MK
Bùi Bảo Trúc
- **Yêu Con, Dạy Con Nên Người Việt** 8MK
Đỗ Quý Toàn
- **Thế Giới Hòa Đồng** 8MK
Đức Đạt Lai Lạt Ma và 8 nhà tâm lý Hoa Kỳ - Chân Huyền dịch
- **Câu Nam Ai Thất Lạc** 10MK
truyện Hồ Minh Dũng
- **Thơ Thần** 10MK
Thơ Võ Phiến
- **Trốn Vào Giấc Mơ Em** 10MK
Thơ Nguyễn Thị Thanh Bình
- **13 Năm Tranh Luận Văn Học** 50MK
(bán trọn bộ 3 cuốn 1500 trang)
GS Thanh Lăng
- **Gái Hà Nội Khóc Ai?** 15MK
Truyện Văn Thanh
- **Vài Chuyện Làng Văn Hà Nội** 12MK
Bút ký Lý Kiệt Luân
- **Lộn Nhào** 14MK
Truyện, nhiều tác giả ở Hà Nội

* Ngoài Hoa Kỳ xin thêm 2 MK cho sách giá dưới 18 MK, thêm 3 MK cho sách trên 20 MK.

* Xin liên lạc Văn Nghệ để nhận Thư Mục hơn 500 tựa sách của nhiều nhà xuất bản.

Nhà Xuất Bản VĂN NGHỆ

P.O. Box 2301

Westminster, CA 92683 - USA

Phone: (714) 527-5761

*Yêu Văn Học, Mời Đọc Hàng Tháng
Tập Chí Sáng Tác Sinh Hoạt
Văn Học Nghệ Thuật Và Thư Tịch*

Khởi Hành

Khởi Hành 10, Tháng 8-97, Đa Phát Hành: **SINH NIỆM NHÀ VĂN MAI THẢO**

Mặc Thu: Những Ngày Cuối Cùng Của Mai Thảo * Tạ Tỵ: Buông Tay * Phan Tấn Hải: Với Nhà Văn Mai Thảo * Viên Linh: Mai Thảo Riêng Tôi * Cùng với Phan Lạc Tiếp: Cây Na * Phạm Duy: Nói Thêm Về Văn Cao * Nguyễn Tà Cúc: Tô Thùy Yên, Nhà Thơ * Trần Hoài Thư: Đôi Mắt * Tuệ Pháp: Thích Nữ Trí Hải và Thiền Bankei

Khởi Hành 9: Văn Cao, Giấc Mơ Một Đời Người. Bài vợ của Kỳ giả Lô Răng Phan Lạc Phúc * Trần Trọng San * Hoàng Hải Thủy * Hồ Minh Dũng * Hà Thúc Sinh.

Khởi Hành 8: Cuộc Đời Thanh Nam, Bài vợ của Mặc Thu * Vũ Đức Vinh * Nguyễn Thiếu Nhân * Viên Linh * Hồ Trường An * Lê Tất Điều * Thơ W. Szyborska, Lưu Nguyễn.

Khởi Hành 7: Vụ Thủ Tiêu Khái Hưng Năm 1947, bài của cựu thuyền trưởng Phạm Ngọc Lũy. Thơ Vương Đức Lệ gửi từ VN. Phòng Tuyên Truyền Địa Ngục: Di cảo của nhà văn Phùng Cung. Truyện dịch Đỗ Khánh Hoan. Truyện Ma do Các Văn Hào Viết.

Khởi Hành 6: Tưởng Niệm Chu Tử với Mặc Thu * Viên Linh * Ba Cái Chết Sau 30 Tháng Tư: Lô Răng Phan Lạc Phúc * Trần Lam Giang: Thơ Chữ Hán Nguyễn Du * Đào Mộng Nam: Hai Con Hạc Trắng. Tỉnh Sử Trung Hoa.

Khởi Hành 5: Kỷ Niệm Với Bình Nguyên Lộc. Kỷ Niệm Với Đinh Hùng, Bài vợ của Hồ Trường An * Thái Văn Kiểm * Cung Trầm Tưởng * Trần V Nam * Hoàng Phong Linh * Mặc Thu.

Khởi Hành 4: Gặp Trần Dần với Nguyễn Hữu Hiệu * Đoàn Thanh Liêm * Chiêu Niệm Nhượng Tống: Phan Lạc Phúc * Văn Cờ Khai Xuân: Phùng Cung * Chánh Ân Phú Nhân: Đỗ Khánh Hoan * Và Hoàng Lập Ngôn * Ng. Sỹ Tế * Trần Hồng Châu * Bùi Bích Hà * Huy Trâm.

Khởi Hành 3: Di Cảo Phùng Quán * Nguyễn Hữu Hiệu: Thác Cồn Vương Tơ * Truyện Ma Do Charles Dickens Viết * Hồ Trường An * Trần Trọng San * Nguyễn Sỹ Tế * Cao Tiêu.

Khởi Hành 2: Đặc Biệt Giáng Sinh với bài vợ của Vũ Đình Trác * Nguyễn Hiến * Đỗ Khánh Hoa * Mặc Thu * Cung Trầm Tưởng * Chiêu Niệm Sử Gia Phạm Văn Sơn của Hoàng Ngọc Liên * Tỉnh Sử Trung Hoa. Truyện Ma do Guy de Maupassant Viết.

Khởi Hành 1: Dạ Kỳ Viết Từ Hà Nội của Phùng Cung * Ai Đã Ra Lệnh Giết Nhượng Tống: Nguyễn Tà Cúc * Phòng Văn Bùi Văn Báo * Cao Tiêu * Trần Hồng Châu * Đặng Trần Huân * Luân Hoán * Phan Tấn Hải. **chủ biên: VIÊN LINH**

Đón Đọc Số 11: Tâm Sự Hữu Loan. Số 13: Những bài Thơ Chưa Từng Phổ Biến của Vũ Đình Liên, tác giả bài Ông Đồ.

Mua dài hạn \$24 mỹ kim một năm 12 số. Giá lẻ \$ 3.50 mỹ kim một số. Thư từ bài vợ gửi về:

KHOI HANH P.O. BOX 670 MIDWAY CITY, CA. 92655



DONGNAI PHARMACY

HOME HEALTH CARE & MEDICAL EQUIPMENT

9081 BOLSA AVE., SUITE # 108, WESTMINSTER, CA 92683

(gần Hòa Bình Food To Go trong khu Guaranty Bank Of Calif.)

TEL: (714) 379-5072 * FAX: (714) 379-5074

Dược sĩ TRẦN ĐỨC HIẾU
Dược sĩ TRẦN LƯU THỊ ÁI

CUNG CẤP ĐẦY ĐỦ:

- * Các loại Dược phẩm bán theo toa (Prescription Drugs) hay bán tự do (OTC Drugs)
- * Các sản phẩm nuôi dưỡng bệnh nhân qua ống chuyển vào ruột hay chuyển vào máu (Enteral & Parenteral Nutrition Products) * Các vật dụng dành cho bệnh nhân tiểu tiện bất thường (Incontinence Products). Tã lót, vải lót giường, ống dẫn tiểu và túi đựng nước tiểu (Drainage Bags)
- * Các vật dụng dành cho bệnh nhân giải phẫu lỗ thông qua thành bụng (Ostomy Products). Túi dẫn lỗ thông đại tràng (Colostomy Products).

BÁN VÀ CHO THUÊ CÁC DỤNG CỤ Y KHOA:

- * Xe lăn - Nạng chống - Nạng tập đi (Walker)
- * Giường bệnh viện và các đồ dùng phụ thuộc (Hospital Bed & Accessories)
- * Dụng cụ an toàn trong phòng tắm (Bathroom Safety Products)
- * Các loại máy đo đường trong máu (Blood Glucose Monitor). Máy đo áp huyết (Blood Pressure Monitor)

NHẬN MEDICAL - MEDICARE - CTU VÀ CÁC LOẠI BẢO HIỂM:
PCS - BLUE CROSS - BLUE SHIELD - MEDIMET - PAID, V.V...

MỞ CỬA 6 NGÀY TRONG TUẦN

Thứ Hai - Thứ Sáu: 9:30 AM - 7:30 PM

Thứ Bảy: 9:30 AM - 6:00 PM



Bác Sĩ
TRẦN MẠNH TÔNG
GIẢI PHẪU THẨM MỸ

17692 Beach Blvd., # 303
Huntington Beach, CA 92647

(714) 847-5155

(714) 847-5569

MA BẾN NGUYỄN DUY

Y TRANH

Được hỏi: "Ma có thật hay không?" người thì bảo: "Thời này mà còn nói đến chuyện ma!" Người khác lại nói: "Nếu không có ma sao được truyền khẩu từ thế hệ này đến thế hệ khác. Ngay cả đài truyền hình ở những nước tiên tiến, phim ma cũng còn được ưa thích". Một người nữa xen vào: "Phải chăng đó là những phút giải trí vô hại mà còn hữu ích, giúp chúng ta thư giãn quên đi cái khắc nghiệt của cuộc sống vốn nặng nề vật chất, dè bẹp yếu tố tinh thần đạo lý". Có người triết lý hơn bảo rằng "khi còn nhỏ mẹ thường hay nhất ma để cho trẻ nín khóc. Rồi, sự sợ ma đó hằn sâu trong tiềm thức cho đến lớn khôn. Có người siêu hình hơn thêm thốt: "đó là vong linh của người khuất bóng hiện về với hình dạng nguyên thủy..."

Nói gì thì nói, tôi rất thích chuyện ma. Hồi nhỏ gặp ai kể chuyện ma là không rời, cũng xấp lại ngay. Ban đầu thì ngồi vòng ngoài, rồi bị thu hút bởi truyền kể: "Ê, ngồi xích ra một chút coi bạn". Lần lần, lọt vào trung tâm, làm cục nhưm, an toàn không sợ ma rồi ót.

Trong đời tôi, chưa hề thấy ma. Có người cho là nặng bóng vía. Nhưng rồi, thấy được một lần trong hoàn cảnh hi hữu, bị ám ảnh mãi không nguôi.

Ngày hôm ấy, đẹp trời, sau khi làm xong thủ tục chờ đi Mỹ, tôi mới đạp xe lên thăm một người bạn tên Hồng ở bến Nguyễn Duy.

Bạn tôi làm nghề thợ tiện. Anh ta may mắn thuê được mẫu đất trong mười lăm năm. Bỏ công ra hì hục khai hoang, đào ao nuôi cá phi, cá trắm cỏ, và trồng thêm sen, cá, ngó sen, đến mùa thu hoạch đem ra chợ bán tiền vô đều đều. Kinh tế gia đình cất cánh thật: Máy móc, bàn ghế, xe lồng có đủ cả.

Gặp tôi, anh ấy mừng lắm. Sau câu chuyện hàn huyên, nói hoài không hết, gia đình anh Hồng mời tôi ở lại chơi vài bữa. Không bận bịu, tôi nhận lời. Tối hôm ấy, sau bữa cơm, anh Hồng đưa tôi xuống hai căn nhà lá ở mức phía sau vườn. Chỉ hai căn nhà, anh ta hỏi: Bạn muốn ở căn nào? Căn nhà lớn thì khuya đến, hai đứa con trai của anh, sau khi tiện đồ một hồi rút về đó để ngủ và canh trộm cá luôn. Căn nhà nhỏ, cách xa căn nhà lớn, có phòng khách mini, phòng ngủ, chỗ tắm, cửa sổ trông ra hai hồ cá, cửa sau ngó ra vườn không có ai ở hết.

Tôi chọn căn nhà nhỏ, thích riêng biệt và tĩnh mịch. Anh ta mỉm cười.

Đêm hôm ấy, xa hẳn cái ồn ào náo nhiệt của thành phố, tôi thoải mái đắm mình trong cái không gian vắng lạnh, màn đêm mông lung, hồ cá im lìm mặt nước và hàng dừa song song trải dài trong đêm tối.

Đọc sách đến khuya tôi mới tắt đèn lên giường ngủ. Tôi đang ngủ, cảm thấy một cái gì đè nặng lên người tôi. Mở mắt ra thì đó là một người con gái mặc toàn đồ trắng. Phản ứng nhanh, tôi vùng vẫy, cố đẩy nàng ra nhưng không nổi. Lần thứ hai, tôi lại cố lần con ma xuống nhưng hoài công. Tôi nói chắc tiêu rồi, con ma này nhỏ mà sao mạnh quá! Tuy vậy sau một hồi giằng co, tôi đẩy nó văng xuống đất. Phóng vội lại công tác, tôi mở đèn. Ánh sáng chan hòa, con ma biến đâu mất. Tôi thoát bước lại cửa sau, rút then cài, mở tung cửa. Ánh đèn hắt lờ mờ, hạn hẹp ra ngoài. Một con mèo đen vụt phóng qua trước mặt tôi, mắt còn ngoái lại và gần như đồng thời, tiếng khóc ré của trẻ con vang lên, lạnh lẽo ở một căn nhà gần đó. Tôi không vội bước ra vườn mà trở lại mở toang hai cánh cửa sổ bên hông rồi mới dò dẫm bước ra ngoài xem xét. Ma không còn mà kẻ trộm cũng không.

Tôi trở về nhà, đóng các cửa lại tắt đèn, suy nghĩ một lúc rồi ngủ thiếp đi.

Chừng tỉnh giấc thì trời đã sáng. Mặt trời lên cao và ánh sáng ủa vào khe cửa. Sắp xếp đồ ngủ và đánh răng rửa mặt thay quần áo xong, tôi lững thững thả bộ lên nhà trên. Thấy tôi, anh Hồng cười hỏi: Chà anh bạn ngủ ngon dữ há. Tụi mình đi lại quán uống một ly cà phê.

Vào quán, uống cà phê xong, trước khi đi xuống chợ, tôi dặn anh Hồng: Khi tôi đi khỏi làm ơn xuống mở các cửa ra để cho mặt trời vào, xua tan khí âm tích lũy trong căn nhà nhỏ, không có người tới lui. Anh ta cười và gật đầu.

Tôi đạp xe về báo tin cho bà xã: sẽ ở lại nhà anh Hồng chơi vài bữa.

Trên đường trở lại nhà anh Hồng, khi đi ngang qua quán cà phê, có người gọi tôi lại. Thì ra đó là bạn của anh Hồng, đã gặp tôi trong quán cà phê ngày hôm trước. Anh ấy nói: "ghé lại đây một chút kiếm cái gì uống giải khát rồi tôi nói chuyện này nghe". Vào quán, tôi kêu một ly rau má và nghe anh ta hỏi: "Đêm trước, anh ngủ lại nhà anh Hồng phải không?" Tôi đáp: Phải. Có gì không?" "Anh ngủ căn nhà nhỏ phải không?" Tôi gật đầu. Anh ta nói: "Anh dặn quá! Ngôi nhà đó có ma, từ trước tới giờ chưa có ai dám ngủ đêm". Tò mò, tôi hỏi: Ủa có ma sao? Hình dáng nó ra sao? Sự việc như thế nào?" Anh ta phát biểu: "Con ma đó là một đứa con gái tóc xòa bờ vai, da trắng, môi mọng mắt tròn tròn. Cô ấy xin má đi tắm sông bị vộp bề, chết chìm. Con nhỏ này thường hay về xóm phá khuấy. Gia đình của nó, sợ có huông về bắt một người trong gia đình thế mạng nên mới nước thầy trấn ếm. Nó không vô nhà được, khuấy phá bên ngoài. Hễ cúng vái là nó bỏ đi."

Tôi cảm ơn anh ấy rồi quán cà phê, đạp xe ngược lên nhà anh Hồng suy nghĩ: Anh ta mô tả hình dạng con ma đúng hệt như con tôi gặp. Điểm tôi thắc mắc là ở chỗ đó. Thâm tâm tôi vẫn đinh ninh là vì nhà bỏ hoang nên khí âm tích tụ. Đêm đó, khuya lạnh, tôi chỉ kéo mền đắp ngực, chân để lộ ra ngoài bị cồng nên phát sinh ra hiện tượng bị ma đè. Thôi, phải hỏi thêm chủ nhà để biết.

Khi tôi đến nhà anh Hồng thì cả hai vợ chồng đều đi khỏi. Theo lời đứa con, ba má đi xuống chợ. Má thì bỏ cá, bán ngó sen. Ba thì giao đồ tiện cho các xưởng đặt hàng.

Tôi đi thẳng xuống căn nhà nhỏ. Mở cửa ra, không khí ẩm áp hơn. Ngó trực lên đầu giường, thấy trên cây đinh của cột treo mùng, ai đã treo lủng lẳng một gói nylon, không biết đựng vật gì ở bên trong. Tôi không mở ra, chỉ lấy để lên bàn.

Tối đến, anh Hồng xuống mời ăn cơm, không thấy cái gói đồ treo ở cột mùng, chưng hửng, ngó quanh thấy nó nằm chình ình trên bàn, vui vẻ: đồ trị đó. Tôi chưa kịp hiểu thì anh Hồng nói tiếp: "Gói đó chứa hàm răng con cá mập mà con này đã từng ăn thịt người nên hung hăng lắm. Đối với binh tôm tướng cá của thủy cung, cá mập đứng hàng đầu. Ma mà thấy nó là đội ngũ. Gia đình tôi được yên ổn ở vùng đất hoang này là nhờ của gia bảo đó".

Thôi rồi "ông nội này" đoán là mình đã gặp ma nên mới đem đồ trấn ếm. Hèn gì, anh ta mỉm cười khi mình chọn căn nhà nhỏ và nhờ mở cửa cho mặt trời lùa vào trong. Tôi phá lên cười. Anh Hồng thích chí với hiệu nghiệm quảng cáo cho hàm răng con cá mập cũng cười theo, mỗi người một ý.

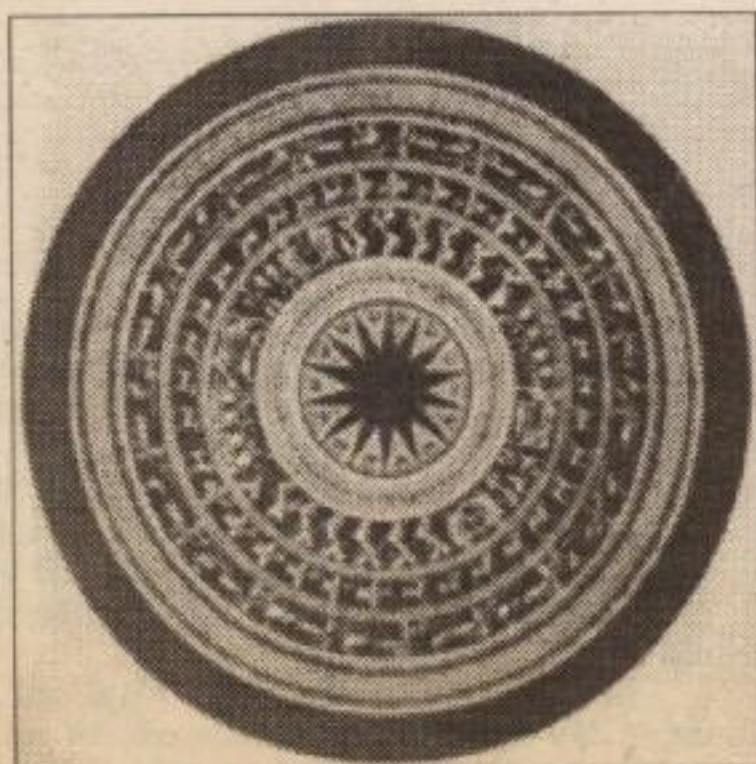
Tôi làm bộ ngờ ngác hỏi: "Ủa, nhà này có ma sao mà xách ông tướng cá mập xuống trị". Khẳng định là có, anh Hồng đáp: "Cứ khuya tôi đi rảo qua các ao cá, canh chừng kẻ trộm, rồi đèn pin, thường thường con ma đó ngồi vắt vẻo trên cây dừa, nghe ngao hát. Nhưng sức mấy mà sợ nhất, tôi đã có đồ trị".

Tôi phát biểu: "Chà cá mập oai quá" rồi cùng lên nhà trên ăn cơm với anh. Cơm nước xong, tôi trở lại căn nhà nhỏ, ngồi đọc sách. Lần này có thêm một bình trà sen nóng và một đĩa bánh ngọt. Thật tình tôi còn ức cái việc lấy thịt đè người của con ma, có ý mong nó. Con ma không đến. Mất sụp mí, tôi lên giường ngủ.

Sáng hôm sau, tôi lên nhà trên, từ già và cảm ơn gia đình anh Hồng. Tôi kể chuyện ma cho bà xã nghe. Bà ấy giật nảy: "Anh coi chừng con đó nó dợt anh. Thôi đừng có lên đó nữa."

Đó là lần hi hữu duy nhất tôi được thấy ma.

VẤN ĐỀ NHO HỌC VIỆTNAM



VŨ ĐÌNH TRÁC

VIỆTNAM NÓI :

An tâm
Bảo đảm
Biến cố
Công Giáo
Cổ tích
Giám mục
Linh mục
Giáng Sinh
Thánh đường
Địa phận
Phục hồi
Phục Sinh
Sở trường
Tai nạn
Thành hình
Thi hứng
Thiếu nhi
Thông thường
Tiến Sĩ
Tu sĩ, Nữ tu
Vĩ đại
Xuất cảng

TRUNG HOA NÓI :

Phương tâm
Đảm bảo
Sự biến
Thiên Chủ Giáo
Cổ sự
Chủ Giáo
Thần phụ
Thánh dân
Thiên Chủ đường
Giáo khu
Quang phục
Phục Hoạt
Đặc trường
Sự cố
Hình thành
Thi ý
Tiểu hài
Kinh thường
Bác sĩ
Tu sĩ, Tu nữ
Cự đại
Xuất khẩu

Trước khi đặt vấn đề, tôi xin xác nhận rằng : từ khởi thủy lối chữ khoa đầu vốn được gọi là chữ Nho. Sau này chữ Nho được nhà Hán chính thức dùng như văn tự của người Trung Hoa, thì gọi là Hán Tự. Ngày nay nói về thứ chữ đó liên quan tới Việt Nam, chúng tôi muốn trở về nguồn, mà gọi đó là chữ Nho, thành Việt Nho. Đặt vấn đề **NHO HỌC VIỆT NAM** là chúng ta muốn nói tới Nguyên Nho, chứ không phải Hán Tự sau này.

Với tư cách là đồ đệ của nho lâm Việt Nam, chúng tôi muốn trở về nguồn, mà nhận định rằng : hiện nay đã thành hình các ngành Nho học : Trung Hoa, Nhật bản, Hàn Quốc. Chắc chắn phải có Nho Học Việt Nam, mà chúng ta cố gắng tìm cho ra thực tại.

Một câu truyện hết sức tình cờ đã đem đến một thực tại bất ngờ để đặt vấn đề *Nho học Việt nam*. Năm 1971 tại đại học Fujen, Đài Bắc, Đài Loan, tôi hân hạnh trình bày luận án về Triết học Việt Nam dưới nhan đề *Triết lý Cháp Sinh Nguyễn Công Trứ*. Dĩ nhiên luận án viết bằng chữ Nho. Trong ban Giám Khảo có một vị giáo sư đại học quốc lập Đài Loan. Sau khi đọc xong luận án, vị giáo sư đề nghị với tôi : "trong luận án của tiên sinh có khoảng hơn 100 chữ Hán không thông dụng cho người Trung Hoa, tiên sinh nên đổi lại cho thích hợp. Những chữ Hán đó - ông nhắc đi nhắc lại - chúng tôi vẫn hiểu tiên sinh nói gì, nhưng không phải chữ Hán thông dụng".

Tôi thưa truyện với Giáo Sư Triệu Nhã Bắc, Chỉ Đạo luận án, giáo sư nói với tôi : "không cần sửa chữa, để tới lúc biện trình luận án tôi sẽ có ý kiến". Tới ngày biện trình luận án, giáo sư kia nhắc lại truyện trên, thì giáo sư chỉ đạo của tôi trả lời :

"Đây chính là điểm đặc biệt của luận án và nó có một giá trị khám phá. Vũ Tiên sinh dùng hơn 100 chữ Hán không thông dụng đối với người Trung Hoa, đúng ! Nhờ đó chúng ta mới biết rằng có một ngành chữ Hán riêng biệt của Việt Nam. Nho gia Việt Nam viết chữ Hán không giống chúng ta. Nhưng đây Vũ Tiên sinh cho thấy Việt Nam dùng chữ Nho hay hơn. Ví dụ danh từ "Observation" người Việt dịch là 'quan sát', người Trung Hoa dịch là 'tham quan'. Tham quan chỉ nói lên ý nghĩa như là tìm hiểu hay xem xét tận nơi. Còn quan sát ('quan' là xem bên ngoài vậy, 'sát' là còn khảo sát bên trong nữa). Chữ 'quan sát' đúng ý nghĩa hơn. Chính vì thế, ngoài giá trị đề cập một luận án mới lạ về triết học Việt Nam, đóng góp vào Triết học Viễn Đông, tiên sinh còn có công đóng góp vào Hán học Viễn Đông một dòng Hán Học Việt Nam, như người Nhật đã có ngành Hán Học Nhật Bản."

Do câu truyện hy hữu trên đây, tôi càng vững tâm để lập luận : có một ngành Hán Học Việt Nam, mà tôi mệnh danh là Nho Học Việt nam. Như vậy Nho Học Việt nam gồm hai yếu tố đặc thù : một là Nho học Việt Nam dùng nhiều từ ngữ khác với Trung Hoa cũng như cách đặt câu và hành văn khác với Trung Hoa. Hai là Nho học Việt Nam dùng chữ Nho để tạo ra chữ Nam, gọi là *Chữ Nôm*.

1. *Nho học Việt Nam dùng nhiều từ ngữ khác với Trung Hoa* - Cùng một nguồn gốc chữ Nho, mà mỗi nước trong khối Viễn Đông lại phát âm một khác, rồi do đó iến tạo thành văn tự riêng. Ngay cả văn tự nguồn gốc, mỗi nước cũng có một cấu trúc và một công dụng riêng biệt. Ví dụ danh từ *cám ơn*. Nguyên Nho dùng chữ ' tạ ' 謝. Trung Hoa thì nói tạ tạ = syè syè. Quảng Đông nói đa tạ 多謝 'tô chề'. Nhật Bản và Việt Nam thì nói cảm tạ 感謝 Nhật phát âm là Kansha. Trong khi người Việt nói *quan sát* 觀察 thì người Trung Hoa nói *Tham Quan* 探觀 Người Nhật cũng nói như Việt Nam là *quan sát*, đọc là kansatsu. Việt Nam dùng chữ *hàng hoá* 行化 hay *tạp hoá* 雜化, người Nhật dùng từ *hoá vật* 化物 phát âm là Kamotsu, người Trung Hoa lại dùng chữ *Bách hoá* 百化 Như vậy các danh từ *cám tạ*, *quan sát*, *hàng hoá*, *tạp hoá* là Việt Nho, không phải hán tự, vì người Hoa không bao giờ nói thế, tuy họ có thể hiểu được.

Dưới đây, xin liệt kê một ít từ ngữ khác, để so sánh hai kiểu nói Việt Nam và Trung Hoa. Như vậy, ngay trong việc dùng từ ngữ, Việt Nam cũng đã có một nho văn khác biệt với Trung Hoa. Đây cũng là nét đặc trưng của Nho văn Việt Nam.

2. *Cách đặt câu và hành văn* - Đáng khác cách đặt câu và hành văn cũng khác. Như trong khi nói hay viết, người Trung Hoa thường đặt trạng từ đi trước danh từ, Việt Nam thì không thế. Ví dụ Việt Nam nói *Đức Trinh Nữ Maria*, Trung Hoa thì nói *Nữ Trinh Maria*. Trung Hoa nói *Dân chi phụ mẫu*, Việt Nam lại nói *Cha Mẹ của dân*. Người Hoa viết và đọc từ bên phải sang bên trái, Người Việt lại viết và đọc từ bên trái qua bên phải. Vì thế có câu truyện nôm na ngộ nghĩnh sau đây. Trước nhà hàng Hữu Nghị tại Hà Nội, cán bộ viết bảng treo trên tường *Cấm không được dãi*. Có một người Việt gốc Hoa đứng dãi tự nhiên, bị cán bộ bắt lỗi, anh ta cãi lại : trên đây viết *tại tược* (dãi được) không cấm, nên ngộ mới tái (dãi).

Vì thế người Hoa vẫn thấy người Việt có điều chi khác lạ, khác lạ nhưng họ vẫn hiểu, chỉ vì nho phong và nho văn của người Việt đôi khi không giống họ.

3. *Nho học Việt Nam dùng chữ Nho để tạo ra chữ Nam*, gọi là *Chữ Nôm* - Văn tự viết theo lối "khoa đầu", sau này canh cái heo lối tượng hình, giả tá, hải thanh và chỉ sự

vốn bắt nguồn từ thời Tam Hoàng (Phục Hy, Thần nông, Hoàng Đế), rồi biến đổi qua thời Ngũ Đế (1952-2205 : Thái Hạo, Viêm Đế, Hoàng Đế, Thiếu Hạo, Chuyên Húc). Như đã nói trên, Nho đạo dùng chữ đó để lập ngôn, thì gọi là chữ Nho. Sau này nhà Hán dùng thứ chữ đó để văn tự chính thức, thì gọi là chữ Hán. Người Nhật dùng chữ đó gọi là Kanji, người Việt dùng chữ đó gọi là Việt Nho. Kanji và Việt Nho, theo óc của người dùng, lại biến đổi và thành một thứ văn tự riêng. Ví dụ chữ 見 'kiến' Trung Hoa phát âm là *chiến*, Việt Nam phát âm là *Kiến*, Nhật Bản phát âm là *Ken*. Nhưng người Nhật lại Nhật hoá chữ *ken* ra văn Hiragana của họ, để viết chữ 見 thành 見 *miru* 'xem thấy'. Người Việt thì lấy chữ 見 "kiến" ghép với chữ 休 'thể', thành chữ Nôm 𢆶, đọc là *thấy*. Chữ 天 'thiên' cũng vậy. Người Trung Hoa đọc là *t'ien*, Nhật Bản đọc là *ten*. Nhật Bản lại nhật hoá chữ đó theo văn Hiragana viết 天 *ame* 'trời'. Việt Nam lại biến ra chữ Nôm, viết 𡗗 (trên chữ *thiên*, dưới chữ *thuận*) phát âm là *Trời*. Trong khi đó người Trung Hoa không biết phát âm và không hiểu hai tự dạng 天 *ame* và 𡗗 có nghĩa gì.

Vì thế cùng một nguồn gốc chữ Nho, mà mỗi nước lại phát âm một khác, rồi do đó biến tạo thành văn tự riêng biệt. Ngay cả văn tự gốc, mỗi nước cũng có một cấu trúc và một công dụng không giống nhau.

Từ ngàn xưa, trong khối Trung Nguyên vốn có Hán tộc và Việt tộc. Mà xây dựng cho nhân văn, cho học thuật Nguyên Nho, thì Việt tộc đóng góp những phần rất quan trọng. cho nên Hoa tộc vốn kính nể văn hoá Việt tộc, mà họ thường gọi Việt tộc là *Văn Hoá chi bang*. Về nhân văn, người Việt vốn được coi là dòng Tiên Long : đẹp người, đẹp nét, đẹp tư văn, đẹp tài trí. Trung Nguyên có bốn người đẹp, mệnh danh là TỨ ĐẠI MỸ NHÂN tức Hằng Nga, Tây Thi, Chiêu Thuyền và Dương Quý Phi, thì chỉ có Chiêu Thuyền là người Hán tộc, còn ba người đẹp kia thuộc Việt tộc*.

Trong lãnh vực Y, Thư, Lý, Số, từ thượng cổ có vua Thần Nông thuộc Việt tộc. Qua thời Chiến Quốc, có Biển Thước, một Thần Y Sư Phụ, được gọi là đệ nhất Y SƯ, làm mô phạm cho các Y Sư Hán tộc và Việt tộc trong các đời sau, nổi tiếng có Hoa Đà thời Tam Quốc. Sau này có Y Sư Thôi Vỹ (257-207) đời Thục An Dương Vương mở đầu cho khoa Cứu Trị, khiến Hán tộc hết sức cảm phục. Thôi Vỹ xuất thân từ trường Châm Trị, ông sáng khởi nên khoa Cứu Trị: dùng ngón cứu để điều chỉnh các huyết điểm, trị bệnh toàn khoa bằng nghề Cứu, mà không cần dùng đến kim châm. Ngày nay tại Nhật Bản các y sĩ cũng đang đi vào đường Cứu Trị mà ông xướng xuất.

Trong *Đường Thi*, quyển 333 có ghi : Dương Cự Nguyên hoạ thơ Pháp Sư Phụng Đình về Annam. Quyển 354 còn lưu ký : Trương Tích hoạ thơ với Tăng Nhật Nam, quyển 573 cũng lưu bút Giả Đào xướng hoạ với Pháp Sư Duy Giám, quyển 784 ghi nhận bài *Annam thời sự* rất nổi tiếng của một người Việt, ký tên là Cử Nhân triều YTông.

Sau thời Lý Nam Đế có Tính Thiệu là bậc tài trí được người Trung Hoa mến chuộng; vì văn chương lỗi lạc, nên được tuyển làm quan trong triều đình Trung Quốc. Nhưng vì ở địa vị quan chức nhỏ, Tính Thiệu cho là nhục, nên từ quan, về vườn.*

Thời Đường, Khương Công Phụ, một nho sĩ Việt Nam lỗi lạc, năm 766 được triệu vời làm quan trong triều đình Trung Quốc, tước chức Giám Nghị Đại Phu, thăng chức Hữu Thập Di Hàn Lâm Học Sĩ, rồi Đồng Trung Thủ Môn hạ Bình Chương sự. Ông làm bài phú *Bạch Vân chiếu xuân hải* 雲照春海 và bài *Trực ngôn can gián* hay *Đối trực ngôn cực gián sách* 對直言極諫策 rất nổi tiếng tại Trung Quốc*.

Trong Thiền môn, có Thiền sư Pháp Hiền (+ 632), Thiền Sư Văn Kỳ, thời Đường Nghi Phụng (676-678) cùng với ba vị khác rất nổi tiếng, được người Trung Hoa rất chú ý.

Thiền Sư Vạn Hạnh (+1025) quán làng Dịch Bàng, phủ Thiên Đức, thông minh từ thừa nhỏ, năm 21 tuổi xuất gia tu hành với Thiền Ông tại chùa Lục Tổ, chuyên chủ tu luyện khoa *Tổng trì tam muội*. Vạn Hạnh tiếp nối sự nghiệp của Thiền Ông, trở thành Thiền Sư siêu hạng. Ngài tận tình truyền đạo cho vua Lý Thái Tổ. Vua Lý Thái Tổ nhờ Ngài mà trở thành minh quân, cai trị bá tính trong đạo lý của Phật Giáo.*

Đối với Trung Quốc Thiền sư Vạn Hạnh đã gây ảnh hưởng cho Thiền môn Trung quốc không ít. Đường lối của Vạn Hạnh là *Quán tam học* được ham mộ và ảnh hưởng nhiều tới các thiền phái Trung Hoa.*

Thế kỷ 10, thời Đinh Tiên Hoàng (908-979), Thiền sư Tuệ Tĩnh, người làng Hải Dương, Bắc Việt, rất nổi tiếng về y lý và thuốc Bắc thuốc Nam, được người Trung Hoa coi như bậc Thánh Y. Sau đó, Thiền sư Huệ Tĩnh, người làng Giao Thủy, Nam Định (thế kỷ 17) với bộ y thư nhan đề *Nam dược Thần hiệu* cũng từng gây chấn phục cho y giới Trung Hoa.

Thế kỷ 18, Lê Hữu Trác (1721-1791) biệt hiệu Hải Thượng Lãn Ông với đại bộ y thư *Hải Thượng y tông tâm lĩnh*, gọi tắt là *Lãn Ông y tập* gồm 63 quyển, quy lại 32 tập, đã trở thành y sư và y pháp cho y khoa Nhật Bản. ■

* Lý Văn Hùng : *Tứ đại mỹ nhân* 四大美人 . Chợ Lớn : 1970.

* *TưThị thông giám* 私視通鑑 , không niên hiệu, quyển 158.

* *Toàn Đường văn* 全唐文 quyển 446, trang 138.

* Ngô Thời Sĩ : *Việt sử tiêu án*. Bản dịch "Văn Hoá Á Châu", Saigon : 1963, trang 112

Nguyễn Đăng Thục : *Thiền của Vạn Hạnh*. Saigon : Kinh Thi, 1973, trang 69-80.

* Nên biết cuốn *Thiền uyển truyền đăng tập lục* lưu hành bên Trung quốc, chính là cuốn *Đại Nam thiền uyển truyền đăng tập lục* do tác giả Việt Nam biên soạn. Người Trung Hoa in lại và bỏ hai chữ *Đại Nam* ở đầu sách.



ĐÈO VĂN TRẦN MƯA VỀ BAN SANG

ta về thăm phố trong mưa sáng
ướt đầm lòng bao kỷ niệm xưa
vó ngựa già khua vang cổ quận
vật vờ sương khói buổi tình mơ

con đường dấu bể chia nghìn lối
tháp giáo đường cao khuất cổ hương
yêu dấu một cơn mê thần thoại
nhắc nhở niềm đau mấy đoạn trường

trường xưa lặng lẽ sau rừng nhỏ
không có em, tường bể ngời rơi
hồ nước vào xuân hương còn lạnh
hững hờ xa lắm một phương trời

rong rêu phong kín khung trời cũ
muôn nẻo đời mòn mỏi dấu chân
đôi lúc còn ai mà mong đợi
cuộc say mãi miết vẫn bao lần

cây thông còn khắc bao tâm sự
kỷ niệm xuân thì cuối dốc xa
thác vắng dội vào miền ảo giác
cà phê mấy giọt biết ta già

ai vắt ngày xanh bên cỏ dại
chiêm bao cay đắng vị phong trần
cuộc sống chôn vùi trong ái ngại
kiếm xem còn lại mấy tình nhân?

Tam biệt tình xanh, tình vụng dại
vầy chào mây núi cõi mù sương
thôi nhé! Lìa xa đalat nhé
trời thơ thung lũng bỏ sau lưng

sáng nay phố nhỏ mưa về lạnh
nhân ảnh ngày xưa luống nhạt nhòa
có biết rồi đây trên xứ lạ
cùng ai thao thức đợi mùa hoa

VĂN HỌC DÂN GIAN ĐÀN MẠCH

PHÌ PHÒ! PHÌ PHÒ!

Ngày xưa có một gã đàn ông lười có một vợ lười, và họ có một cậu con trai lười biếng đến nỗi cậu ta không thể hạ mình làm bất cứ một công việc gì.

Cha và mẹ đứa nhỏ cũng con tới độ họ đều ưng ý dù cậu có làm gì hay không, miễn là cậu vẫn giữ được sức khỏe. Và *quá* là cậu ta giữ được sức khỏe, cậu cao lớn, mạnh khỏe và nhàn nhui; cậu lúc nào cũng vui vẻ và dễ chịu, dầu chẳng hề có ý mó tay vào làm việc gì bao giờ.

Khi cậu đã lớn tống ngỗng, cha mẹ cậu bấy giờ mới bắt đầu bàn bạc, thử xem con họ có thể làm được gì. Phải làm một cái gì đó, bởi cậu phải nuôi ăn và cái gì chứ đồ ăn thì quả là có hơi hiếm trong nhà. Nhưng thực là một cái tội nếu muốn cậu làm bất cứ một công việc gì; bởi cậu chưa hề thích *cái đó*, mà muốn làm việc hay thì ít nhất người ta phải tỏ ra có một chút thích thú trong công việc mới được. Bởi thế mà họ quyết định là cậu phải đi hành khất - có thể đó là cách sống thích hợp cho cậu con trai thân yêu của họ.

Thế là cậu lên đường, gậy trong tay và túi cái bang trên lưng. Cậu đi nhàn nhai bởi có gì đâu mà phải vội vàng. "Vội vàng càng thêm lo," cậu nói.

Khi cậu mới đi được có một thời dừng thì cậu đã cảm thấy đói, cậu bèn ngồi bệt xuống cỏ và giờ đồ ăn mang từ nhà đi ăn. Ăn xong, cậu bắt đầu cảm thấy buồn ngủ, cậu bèn nằm thẳng cẳng dưới một gốc cây và đánh một giấc. Khi cậu thức dậy thì đã xẩm tối, nhưng cậu nghĩ cậu có thể đi thêm một chút nữa trước khi xin ngủ nhờ ở đâu đó. Trong khi đang đi vợ vẫn như thế thì cậu gặp một bà cụ già.

- "Chào cậu," bà cụ nói. "Chẳng hay cậu đang đi đâu đó?"

- "Thưa con, đang đi ăn xin đây," cậu nói. "Đó là kế sinh nhai của con. Công ăn việc làm không hợp với con, cụ ạ. Nhưng bây giờ, trước hết, con phải kiếm một chỗ qua đêm đây."

- "Thế à," bà cụ, thích ngôn ngữ cử chỉ của chàng trai, vui vẻ nói. "Ta có thể hướng dẫn con tới chính nơi đó. Con cứ vào thẳng ngôi nhà thứ nhất bên tay trái của con. Người ta sẽ để con nghỉ ở đó nếu con làm đúng những gì ta bảo con. Trước khi vào nhà, con hãy lượm một hòn đá nhỏ mà con sẽ thấy nằm phía ngoài cửa và bỏ vào túi. Và khi con vào nhà, con phải luôn miệng nói "Cám ơn" bất cứ điều gì người ta nói với con, dù người ta nói gì mặc lòng. Và khi mọi người đã đi ngủ, con phải đặt hòn đá nhỏ vào bếp lửa, vùi dưới đồng tro nơi ngọn lửa ngọn le lói."

- "Cám ơn cụ nhiều lắm," chàng trai đáp, và cậu cứ tà tà bỏ cho đến khi cậu đi tới ngôi nhà đầu tiên phía bên trái. Cậu lượm hòn đá nhỏ ngoài cửa và đi vào. Cậu thấy một người đàn bà, cậu bèn chào bà ta và xin bà ta cho ngủ nhờ một đêm.

- "Không," người đàn bà nói, "không được đâu."

- "Cám ơn bà nhiều lắm," cậu nói.

- "Kìa, tôi đã nói không thể được mà," người đàn bà khẳng khái từ chối. "Chúng tôi không cho người lạ ngủ đâu."

- "Cám ơn bà nhiều lắm," cậu lặp lại và tự cho phép mình ngồi xuống ghế. Người đàn bà để mặc cậu ngồi đó. Bà ta không muốn xua đuổi cậu ra ngoài. Lát sau chồng bà ta về tới.

- "Ai đang ngồi ở đó thế?" ông ta hỏi.

- "Nào tôi có biết gì đâu," bà vợ đáp. "Cậu ta hoặc là điên hoặc là khờ khờ, vì tôi đã nói hết

hơi là cậu ta không thể trọ ở đây được, thế mà cậu ta cứ một mực đáp, "Cám ơn nhiều lắm."

Người đàn ông không nói gì nữa, chỉ lặng lẽ ngồi xuống bàn, và bà vợ mang tới cái xoong đựng bữa ăn tối của ông ta. Đặt cái đĩa trước mặt ông, bà bảo chồng muốn ăn bao nhiêu thì ăn, còn bà ta sẽ cất đi. Trong khi nói thế, bà ta chẳng hề ngoảnh gò tới người khách lạ.

- "Cám ơn, cám ơn," chàng trai vừa nói vừa xấp lại gần bàn và tự tiện ăn lấy ăn để đến nỗi ngốn hết quá nửa bữa ăn tối của người ta.

Cả hai vợ chồng đều kinh ngạc, nhưng họ nín lặng không nói gì cả. Bà vợ bảo chồng muốn đi ngủ sớm lúc nào tùy ý.

- "Cám ơn," người khách của họ nói, và cậu ta cời quần áo và thót lên giường.

Trước khi người đàn ông và vợ ông ta hết ngạc nhiên thì họ đã nghe thấy cậu ta ngáy nhẹ. Vốn là những người tốt bụng, họ không nỡ đuổi cậu xuống mà lặng lẽ dọn chỗ ngủ trên sàn.

Vừa khi họ ngủ thiếp đi là chàng trai, cho tới lúc đó mới giả đồ ngủ, rón rén tới bếp lửa và vùi hòn đá vào đồng tro. Xong xuôi cậu ta trở lại giường và ngủ kỹ.

Bấy giờ chủ nhà có một cô con gái, một thiếu nữ tròn trịa, nở nang, vừa mới lớn. Bao giờ cô cũng là người dậy sớm nhất nhà và thổi lửa. Buổi sáng hôm đó cũng vậy. Cô lấy que cời, cời tro lên và đặt củi mới vào để nhóm lửa, nhưng cô không tài nào làm nhen nhúm được một chút lửa. Cô cúi xuống để thổi và vừa khi há miệng ra thì "phì-phò! Phì-phò!" là tất cả những gì cô có thể nói, và không thể ngừng nói hoài như vậy. Lửa không cháy và cô chỉ có thể ngồi bệt xuống và khóc, vừa nức nở vừa trào nước mắt như mưa, "Phì-phò! Phì-phò!"

Tới lúc đó thì bà mẹ thức giấc và hỏi có chuyện gì.

- "Phì-phò!" cô gái đáp. "Không được... Phì-phò! Phì-phò! Phì-phò!"

- "Ồ hay, nếu lửa không cháy được thì ngồi đó mà khóc à?" Bà mẹ ngồi dậy và đi tới bếp lửa. Tới lượt bà quỳ xuống, ngồi dậy và đi tới bếp lửa. Tới lượt bà quỳ xuống, cời tro ra xung quanh, và vừa khi bà sắp thổi thì "Phì-phò! Phì-phò!" bà cũng kêu lên. Và thế là bà cũng không ngăn được nói đi nói lại câu đó và không thể nói nữa.

Mẹ và con gái cùng hòa âm cho đến khi ông chồng thức giấc, hỏi chẳng hay cả hai mẹ con đều phát điên phát rồ lên rồi phải không.

- "Ồi! Phì-phò! Phì-phò!" cả hai rống lên.

Người đàn ông ngồi dậy và thấy họ không nhóm được bếp. *Có thể thôi mà cứ ầm ĩ cả lên.*





- "Chào!" ông ta nói. "Đàn bà con gái chẳng biết quái gì. Chuyện chẳng ra đầu vào đầu mà cứ rối rắm rồi mù cả lên." Ông ta cầm cái que sắt, cời tro lên, và vừa định thổi, thì "Phì-phò! Phì-phò! Phì-phò... Phì-phò!" ông ta kêu lên, giống hệt như hai người kia. Thế là bấy giờ cả ba cùng la.

Lát sau họ cùng đồng ý là cô gái phải tức tốc chạy tới kiếm người hát kinh trong xóm đạo tới và đọc thần chú trên bếp lửa bị bùa ngải. Cô gái phóng hết tốc lực tới nhà người hát kinh, và phải khó khăn lắm mới lấp bắp nặn ra được một câu: "Xin làm ơn," Ba nói "Phì-phò!", Má cũng nói "Phì-phò!" xin làm ơn tới ngay để niệm chú trên bếp lửa "Phì-phò-phì!"

Người hát kinh thấy cử chỉ của cô gái kỳ lạ nhưng ông ta cũng đi theo cô. Vừa khi thấy và nghe hai người kia, ông ta sinh nghi. Chắc phải có phù thủy thứ phù chi đó đầu dây và phải trục nó ra ngay. Ông ta vớ lấy cái cời than và vừa định thổi tro thì bất đồ cái đã xảy ra cho những người kia cũng liền xảy ra cho ông. Ông ta không thốt lên được một lời nào ngoài "Phì-phò!" và cũng không ngừng nói chữ đó.

Cô gái lại được sai đi lần nữa, lần này tới nhà cha xứ, và khi tới đó thì cô gần hết hơi. Cô nói rằng Quý Xứ... "Phì-phò!"... đã lên vào nhà cô... "Phì-phò!"... xin Cha vui lòng tới đọc thần chú trên bếp lửa cho... "Phì-phò! Phò... phò... phò!"

Cha Xứ khoác áo choàng và lên mục kính đoạn theo cô gái về nhà. Ông thấy cả ba đứng như trời trồng... bên cạnh bếp. Ngọn lửa vẫn không cháy mà cả ba vẫn cứ gập cổ lên mà hô "Phì-phò! Phì-phò!"

Cha Xứ mở miệng, nhưng những chữ đầu tiên mà ông thốt ra là "Phì-phò! Phì-phò! Phì-phò... phò... phò!"

Phải làm sao bây giờ?

Ông bố bắt đầu lắp bắp tuyên bố rằng bất cứ ai mà trục được quỷ sứ ra khỏi nhà ông ta thì sẽ được ông ta gả cô con gái độc nhất cho và được hưởng tất cả của cải của ông khi ông qua đời.

Bấy giờ trong suốt thời gian ấy cậu khách quý vẫn điềm nhiên tọa thị trên giường, nghe ngóng tất cả những tiếng ồn ào như vỡ chợ ấy. Trong giây lát cậu ta băn khoăn không hiểu đầu của tai nghe ra làm sao cả. Nhưng thét rồi thì ý nghĩa của cơ sự trở nên rõ ràng rành. Khi cậu ta nghe thấy ông bố hứa hẹn, thì cậu phóng ra khỏi giường, chạy tới bếp, vớ lấy hòn đá trong đồng tro và liệng nó ngoài cửa. Đoạn cậu ôm ghì lấy cô gái và hôn cô nàng.

Thế rồi ngọn lửa bùng lên. Tất cả thoát khỏi sự trù ếm và họ vô cùng sung sướng đến độ mọi người đều ôm hôn chàng trai. Bấy giờ đến lượt họ nói "Cám ơn" rồi rít.

Rồi thì là đám cưới. Ông Cha làm lễ cưới họ không lấy một cắc, và ông hát kinh hát lễ cũng không lấy một xu. Và như mọi người đều biết, họ sống rất thọ và rất hạnh phúc. ■

THƯỢNG QUAN SINH

PHẠM XUÂN HY dịch

Thượng Quan Sinh tự là Đồng Khanh, tên là Tiêu, người Lạc Dương, lúc còn bé theo cha đi làm quan ở Tỉnh An Huy, lớn lên tinh thông học thuyết của Thân Bất Bại và Hàn Phi Tử, được Thái Thú tỉnh Chung Ly mời đến làm mặc khách trong phủ, phụ trách đoán các vụ án. Hai người rất là tâm đầu ý hợp.

Sinh dung mạo trông bảnh bao đẹp dễ, lại giỏi tô điểm trang sức, tính tình hào sảng khảng khái, thích kết giao bạn bè, nhưng vì quá kén vợ nên dù đã hai mươi tuổi mà vẫn ở không chưa thành gia thất.

Thái thú vốn người họ Kim, thuật giả không nhớ tên gọi là gì, thấy Sinh như vậy, muốn tặng chàng một người tỳ nữ, nhưng chàng không nhận.

Chứng xảy ra vụ người nữ tỳ thông gian với một người nam bộc, việc bại lộ, liên lụy cả đến người vợ thái thú, khiến ông tức giận, đích thân đứng ra điều tra xét xử vụ án.

Sinh phải hết sức hòa giải dàn xếp. Một mặt cấp tiền cho người nam bộc trốn đi. Mặt khác xin lại thái thú người tỳ nữ rồi cho đi lấy chồng khác.

Sau đấy lại xảy ra vụ án có người con gái nhà đại phú ở trong thành lấy chồng, ba tháng mà sinh con. Cha mẹ chồng xấu hổ uất ức, kiện đến thái thú. Thái thú định dùng những hình phạt tàn khốc để điều tra vụ án, nhưng Sinh vội vã can ngăn, rồi âm thầm kín đáo tra hỏi, té ra chàng rể trước đó từng leo trộm tường vào khuê phòng của người con gái ngủ chung với nàng, có chứng cứ xác thực. Vì thế, vụ án được xếp lại.

Kim thái thú có đứa con trai, thường ngày lêu lổng lung hân, nghi ngờ Sinh ăn hối lộ, phao ngôn phỉ báng chàng. Thái thú cũng có bụng hoài nghi, thỉnh thoảng buông ra những lời nói bóng gió hài hước.

Sinh thấy vậy cũng bực mình dũ áo từ giả bỏ đi.

Nhưng trời đất mang mang vô định, Sinh không biết đi đâu, ý muốn đến viên trung thừa ở Sơn Đông, trước kia là bạn đồng khoa với tiên phụ chàng, để nhờ tiến dẫn, tìm đường độ nhật. Khi đến nơi, chẳng may viên trung đã quá cố. Sinh bắt đực đi, đành bỏ hết tiền trong túi ra làm lộ phí, ngao du sơn thủy các thắng cảnh. Bỗng Lai hải thị, Thái Sơn nhật xuất, Không Miếu văn bia. Không đâu là Sinh không có dấu chân chàng.

Thấm thoát thời đưa, hai năm phút chốc bay vèo, Sinh theo đường cũ trở về cố hương, đến vùng Toán Sơn và Qua Bộ, ngẫu gặp quan Thái Sử họ Khâu, vốn là chỗ quen biết của tiên phụ chàng, nay đã thoái lão hồi hưu, vui cảnh lâm tuyền, trong một tòa biệt đã nằm trên bờ Trường Giang, thật vô ưu nhả.

Quan thái sử thấy Sinh là người có tài đem lòng quý mến, mời chàng về nhà giúp việc chính lý gia phổ.

Chàng được cho ngụ trong một tòa cổ miếu ở phía đông thôn, ngày ngày có đầy tớ cơm nước phục dịch. Nơi đây cây cối đình đài, cửa không khách tục, đoạn tường ngăn cách, chỉ nghe tiếng

ngư phủ ngẫu nhiên ngao, Sinh đem ra yêu thích, bèn nhận chốn này làm nơi yên vui hưởng lạc, không còn nghĩ đến việc học hành tiến thủ nữa.

Một buổi tối, cơn nước xong xuôi, đưa ở đi về, còn lại mình Sinh. Chàng đem ghế ra ngồi hóng mát. Trên trời, trăng lơ mờ vàng vọt, từ phía dom dóm lập lờ, Sinh bỗng thấy một gã thiếu niên, mình mặc áo trắng, quạt lụa cầm tay, túm mày nhàn hạ, xinh đẹp như ngọc thụ lâm phong, tướng chừng trên đời không còn người thứ hai nữa.

Thiếu niên từ phía bụi trúc ở mé tường phía tây đứng đỉnh bước ra, bỗng hồi đi tới lại lui, mắt trông xa chờ đợi, chốc chốc lại cúi đầu khe khẽ ngâm một bài từ.

"Ngọc lặn sa đình nhân sa định. Trọng tử tường biên, cách trước la phu kinh. Bạc bạc sa song hà cổ tuần, y hy thiểm cá nhân nhi ảnh".

Thiếu niên ngâm nga mấy lần mà vẫn không sao hạ nổi câu chốt. Sinh thấy vậy mỉm cười bèn nổi vần họa tiếp:

"Lập biến ngân giai thủy ký tín? Giá đáp thương đài, lưu hạ tiêm tiêm ẩn, mạch địa nhất thanh hoa hạ đầu hồi hảo nguyệt viên như bính."

Thiếu niên nghe thấy Sinh ngâm xong, lập tức tiến lại gần, hỉ hoan bắt chuyện:

- Thật chẳng ngờ đêm hôm khuya khoắt lại có thể gặp được người đồng điệu!

Rồi hai người cùng vào trong nhà ngồi, thăm hỏi chuyện trò. Người thiếu niên tự giới thiệu là người họ Tra, tự là Cẩm Ngân, hàng xóm bên cạnh, cách nhà Sinh bằng một con lộ nhỏ.

Sinh đích thân đứng dậy đi đun nước pha trà mời khách. Cẩm cũng tự động bê những cành khô cho vào bếp. Suốt đêm hai người chỉ ngồi tán gẫu, nói những chuyện văn vở, mãi đến lúc gà gáy sáng, Cẩm mới đứng dậy từ giả ra về. Sinh đưa ra ngoài lộ, ân cần hẹn Cẩm ngày hôm sau gặp lại.

Cẩm nói:

- Những lời nói quê mùa của đệ thật không đủ trợ hứng cho huynh. Nhưng đệ có chút tài mọn, ngày mai xin được phép biểu diễn cho huynh nghe, chẳng hay có làm phiền sự tĩnh mịch của huynh không?

Sinh đáp:

- Thật là vạn hạnh! Vạn hạnh!

Rồi về phòng, tắt đèn lên giường nằm, đầu óc vẫn vơ tơ tưởng đến phong thái khả ái Cẩm, đầu có thua kém gì nàng mỹ nữ Nam Oai ngày xưa.

Tối hôm sau, Sinh có ý chờ đợi, một lúc thật lâu mà vẫn không thấy Cẩm tới.

Ba bốn hôm sau Cẩm mới đến. Sinh từ tốn trách mắng Cẩm sai hẹn.

Cẩm đáp:



Royal



Seafood Restaurant

12342 BROOKHURST ST., GARDEN GROVE CA 92640



*The Best Place For Wedding Reception
Lunche and Dinner*

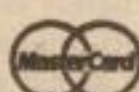
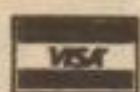
Với hơn 400 chỗ, kiến trúc tây phương
tân kỳ trang nhã; tọa lạc ngay
trung tâm Little Saigon,
Royal Seafood Restaurant
là nơi lý tưởng tổ chức tiệc cưới,
hội họp, đãi khách ngoại quốc,
sinh nhật.

(714) 636-5028



Tuần Thứ Bảy & Ngày Chủ Nhật,
chúng tôi có giá đặc biệt và
quà tặng rất giá trị cho
cô Dâu chú rể không đâu sánh bằng

MỞ CỬA TỪ
THỨ BA ĐẾN CHỦ NHẬT,
10:00 AM - 10:00 PM



ĐẶC BIỆT: CÓ CƠM THÁI - THÁI FOOD - BUFFET SPECIAL

- ♦ Bánh Khoái ♦ Bún Riêu
- ♦ Nem Nướng ♦ Bún Ốc
- ♦ Gà chiên giòn
- ♦ Steak nướng
- ♦ Steak tiêu đen
- ♦ Lưỡi bò sốt cà

Phuong Restaurant

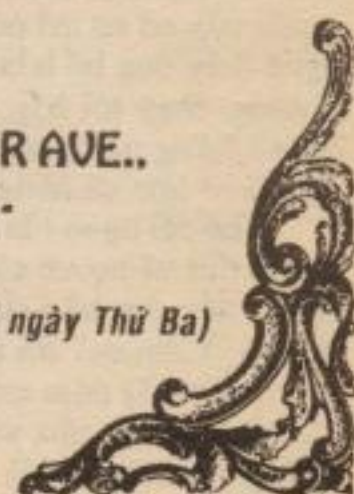
DANH TIẾNG

HỦ TÍU MỸ THO

**ĐẶC BIỆT:
CƠM PHẦN
GIÀ ĐÌNH**

10722 WESTMINSTER AVE.,
GARDEN GROVE, CA -
(714) 534-3339

(Mở cửa 6 ngày/tuần (Nghỉ ngày Thứ Ba))



- Đệ phải chờ cho người vợ quê mùa ngủ say mới đi được.

Sinh nói:

- Vậy ra hiền đệ có gia thất rồi, bà xã hẳn cũng thuộc loại tuyệt đại giai nhân đấy nhỉ?

Cầm đỏ hồng hai má, thẹn thùng:

- Dung nhan thì cũng chỉ như đệ vậy thôi.

Rồi rút từ trong tay áo ra một cây ngọc tiêu hỏi Sinh:

- Huynh có biết thổi tiêu không?

Sinh đáp:

- Không biết!

Cầm đề nghị:

- Vậy xin huynh hãy ngấm lại bài từ bữa nọ để đệ thổi tiêu hòa theo, có được không?

Sinh hoan hỷ đồng ý. Thế rồi một người ngấm, một người thổi. Âm thanh vi vu như gió thổi, rỗng rảng như tiếng xiêm hài của tiên nữ bước trên không trung.

Sinh bèn tựa sát ghế ngồi của Cầm, nói:

- Hiền đệ trông bảnh bao đẹp đẽ, lại vừa thông minh văn nhã, tà mà là đàn bà con gái chắc là chết vì tương tư hiền đệ mất.

Cầm cười:

- Nói như huynh, thì khách mày râu nam tử không thể chết vì tương tư đệ sao? Thế đâu còn gọi là nòi tình chân chính được nữa?

Sinh tiếp:

- Thú thực với hiền đệ, từ hôm được thấy dung nhan, ta thần hồn điên đảo, gối chăn xô lệch, hai đêm liền không sao ngủ được.

Cầm nghe nói thế, bèn ngả người vào lòng Sinh, buông lời là lời riều cợt:

- Huynh thật là khách nòi tình. Lửa cháy gấp rồi! Nhưng tiếc thay, đệ chỉ là một kẻ thiếu của trời ban, không có gì để cứu huynh được. Biết làm sao bây giờ!

Sinh mừng rỡ như điên, thân mật ôm chặt lấy Cầm, dùng tay vỗ vỗ phía sau của chàng, tỏ ý cầu hoan.

Cầm thẹn thùng đỏ mặt, vội vả đẩy tay Sinh ra cự tuyệt, nói:

- Thương nhau hà tất phải làm như thế!

Sinh đáp:

- Lương hùng tương ái, không thế, sao có thể đạt đến chỗ phách tán hồn tiêu.

Cầm nói:

- Nhưng huynh phải kể cho đệ rõ nguồn gốc của cái thú "hậu đình" ấy ở đâu mà ra mới được.

Sinh kể:

- Theo truyền thuyết thì từ khi đời Hoàng đế đi đánh Sứ Vương. Rồi đến đời Xuân Thu thì có chuyện vua nước Vệ ăn nửa trái đào từ miệng người nam sủng là chàng Di Tử Hà. Đời Hán, Ai Đế yêu người nam sủng Đồng Hiên đến nỗi lấy tay làm gối cho Hiền ngủ say, khi dậy không nỡ đánh thức Hiền, bèn cắt cả tay áo của mình đi. Còn Hán Văn Đế, vì yêu Đồng Hiên mà cho cả núi đồng, trở thành giàu có. Những truyện như thế đều có ghi trong sách vở rất nhiều.

Cầm nghe kể, càng cười to, nhưng một mực hết sức đẩy tay Sinh ra.

Sinh khấn khoản nài nỉ:

- Nếu hiền đệ thương ta, ta nguyện lấy lễ chủ khách phục thị.

Cầm càng cười ngặt nghẽo, gập cả người xuống, nói:

- Vậy thì đệ là khách, huynh là chủ. Huynh hãy lo bốn phần của đông đạo chủ đối với khách đi chứ.

Sinh mừng rỡ, đồng ý. Rồi vào trong ngọc thất, buông rèm, cởi bỏ y phục. Lúc sờ đến người Cầm, Sinh bất giác giật mình đánh thót. Té ra, cửa đào ngô hạnh, đầu khấu hàm hương, hoa sen ướm sương buổi sớm, Cầm vốn chỉ là khách phòng the xử nữ.

Sinh không kịp hỏi han nguyên ủy, bèn cùng Cầm đưa nhau vào cõi Dương đài, quần quít mây mưa, cực kỳ hoan lạc.

Việc xong, Sinh kê tay cho Cầm gối đầu, bấy giờ mới hỏi đến việc Cầm đổi lột nam trang.

Cầm đáp:

- Có viên thái sử nọ, lòng ham thích những trò dâm bôn kỳ lạ, cho con gái ăn mặc nam trang để làm bộc phu, cho con trai ăn mặc giả gái để làm tỳ nữ, đồng đến hơn ba chục người. Đối được ông ta thương yêu nhất là thiếp và người giả làm tỳ nữ tên là Bạch Quyên Lang. Thiếp thấy đây không phải là kế trường cửu được, nên lén dắt Quyên bỏ đi, trốn đến vùng này. Vì thấy lang quân là người phong nhã tài hoa, nên nguyện đem thân cát đằng phó thác. Xin chờ tiết lộ việc này, thì hạnh phúc khó thể bền vững được.

Sinh gạn hỏi về tính tình, nhan sắc của Quyên.

Cầm lại cười, trêu chọc:

- Chàng thật đúng là kẻ nòi tình. Đã được voi, còn đòi tiên!

Sinh đáp:

- Không hẳn là thế! Khanh đến với ta thì bỏ Quyên lạnh lùng. Còn Khanh ở cùng Quyên thì ta cô độc. Chỉ bằng cả ba ở chung thì không ai cô độc cả.

Cầm nói:

- E rằng tính Quyên cương nghị, không như thiếp tự nguyện phó thác đầu. Hãy để từ từ, rồi thiếp tính cho.

Chợt nghe bên ngoài có tiếng chuông chùa



K-HUIC LAN

MAKEUP ARTIST

NHẬN TRANG ĐIỂM

CÔ DẦU NGƯỜI MẪU, DA TIẾT

TEL: (714) 839-8845

PAGER: (714) 312-2769



MỜI ĐỌC

HƯƠNG QUÊ PHOTO & ARTS Magazine, Tạp Chí Văn Học Nghệ Thuật và Nhiếp Ảnh do Văn Vũ làm Chủ Nhiệm và Chủ Bút, Với Ban Chủ Biên hơn 80 Văn Nghệ Sĩ tài danh đem tâm trí ra sáng tác cống hiến cho độc giả những món ăn tinh thần vui tươi, lành mạnh và bổ ích.

Ảnh bìa in 4 màu rất mỹ thuật, dày 186 trang gồm những mục thường xuyên như: Tin Việt Nam và Vùng Đông Nam Á, Văn, Thơ, Nhiếp Ảnh, Y học thông thường, Tìm hiểu..., Giới thiệu sách, Văn Chương Việt Nam Song Ngữ (Bilingual Literature and Arts), Truyện dài võ hiệp và Tử Vi Đông Phương...vv...

Phát hành mỗi tháng một lần vào ngày 15 (giữa tháng) phổ biến rộng rãi, nhiều người đọc.

Cần QUẢNG CÁO - RAO VẬT - CHÚC MỪNG - PHÂN ƯU...

Xin gọi Tel: 281 564-7072 - Fax 281 561-7640

Muốn có Báo Hương Quê gửi đến tận nhà Xin vui lòng điền vào phiếu gửi báo dưới đây:

Design
Ngọc
Cây

PHIẾU GỬI BÁO HƯƠNG QUÊ

Tôi đồng ý, và yêu cầu Tòa Soạn Hương Quê gửi báo đến địa chỉ sau:

Họ và tên: (Ông, bà, cô)

Địa chỉ:

City:

State:

Zip code:

Tel: ()

()

Đặc Biệt:

■ 6 tháng (6 số) \$21.⁰⁰

■ 1 Năm (12 số) \$36.⁰⁰

■ 2 năm (24 số) \$60.⁰⁰

Kèm theo Check hoặc Money Order, trả cho Hương Quê Magazine và gửi về:

Hương Quê Magazine

P.O.Box 770903

Houston, TX 77215-0903

U.S.A.

Tel: (281) 564-7072

Fax: (281) 561-7640

Nguyệt San Hương Quê xin tri ân quý vị độc giả đã đặt mua báo dài hạn

nguyên tác: DẠ VŨ THU ĐĂNG LỤC

tác giả: TUYẾN ĐÌNH



buổi sớm. Cẩm vội vã mặc quần áo vào người rồi rời khỏi giường. Sinh nắm tay cố lưu lại, nhưng Cẩm không chịu, nói:

- Thiếp e Quyên tỉnh dậy không thấy thiếp sợ hãi mà khóc chẳng.

Sinh dặn dò Cẩm giới thiệu trước về mình. Cẩm gật đầu đồng ý, rồi đi.

Ngay hôm sau, Sinh dự bị mua trước ít rau củ thịt thà, đồ nhắm, một bình lục phối tửu, dọn dẹp nhà cửa gọn gàng tinh khiết, rồi cho thàng ở ra về sớm, đóng cửa ngồi chờ hai nàng.

Khoảng qua canh một, quả nhiên Cẩm dẫn Quyên cùng đến.

Sinh thấy Quyên dáng điệu uyển chuyển thẹn thùng, tóc mây gọn ghẽ, hài son nhỏ nhỏ, tay cầm chiếc khăn hồng che miệng. Lúc thấy Sinh, nàng có ý muốn bước tới, nhưng lại thoái hồi, thái độ thật là ẻo lả tha thướt đáng yêu.

Quyên vừa bước chân lên bậc thềm, râu xanh trơn truôi làm nàng suýt bị té. Sinh vội vã tiến tới đỡ Quyên dậy. Chàng cảm thấy người Quyên còn nhẹ hơn cánh lá.

Hai người cùng nhau đưa đẩy vài câu thăm hỏi, rồi ngồi vào ghế, nghiêng nghiêng bên cạnh ngọn đèn. Thỉnh thoảng Sinh buông một vài lời tán thán, còn Cẩm thì vẫn hời hợt chọc cười riêng Quyên chỉ mỉm cười, chẳng nói năng gì.

Sau vài lần thù tạc, chén anh chén ả, Cẩm bèn rút cây ngọc tiêu ở trong tay bảo Quyên ca cho nàng họa theo, nhưng Quyên không chịu.

Cẩm nói:

- Tối qua, chị cũng đã biểu diễn rồi, em hà tất phải giữ ý làm gì. Chẳng qua giúp lang quân bớt cảnh cô tịch vậy thôi.

Sinh cũng nài nỉ khuyến thêm. Bấy giờ Quyên mới nhẹ nhàng nhại, khe khẽ gõ đôi đũa ngọc, cất tiếng ca rằng:

"Song kiệt điệp, song song quá tường đông, tiền thái thiên khắc họa, tạo hóa thiên vô công, khinh ta tiểu phiến phác nhập nhân thủ, phiến phú nả hứa biện thư hùng. Thư da hùng da hà bất biện. Hoa tu nhất kiếp tình linh kiện. Khả lân áp

biểu tiểu thư từng, do hưởng mỹ nhân đầu thương đảm".

Hát xong thì nghẹn ngào u ất, ngập ngừng hai dòng lệ. Sinh phải ôm chặt nàng vào lòng, vỗ về an ủi:

- Đêm qua để khanh phải ngủ một mình, đó là lỗi tại ta. Thôi xin khanh đừng bi sấu trách oán nữa.

Quyên đáp:

- Không phải như vậy đâu. Chị em bọn thiếp được phụng thị lang quân, dù có chết cũng không tiếc mạng. Nhưng nghĩ đến chuyện cũ, thì lòng không thể giữ nổi cảm xúc, bị thương. Thiếp không uống được rượu nhiều, xin để chị Cẩm bầu bạn với lang quân, cho thiếp được cáo từ.

Sinh vội vã hoảng hốt, nắm tay Quyên cố giữ lại, cơ hồ muốn quỳ xuống mà van.

Thế rồi, cả ba bèn lên giường cùng nằm.

Mãi đến lúc mặt trời sáng bạch mới dậy. Sinh dấu hai nàng ở chỗ khuất ánh sáng, sai đưa ở về bảo với Khấu thái sử là chàng thích tĩnh mịch, những việc vặt vãnh thường ngày chàng có thể lo liệu được, không cần phải phái người sang phục dịch nữa.

Sau khi đã cho đưa ở về, Sinh đóng kín hai cánh cửa chặt chẽ, rồi cùng hai nàng ngày đêm tận tình hoan lạc, vui đùa.

Sinh viết chữ, còn hai nàng lo mài mực. Khi đói thì cùng nhau xuống bếp thổi nấu. Lúc mệt thì nghỉ ngơi đầm bớp, ăn cùng mâm ngũ cùng giường. Cẩm tỏ ra phóng khoáng tự do, lại giỏi ca xướng. Còn Quyên thì ngọt ngào e ấp, đàn họa thơ văn, cái gì cũng tinh thông cả.

Sinh thường vui sướng bảo với hai nàng:

- Trong hai khanh, được một đã là khó rồi, huống hồ nay ta được cả hai.

Quyên cười nói:

- Chàng si tình! "Nhất tiễn song điêu", chẳng sợ bị tổn thọ chết yếu hay sao?

Cẩm cũng cười phụ họa:

- Bọn thiếp chỉ là quỷ chốn cả đây. Từ lâu vẫn chờ cho chàng rượu say, là sẽ ăn tấi đấy. Chàng có sợ chẳng?

Sinh đáp:

- Nếu có bị tắng thủy trong bụng mỹ nhân, cũng còn hơn là phải chết tanh tươi ô uế. Ta chẳng những không sợ mà còn sẵn sàng cam tâm tự nguyện.

Có nhà sư ngụ ở chùa bên cạnh, thỉnh thoảng nghe có những tiếng cười đùa huyền ảo từ thư phòng của Sinh vọng ra ngoài, lén lén gác chuông rình dòm cho rõ, rồi sang nói cho quan thái sử họ Khấu biết.

Thái sử hỏi lại Sinh. Sinh bảo đó là vợ con của người đầy tớ cũ của chàng, đưa vợ con qua sang dò, ngẫu gặp chàng, nên giữ lại để bầu bạn, hàn huyên cho bớt cô tịch, chứ không có chuyện gì khác.

Từ đấy mọi người đều biết là Sinh có một người đầy tớ trung thành, nên rất ái mộ chàng.

Phút chốc, Sinh cư ngụ ở ngôi cổ miếu ấy đã được hai năm, bụng vẫn có ý muốn được chết già ở quê nhà thường bảo với Cẩm và Quyên rằng:

- Số tiền bán chữ tích lũy được ít nhiều, nên để dành về quê sống với nhau lúc tuổi già.

Cẩm và Quyên chỉ mỉm cười không đáp. Sinh có hỏi thêm thì hai nàng hàm lệ sụt sùi, nói:

- Chàng sao si tình hủ lậu thế? Lúc về già, chị em thiếp sẽ tóc bạc da mồi, phấn rơi hoa tạ, sẽ giống như những viên thái giám, thử hỏi còn gì là khả ái yêu kiều nữa. Cái họa bị chàng bỏ số sẽ ập đến trong nháy mắt mà thôi.

Sinh vội vàng vỗ về an ủi, thể thốt với hai nàng:

- Như quả sau này, ta mà có lòng phụ rẫy hai khanh thì xin như dòng nước Trường Giang kia, chết không tìm thấy xác.

Nhưng hai nàng vẫn ăm ức không vui.

Trước đấy, khi Sinh bỏ nhà viên thái thú họ Kim ra đi, ông cũng có phần hối hận. Sau lại điều tra thấy rõ sự tình, thì càng hối hận thêm. Ông cho người đi tìm tông tích của Sinh, biết được chỗ cư ngụ của chàng, bèn gửi gấp thư khoản mỗi chàng về, lại còn kèm thêm năm trăm lạng vàng tiền lễ tương kiến.

Nhà Thuốc Bắc THẦY BA CẦU BÔNG

ĐÔNG Y SĨ VĂN HỮU NUÔI - MÔN ĐỆ CHÀN TRUYỀN



10900 Westminster, STE 7
Garden Grove, CA 92843
(Trong khu Lincoln Plaza, góc Euclid đối diện chợ Vancor Food)
Tel : (714) 636-9454

1039 E. Valley Blvd., # B 108
San Gabriel, CA 91776
(Trong khu Gold World, góc Delta St, cạnh bánh cuốn Tây Hồ)
Tel : (818) 288-1779

4142 University Ave.
San Diego, CA 92105
(góc đường Malborough, cạnh Tiệm vàng Thành Tín)
Tel : (619) 280-6075

Thầy Ba Cầu Bông vang danh khắp Sài Gòn, Chợ Lớn, Gia Định cùng các quận lân cận, từ thập niên 40 đến nay. Từng giúp hàng triệu thân chủ thoát cơn bệnh cực kỳ nguy hiểm.

CHUYÊN TRỊ DỨT NHỮNG CHỨNG BỆNH NAN Y: NỘI THƯƠNG - NGOẠI CẢM - BAN TRÁI TRẺ EM.

- 1- RƯỢU THUỐC CƯỜNG DƯƠNG BỔ THẬN: Trị liệt dương, Yếu sinh lý, Phong tả, Nhức mỏi, Đau lưng (giúp người già ăn ngon, ngủ yên. Thanh niên lao lực quá độ). HẠN TỶ, ăn không tiêu. ĐAU BỤNG dữ dội. Uống rất hay. Mọi lứa tuổi đều dùng được, càng uống càng tăng cường sinh lực. Uống 2 lần sau bữa ăn.
- 2- RƯỢU THUỐC CHO NGƯỜI "MÔI SANH": Tổng xuất được máu ứ, máu đỏ, mạnh gân, trị đau nhức - Ắm tỳ vị, ăn ngon, ngủ ngon - Hạn Tỹ cầm ĐAU BỤNG. Uống chung nhỏ cho 3 bữa ăn chính.
- 3- BỆNH ẤP HUYẾT CAO: Trị dứt cao máu.
- 4- BỆNH SỐT RET "KINH NIÊN": Ôn lạnh, sợ nước sợ gió, dễ cảm mạo.
- 5- BỆNH PHỔI: Ho cảm, Ho đàm tanh, Ho khan, tắc tiếng, bổ phổi.
- 6- BỆNH ĐAU MẮT: Xốn đỏ, chảy nước, mắt đỏ ghèn, khô mắt, mờ mắt.
- 7- BỆNH ĐAU MẮT: Xốn đỏ, chảy nước, mắt đỏ ghèn, khô mắt, mờ mắt.
- 8- PHONG ĐỘC: Trị viêm, lở loét, mụn, nhọt, ghẻ lở, ung thư, bệnh di truyền.
- 9- BỆNH THẬN, PHỤ THÙNG: Trị thông tiểu (lị tiểu hoặc bí tiểu).
- 10- BỆNH TÂM THẦN: Lén cơn, khủng hoảng tinh thần, lo âu, hồi hộp, mất thần, mất ngủ.
- 11- NHÚC ĐẦU "KINH NIÊN": Đau nhức ở thái dương, ở đỉnh đầu, đau nửa bên đầu, nhức hai gáy cổ (ảnh hưởng thần kinh).
- 12- THUỐC MÁT GÂN: (hạ hỏa), giúp sáng mắt, nóng nhiệt trong người. Ngừa bệnh cao máu.
- 13- ĐAU LƯNG: Cột xương sống, đau cột xương sống, đau thắt lưng, đau cạnh sườn, xóc hông.
- 14- THUỐC BỔ NGƯỜI LỚN: Đau lâu ngày, suy nhược, kiệt sức, mệt mỏi.
- 15- Càng uống càng bổ máu, lén cơn, tăng hồng huyết cầu. Mất ngủ.
- 16- BỔ HUYẾT ĐIỀU KINH: Kinh nguyệt không đều, cổ kinh ít, đau lưng, đau bụng dữ dội.
- 17- BỆNH ĐÀN BA LẠNH CẢM: Yếu sinh lý, không thích gần gũi, tiểu đêm, yếu thần.
- 18- KINH NGUYỆT DÂY DƯA: (kéo dài một, hai tuần).
- 19- CẢM HUYẾT: (huyết ra dầm dề).
- 20- THẬN SUY, YẾU SINH LÝ, LẠNH CẢM: Xuất tinh sớm, chứng di mộng, huột tinh, dài đêm.
- 21- BỆNH TRÍ: (trí nội và trí ngoại) đi tiêu ra máu, dùng ngồi rất khó chịu (dùng chung 2 tấi dứt 100%).
- 22- BỆNH BẠCH ĐÀI HẠ: (Huyết trắng) trị đau nhức, đau lưng, hết huyết trắng, huyết vàng.
- 23- ĐAU DÂY CHÀNG, SA TỤ CUNG
- 24- TRỊ MẮT NÁM, MẮT MỤN: Da nứt, da sần sùi - uống thường mịn da, mắt da - trị chùng da khô.
- 25- NHUẬN GAN LỘC HUYẾT: Trị phong ngứa, nổi mề đay, nám mặt. Uống thường da dẻ mịn màng.
- 26- BỔ TÂM - BỔ TỶ VỊ: Tỳ vị hư hàn, không muốn ăn hoặc ít ngủ, bần thần, dễ đuối, biếng nhác công việc. Thêm sức đề kháng chống mọi bệnh tật, giúp mau hồi phục cho mọi chứng bệnh.
- 27- THUỐC BỔ TRẺ EM: Trị ốm còi, lém bếng ỉn, xanh xao, đổ mồ hôi trộm, Ngứa ban trãi.
- 28- MÔI MIỆNG LƯỚI: Nứt, lở, mọc mụn, lưỡi đen.
- 29- ĐAU BAO TỬ: Lở loét, đầy hơi, ợ chua, ăn không tiêu, đau bụng, (lị dứt đau bao tử nhiều năm).
- 30- LÁ LÁCH: Không nhuận, xáo trộn đường tiêu hóa.
- 31- BỆNH DỊ ỨNG "KINH NIÊN" (ALLERGY) Sổ mũi, nghẹt mũi, ngứa mũi, viêm mũi.
- 32- BỆNH SUYỄN: Lén cơn, mệt mỏi, khó thở, thông khí quản (trị hết).
- 33- THUỐC NHUẬN TRƯỜNG: Táo bón kinh niên (Xổ & Bổ).
- 34- THUỐC HÔI MIỆNG.
- 35- BỆNH ỨAT NGHẼN NƠI CỐ: Đầy hơi, ngán ngức, sinh bụng, bệnh về hậu sản.
- 36- BỆNH VIÊM GAN (B) VÀ (C): Chai gan, da vàng tràn mặt, sưng mắt, sưng bụng và tử chi hoặc đã đến thời kỳ nguy hiểm.
- 37- BỆNH TẾ LIỆT: Liệt gân, bần thần bất toại, ngồi xe lăn hoặc chống nạng.
- 38- BỆNH TẾ THẤP NHÚC MÔI: Tê buốt tay chân, sưng nhức khớp xương, đau hai bên gáy cổ, đau nhức mình mẩy và tử chi, uống thường sẽ mạnh gân cứng xương.
- 39- BỆNH ĐAU TIM: Mệt tim, tức ngực, khó thở, xây xẩm chóng mặt, hồi hộp, khó ngủ.
- 40- BỆNH RA MỒ HÔI TAY CHÂN: Nhều giọt, chùng phồng thấp lâu năm.
- 41- BỆNH LAO PHỔI: Yếu phổi, chùng ho nhiều năm. (lị dứt).
- 42- THUỐC CHO NGƯỜI TẬP THỂ THAO: Trị bong gân, thốn gót chân, vọt bẻ, đau nhức, sưng gáy (thuốc trị về gân dai lâu).

THUỐC "THẦY BA CẦU BÔNG" LÀ CHÌA KHÓA CỜ BỎ MỌI BỆNH TẬT.

GIỜ LÀM VIỆC: Thứ Hai đến Thứ Sáu: 9:30 am - 8 pm - Thứ Bảy và Chủ Nhật: 10:00 am - 6 pm NHẬN: - Master Cards - Visa

THẦY BA CẦU BÔNG DUY NHẤT TẠI CALIFORNIA CÓ 3 ĐỊA ĐIỂM NGOÀI RA LÀ GIẢ MẠO.

PHIẾU ĐẶT MUA DÀI HẠN tạp chí Khởi Hành

Tên.....

Địa chỉ.....Điện thoại.....

Tôi muốn mua 1 năm 12 số từ số 1 đến số 12 / (hoặc 2 năm 24 số từ sốtới số)

[1 năm: \$24 mỹ kim / 2 năm: \$45.00 mỹ kim. Ngoài Hoa Kỳ cộng thêm \$1.50 mỹ kim một số cho cước phí bưu điện. Giá dài hạn chỉ áp dụng cho bạn đọc mua từ một năm trở lên. Mua lẻ theo giá ngoài bìa, cộng thêm 78 xu cước phí một số.].

Kèm đây là ngân phiếu.....

Phiếu mua báo và ngân phiếu để tên Khởi Hành và gửi về:

Khởi Hành

P.O. BOX 670

MIDWAY CITY, CA. 92655

Cũng may, việc chỉnh đốn gia phả của quan thái sử họ Khấu cũng vừa hoàn tất, chàng vui mừng báo cho ông biết. Thái sử sửa soạn tiệc rượu mời Sinh đến dự, trả tiền thù lao và tiền lộ phí cho chàng.

Sinh chuẩn bị xe ngựa kỹ càng. Buổi sáng hôm đăng trình, bỗng nhiên Cẩm và Quyên đều biến đâu mất. Tìm khắp mọi nơi không thấy. Chỉ thấy một lá thư của hai nàng để lại nằm dưới chiếc nghiêng mai mực. Thư rằng:

"Tiêu tang yêu dấu chàng ơi!"

Chị em thiếp chẳng phải người ta, mà cũng chẳng phải yêu quái, mà chỉ là những hồn oan phụ nghiệp. Tiền sinh kiếp trước, chàng vốn là con một nhà giàu ở đất Tam Hà, còn chị em thiếp là con nhà bán tiền nghèo khổ, cùng chàng lai vãng nhiều năm, nên được chàng thương chăm lo chu cấp. Chàng vì quá đắm say thanh sắc của chị em thiếp mà sinh bệnh, lâu ngày không khỏi, mới đem con út phó thác chị em thiếp trông coi. Chị em thiếp chẳng những không giữ lời hứa với chàng mà lại dụ đưa con chàng vào đường bất nghĩa, để cướp lấy tài sản, khiến nó bị khốn cùng rồi chết. Vì thế chàng kiện đến Diêm Vương, chị em thiếp bị phạt đầu thai vào ở Kinh Giang, bán cho nhà quan thái sử Vương Mộng Lâu làm nô bộc tỳ nữ. Vì được thái sử họ Vương thương yêu sủng ái, nên chị em thiếp một lần nữa bị bạn bè ghen ghét đố kỵ giết, vùi chôn ở bên cạnh hòn giả sơn. Quan thái sử có biết chuyện, nhưng không tra xét đến cùng. Hôm qua chị em thiếp được lệnh của Diêm Vương đi đầu sinh ở Kim Lăng. Cẩm thì làm con trai nhà họ Tôn. Quyên làm con gái nhà họ Thi. Khi lớn sẽ kết thành phu phụ. Giàu trước, nghèo sau.

Chị em thiếp cũng muốn từ biệt chàng, nhưng lại e sẽ làm chàng bị thương đau khổ. Vì thế mới có thư này để lại thay lời từ giả. Vận đen của chàng cũng sắp hết rồi, hạnh vận cũng sắp tới. Từ nay, chàng sẽ được an nhàn thông thả, xin hãy bảo trọng, đừng nghĩ gì đến chị em thiếp nữa."

Bên dưới có thêm một hàng chữ như sau:

"Nhất thập tứ điểm, nhất thập tứ khẩu. Lương đầu nhất chích cước. Lục khẩu lưỡng chích cước, tam khẩu tứ chích cước."

Cuối cùng là câu: "Cẩm nương và Quyên lang khóc trình".

Sinh đọc xong thư sợ hãi toát mồ hôi, mất cả hồn lẫn vía.

Có người hỏi chàng đã cho vợ chồng tên gia tộc đi đâu rồi. Chàng nói dối cho xong:

- Đã sai nó qua dò trước.

Rồi cứ âm thầm sửa soạn gói ghém hành trang, đi đến chỗ hẹn với viên thái thú họ Kim. Thôi thì, cổ tri tương ngộ, mừng vui kể sao cho hết.

Kim thái thú nhờ những chính tích giỏi dang, được thăng đến Giang Lương đạo, Sinh đi theo với thái thú đến nhiệm sở mới.

Vợ thái thú cảm cái ơn ngày trước của Sinh bèn đem cô em gái họ Mễ gả cho chàng làm vợ. Còn người nhà giàu cũng tặng cho chàng một người tỳ nữ họ Diễm để làm thiếp.

Người vợ Mễ thì không sinh nở gì, nhưng người thiếp họ Diễm, lại sinh đôi. Trước đó Diễm thì nằm mộng thấy tiên tặng cho hai quyển sách

là nhân thể mới đặt tên cho đứa con lớn là Diễm còn đứa em là Sách.

Có lần vô tình Sinh đem chuyện sự gặp gỡ kỳ lạ của chàng với hai nàng Cẩm và Quyên kể cho Kim thái thú biết, và nhắc đến câu mê ngữ của hai nàng.

Kim thái thú thỉnh linh hiển ra. Và ông đã giải thích cho Sinh về câu mê ngữ ấy như sau:

"Nhất thập tứ điểm" là chữ nhất (-), chữ thập (+) và bốn điểm (.) là chữ mễ 𠂔 đó là họ người vợ. "Nhất thập tứ khẩu" là chữ nhất (-), chữ thập, và bốn chữ khẩu (𠂔) là chữ diễm 𠂔, đó là tên người thiếp. "Lục khẩu lưỡng cước" là chữ diễm 𠂔, và "tam khẩu tứ cước" là chữ sách 𠂔.

Sau khi thái thú qua đời, người con phóng túng hưởng lạc, kết giao với bọn bất lương cờ bạc, tiêu tán tài sản, rồi bị bọn đạo tặc vu hãm, bị kết án tử hình. Sinh phải hết lòng lo lắng chạy chọt mới cứu khỏi nhà lao, mang về nuôi dưỡng ở nhà.

Hai người con Sinh là Diễm và Sách đều được quan to.

Sinh âm thầm tìm kiếm hai họ Tôn và Thi để xem cái mối duyên tam sinh của chàng với hai nàng Cẩm, Quyên là thực hay giả, nhưng không có kết quả. Sau lại tìm đến phế viện của quan thái sử họ Vương mong sẽ kiếm được chỗ chôn cất của hai nàng, cũng không thấy.

Từ đấy chàng nhận ra rằng đời người chỉ là ảo mộng, bọt nước trôi sông. Bèn khắc một chiếc ấn ngọc đeo ở vạt áo, trên mặt ấn có đề mấy chữ: "Khán lộ hoạt". Rồi nhặt nhạnh tất cả những mảnh nữ trang vụn vụn như xuyên gãy, phấn thừa, quạt hư ở trong phế viện của Vương thái sử, gộp lại, tắng chung một hố, trên dựng một tấm bia đá đề là:

"Nhất đôi khả lán trùng Cẩm ngân, Quyên lang chiêu hồn hợp tắng chi mộ".

Viên cựu tri huyện Lưu Đại Lương từng có lần gặp Sinh, nói là thư pháp của Quyên trông rất giống với thư pháp của quan thái sử họ Vương. ■

BÁC SĨ

TRẦN CÔNG LUYỆN, M.D.

- Hành nghề tại Louisiana và California từ năm 1983
- Tốt nghiệp Hậu Đại Học tại Louisiana State University, USA
- Hội Viên Y Sĩ Đoàn Hoa Kỳ (AMA)
- Nguyên Bác Sĩ Trại Tị Nạn Tanjung Uban năm 1989 (Indonesia)
- Đã hành nghề tại Việt Nam từ 1966
- Nguyên Y Sĩ Trưởng Bệnh Viện Tiểu Khu Phước Long (Sông Bé)
- Y Sĩ Trưởng Bệnh Viện Tiểu Khu Tuyên Đức (Đà Lạt)
- Bác sĩ Trưởng Quân Y Viện Nguyễn Tri Phương (Huế)



CHUYÊN TRỊ:

- Bệnh toàn khoa người lớn trẻ em
- Nội ngoại thương, bệnh phụ nữ
- Tiểu giải phẫu, săn sóc thương tích tai nạn
- Khám bệnh nhập học và chích ngừa

GIỜ LÀM VIỆC: Thứ Hai - Thứ Sáu: 9:00AM-6:00PM

Thứ Bảy: 9:00AM-1:00PM

XIN QUÍ VỊ VUI LÒNG LẤY HẸN TRƯỚC

(408) 281 - 3889

2875 C. SENTER RD., SAN JOSE, CA. 95111

(trong khu chợ Senter Food-tiện đường xe buýt 73)

NHẬN MEDI-CAL & BẢO HIỂM

Khởi Hành

TẠP CHÍ SÁNG TÁC SINH HOẠT VĂN HỌC NGHỆ THUẬT



Chủ nhiệm sáng lập:
Anh Việt TRẦN VĂN TRỌNG

Chủ biên:
VIÊN LINH

Toà Soạn
9306 Bolsa Ave, Westminster, CA 92683
Điện thoại: (714) 897-2599 / 894-4950
FAX: (714) 894-7333
E-mail address: KhoiHanh a aol.com

ĐẠI DIỆN CÁC NƠI

Bonn, ĐỨC: LÊ TRỌNG PHƯƠNG
Berlin, ĐỨC: THẾ DŨNG
Troyes, PHÁP: HỒ TRƯỜNG AN
Ba Lê, PHÁP: VŨ LAN PHƯƠNG
Ba Lê, PHÁP: LÊ TÀI ĐIỂN
Copenhagen, ĐAN MẠCH: ĐẶNG V NHÂM
Victoria, ÚC: TRẦN ĐÌNH THỌ
Los Angeles, CA., HK: NGỌC BÍCH
San Diego, CA., HK: HẢI PHƯƠNG
San Diego, CA., HK: VŨ ĐỨC TRƯỜNG
Seattle, WA., HK: TRẦN THẾ PHONG
San Jose, CA., HK: SƯƠNG MAI
San Jose, CA., HK: THU HÀ
Louisiana, HK: TRẦN BÁT NHẢ
Atlanta, GA.: NGUYỄN ĐƯỜNG BÉ
Austin, TX., HK: PHẠM NGŨ YÊN
Houston, TX., HK: NGUYỄN YÊN
Florida, HK.: TRIỀU HOA ĐẠI
Charlotte, NC., HK: VŨ UYÊN GIANG
Virginia, HK: NGUYỄN HỮU HIỆU
Virginia, HK: NGUYỄN MINH NỮ
Phoenix, AZ. HK: VŨ THÀNH
Alabama: LÊ NGUYỄN

Bài gửi cho báo khác xin miễn gửi cho Khởi Hành. Bài viết một mặt giấy, hay gửi trong đĩa, e-mail. Tòa soạn không trả lại bản thảo. Những bài được đăng không nhất thiết phản ánh chủ trương của Khởi Hành. Khởi Hành dành quyền cắt bỏ nếu cần. Muốn trích đăng bài vở trên Khởi Hành phải có thoả thuận trước với tòa soạn và phải ghi rõ xuất xứ và số báo.

GIÁ BÁO

Mỗi số 3.50 mỹ kim.

Mua dài hạn 24 mỹ kim một năm

Ngoài Hoa Kỳ thêm 1 mỹ kim bưu phí mỗi số.

Thư từ bài vở liên lạc gửi cho
VIÊN LINH
P.O. BOX 670
MIDWAY CITY, CA. 92655

NĂM THỨ SÁU - SỐ 167
BỘ MỚI SỐ 11, THÁNG 9 - 1997



Nguyệt san

Việt Nam

Thông tin - văn học - nghệ thuật - xã hội - khoa học - thời sự - nghị luận - bình luận chính trị.
PO.Box 74013, Hillcrest Park P O - Vancouver, BC, Canada, V5V 5C8 - Phone/Fax: 604.879.1179

Tạp chí văn học, đấu tranh của những người Việt Nam lưu vong căn nặng lòng với Tổ Quốc.

Dưới sự điều hành của nhóm "Freedom for Vietnam", tờ báo ra đời trong cảnh "dầu sôi lửa bỏng" về tài chính, trước tình hình khẩn bách tại một đất nước đau thương dưới chế độ cộng sản đang trong thời kỳ hấp hối, suy tàn...

Nguyệt san Việt Nam, ấn hành tại Canada và phát hành toàn cầu, sẽ mang đến cho độc giả những tin tức tổng hợp, những bài phê luận, bình luận chính trị về thời cuộc... nóng nhất, những trang văn học chọn lọc về thơ và truyện, những chuyện lạ, chuyện vui, chuyện buồn và cả chuyện tức mình nghe qua không bỏ được. Những cột mục tinh hoa của Sông Thần Sài Gòn và Lửa Việt Canada hiện diện trở lại trong Nguyệt San Việt Nam.

Tờ báo có những bài viết phát thanh về Việt Nam và hiện đang được chuyển tay trong nội địa. Đối tượng của tờ báo bao gồm cả những người trong nước, và được sự cộng tác của một bộ phận trong nước bí mật gửi bài ra ngoài... Ước mơ của nhóm chủ trương: một nước Việt Nam tự do, nhân bản và hùng cường. Để đóng góp cho tiến trình hiện thực ước mơ đó, chúng tôi cần sự ủng hộ của bà con trên toàn thế giới.

Một năm báo gửi air mail tại Canada: \$40 / tại Hoa Kỳ: US \$50 / tại Á, Âu, Úc : US\$55

Chi phiếu hay money order xin đề Nguyệt san Viet Nam gửi về địa chỉ tòa soạn.

Thông báo:

1. NS Việt Nam cần một cộng tác viên phụ trong công tác quảng cáo và phát hành, công việc bán thời gian và linh động 4 đến 5 ngày mỗi tháng. Làm việc trong tinh thần văn nghệ, nhẹ nhàng và có tiền phụ cấp...
2. NS Việt Nam cần mạnh thường quân tài trợ cước phí bưu điện (air mail) để tòa soạn có thể gửi báo số lượng lớn đến "Làng Việt Nam ở Phi" và các trại tỵ nạn ĐNÁ... Nếu có một vị ân nhân ở Vancouver, Canada nhận làm công việc từ thiện đó, chúng tôi sẽ cung cấp báo mỗi kỳ báo phát hành đầu tháng. (xin liên lạc tòa soạn)

(Đại diện Nguyệt San Việt Nam / Hải Triều / IBTV / Sông Thần Sài Gòn / Chủ Bút Lửa Việt / Tổng BT NS Việt Nam)

VĂN PHÒNG LUẬT SƯ ROBERT M. VIEFHAUS & ASSOCIATES 27 NĂM KINH NGHIỆM HÌNH LUẬT VÀ BỒI THƯỜNG TAI NẠN



- Trộm cắp - Gian lận
- Tàng trữ - Mua bán ma túy
- Say rượu lái xe - DMV hearing
- Thiếu niên phạm pháp
- Đánh thương - Vợ chồng xô xát
- Vi phạm Probation - Xoá tiền án
- Tất cả tội đại hình & tiểu hình

- Bồi thường thương tích tai nạn
- Trial lawyer - nhanh chóng tối đa
- Những trường hợp điển hình đã thắng:
- 500 ngàn - 1 triệu - 3 triệu
- Luật Gia Đình: Ly dị, cấp dưỡng
- Luật Di trú: Bảo lãnh, Công hàm
- Luật Phá sản - Di chúc - Thừa kế

MÃN PHẠM, J.D.

Phone: (714) 895-5533 Pager: (714) 570-4986

Bus. Hrs / Giờ Làm Việc:

Mon - Fri: 9:00 AM - 5:00 PM
Saturday: 10:00 AM - 3:00 PM

7777 Center, Ste # 470
Huntington Beach, CA 92847
(Cạnh ngã tư Beach & Edinger
Trong Liberty National Bank)



Ánh Hồng

7 Courses of Beef Restaurant

10195 WESTMINSTER AVE. GARDEN GROVE, CA. 92643

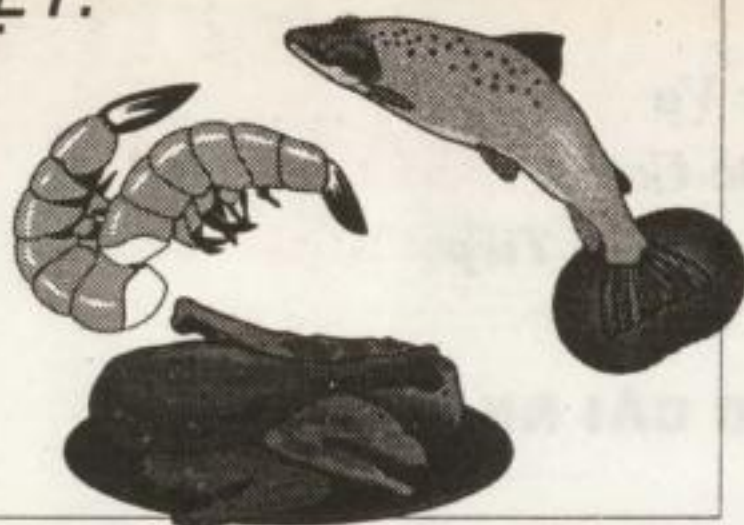
Điện thoại: (714) 537-5230

CHÁNH GỐC CỒNG XE LỬA SỐ 8 PHÚ NHUẬN
SÁNG LẬP TỪ NĂM 1954

Chuyên môn thức ăn thuần túy Việt Nam
do chính chủ nhân Bà **Lê Văn Khá** trực tiếp điều khiển

ĐẶC BIỆT:

- * TÔM
- * GÀ
- * CÁ
- * MỰC



BEER & WINE



GIỜ MỞ CỬA:

7 NGÀY TRONG TUẦN

THỨ HAI ĐẾN THỨ NĂM: 3:00PM-9:30PM

THỨ SÁU & THỨ BẢY: 11:00AM-10:30PM

CHỦ NHẬT: 11:00AM-9:30PM

Gia Đình **ÁNH HỒNG** kính mời

SAN JOSE

1818 Tully Road # 150
San Jose, CA. 95122
(408) 270-1096

ORANGE COUNTY

10195 Westminster Ave.
Garden Grove, CA. 92643
(714) 537-5230

SAN FRANCISCO

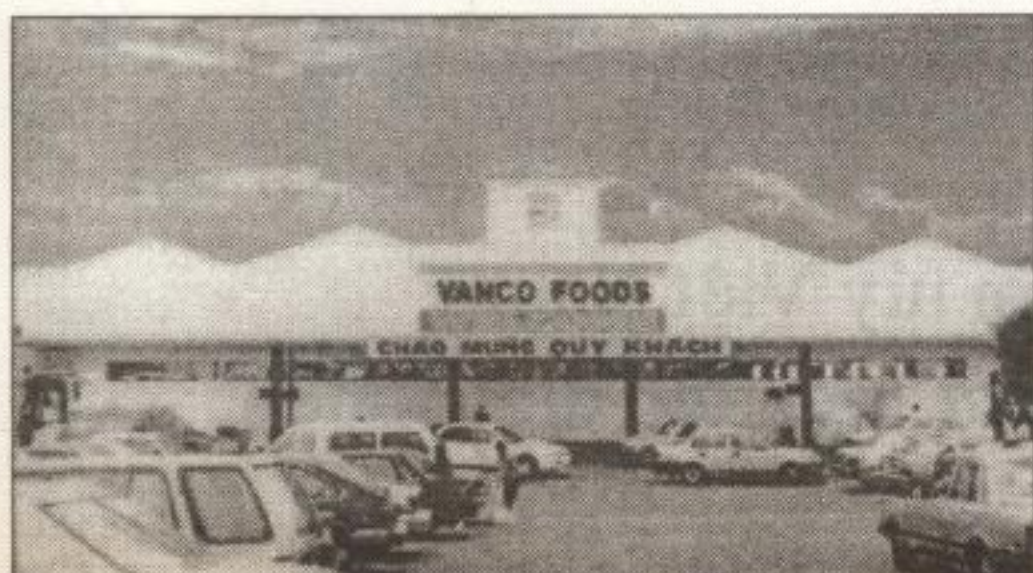
808 Geary Ave
San Francisco, CA. 94109
(415) 885-5180

LOS ANGELES

8748 E. Valley Blvd. # A
Rosemead, CA 91770
(818) 572-9805

NGÔI CHỢ LÝ TƯỞNG CỦA NGƯỜI VIỆT HẢI NGOẠI

VANCO **SUPERMARKET**



10932 WESTMINSTER AVE.,
GARDEN GROVE, CA 92843
TEL. (714) 530-2999

LITTLE SAIGON **SUPERMARKET**



9822 BOLSA AVE
WESTMINSTER, CA 92643
TEL. (714) 531-7272

*Quanh Năm Tận Tụy Phục Vụ
Đáp Ứng Đúng Nhu Cầu Bà Con
Nhiều Đợt Sale và Tặng Quà Liên Tiếp*

CHỢ CHÚNG TÔI CÓ 10 CÁI NHẤT

- Chợ lớn NHẤT
- Hàng nhiều NHẤT
- Thịt, cá, rau tươi NHẤT
- Đủ loại hàng thực dụng NHẤT
- Giá cả các loại hàng hạ NHẤT
- Có tặng phẩm nhiều NHẤT
- Tiếp đãi ân cần NHẤT
- Địa điểm thuận lợi NHẤT
- Bãi đậu xe an toàn NHẤT
- Và được mọi người ưa thích NHẤT



Chợ chúng tôi có nhận thẻ tín dụng để trả tiền hàng